

TRONG SỐ NÀY



Chịu trách nhiệm xuất bản

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

Hội đồng biên tập

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

(Chủ tịch)

ThS Nguyễn Văn Hà

(Thường trực)

ThS Dương Thị Kim Anh

TS Nguyễn Hoàng Tú Anh

TS Nguyễn Khắc Cảnh

PGS.TS Nguyễn Ngọc Điện

TS Nguyễn Kim Quang

ThS Võ Tấn Thông

Tổng biên tập

Nguyễn Văn Hà

Thư ký tòa soạn

Đoàn Thị Minh Châu

Trị sự

Phạm Hữu Nghĩa

Trình bày

Đặng Đức Lợi

TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

- 4 Hội nhập chất lượng giáo dục và khởi nghiệp từ ghế nhà trường
- 6 ĐHQG-HCM 10 năm phục vụ cộng đồng
- 10 GS Hồ Tú Bảo: Người Việt trẻ có nhiều cơ hội khởi nghiệp
- 14 ITP hỗ trợ khởi nghiệp từ giảng đường

KHOA HỌC - GIÁO DỤC

- 16 Đại học Văn Khoa Sài Gòn qua hai ấn phẩm cũ
- 21 Hán Nôm học uyên ương
- 25 Cuộc chiến chống smartphone: Chúng ta chỉ là những con chuột lang?
- 28 Du lịch An Giang: Cần chuyên nghiệp hơn
- 30 Khởi nghiệp từ sơn môi "handmade"
- 32 Chuyện chữ chuyện nghĩa: Bụi & Phật

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

- 34 *Ngôn từ*: Cuộc giải phẫu dự trình trưởng thành
- 36 Radiohead và sự tha hóa của con người hiện đại
- 39 Phát hiện bò có khả năng chống virus HIV
- 40 *Cuộc di tản Dunkirk*: Tầm nhìn gây tranh cãi của Christopher Nolan
- 42 Lạc giữa Sài Gòn
- 44 Người trong A-lây
- 47 Hoa ổi
- 48 Mùa bầu ra trái
- 50 Thơ: Biển và anh/Thu con gái

NHIP SỐNG TRẺ

- 51 Chàng sinh viên trẻ và câu chuyện mười ngàn đồng
- 52 Bản tình ca Harvard
- 54 Umind- Cô thư ký ảo ba đầu sáu tay
- 56 Những cử nhân mặc áo lính
- 58 Mobifone và ĐHQG-HCM đồng hành vì sinh viên
- 60 Lá thư mẹ gửi
- 62 Hãy cứ yêu, nhưng đừng mù quáng
- 64 Truyện ngắn: Đêm biển động



PGS.TS Huỳnh Thành Đạt

HỘI NHẬP CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ KHỞI NGHIỆP TỪ GHẾ NHÀ TRƯỜNG

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt
(*Giám đốc ĐHQG-HCM*)

Trong bối cảnh khu vực và thế giới đang hội nhập ngày càng sâu rộng, việc nắm bắt và tiên phong hội nhập là lợi thế cho sự nghiệp phát triển của mỗi đơn vị, mỗi tổ chức. Theo xu thế đó, với vai trò là nòng cốt trong hệ thống giáo dục Việt Nam, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, từng bước hội nhập theo tiêu chuẩn của khu vực và thế giới.

Hội nhập chất lượng giáo dục

Để quá trình hội nhập thành công, ĐHQG-HCM cần hoàn thiện và tăng cường cơ chế quản lý, phát huy tính chủ động và sáng tạo của các đơn vị thành viên và trực thuộc trên một chuẩn mực giá trị và văn hóa chung của cả hệ thống. Trong đó, công tác đảm bảo chất lượng phải được xem là nhiệm vụ trọng tâm. Vì thế, xuyên suốt chuỗi chiến lược của mình, ĐHQG-HCM xác định chủ đề năm 2017 là *Hội nhập chất lượng giáo dục*.

Trong thời gian qua, ĐHQG-HCM đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận như: vận hành xuyên suốt hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong từ cấp ĐHQG đến cấp trường thành viên;

triển khai áp dụng đại trà nguyên lý CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate: hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện và vận hành) trong đổi mới công nghệ đào tạo; nâng cao năng lực đội ngũ; áp dụng công cụ kiểm soát và quản lý chất lượng... Từ đó, đã góp phần hình thành và lan tỏa văn hóa chất lượng trong toàn ĐHQG-HCM.

Tính đến nay, cả 6 trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đều được đánh giá và công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng; trong đó có 5 trường đạt tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT, riêng Trường đại học Bách Khoa đạt chuẩn kiểm định của Hội đồng cấp cao về đánh giá nghiên cứu và giáo dục đại học Pháp (HCERES) và được đánh giá theo bộ tiêu chuẩn Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) vào tháng 9/2017. Dự kiến trong tháng 10 năm nay, Trường đại học Quốc Tế, Trường đại học KHXH&NV sẽ được đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA).

ĐHQG-HCM cũng là đơn vị dẫn đầu cả nước về số lượng chương trình được kiểm định theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. ĐHQG-HCM có 30 chương trình được đánh giá theo bộ tiêu chuẩn

AUN-QA, chiếm 50% chương trình được đánh giá của Việt Nam, 2 chương trình (đầu tiên trong cả nước) được kiểm định theo chuẩn của Hội đồng Kiểm định Kỹ thuật và Công nghệ Hoa Kỳ (ABET), 7 chương trình được kiểm định theo tiêu chuẩn của Hiệp hội Kỹ sư Pháp và châu Âu (CTI), 2 chương trình đạt chuẩn của Hội đồng Kiểm định các trường và chương trình đào tạo về kinh doanh Hoa Kỳ (ACBSP) và của Tổ chức Kiểm định chất lượng Chương trình quản trị kinh doanh quốc tế (FIBBA). Năm 2016, ĐHQG-HCM vươn lên vị trí 147 châu Á, theo bảng xếp hạng QS ASIA (tăng 54 bậc so với năm 2015).

Trong thời gian tới, ĐHQG-HCM tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm chuẩn hóa quốc tế các chương trình đào tạo bằng việc tăng cường công tác kiểm định chất lượng, và kết thúc giai đoạn 2017-2022, tất cả cơ sở giáo dục thuộc ĐHQG-HCM sẽ được kiểm định cấp trường bởi AUN-QA.

Có được những thành quả trên là do lãnh đạo ĐHQG-HCM thực hiện cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thành viên và sự đồng thuận của tất cả cán bộ, giảng viên, sinh viên, đội ngũ hỗ trợ vì mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng. ĐHQG-HCM sẽ tiếp tục phát huy vai trò, thế mạnh và trách nhiệm của mình trong việc thúc đẩy sự phát triển của hệ thống giáo dục cả nước thông qua việc chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi hợp tác với các đơn vị bạn, tích cực tham gia tư vấn cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách cho công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng... ĐHQG-HCM sẽ kiên trì và đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu để xứng đáng với vai trò và sứ mệnh mà Đảng và Nhà nước giao phó, trở thành hệ thống đại học top đầu châu Á, nơi hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam.

Khởi nghiệp từ ghế nhà trường

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và sự chuyển dịch kinh tế thế giới sang nền kinh tế tri thức đang đặt Việt Nam trước những thời cơ và thách thức mới. Để Việt Nam có thể tận dụng tốt các thời cơ và giảm thiểu những thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp lần này, giáo dục đại học nói riêng và giáo dục nói chung cần được đổi mới một cách cơ bản, toàn diện để đào tạo một thế hệ tri thức mới,

có kỹ năng làm việc trong môi trường toàn cầu hóa, phức tạp và thay đổi ngày càng nhanh.

Thúc đẩy *Khởi nghiệp* và *Đổi mới sáng tạo* là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện qua Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Quyết định 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

Là nòng cốt trong hệ thống giáo dục nước nhà, ĐHQG-HCM đã triển khai hệ thống và có những đóng góp thiết thực trong việc định hình các chương trình, chính sách thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo ở TP.HCM. Đặc biệt, Khu Công nghệ Phần mềm ĐHQG-HCM (ITP), thành viên của chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung (QTSC) được Thủ tướng Chính phủ thí điểm thành lập theo Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 3/3/2016 đang dần trở thành một cụm khởi nghiệp năng động trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Hiện nay Khu Công nghệ Phần mềm ĐHQG-HCM thu hút trên 40 đơn vị khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động mà hầu như dự án nào cũng có sinh viên tham gia. Mỗi năm có khoảng 300 sinh viên thực tập dài hạn tại ITP. Trong đó, số sinh viên sáng lập và đồng sáng lập các start-up chiếm gần 10%. Đến năm 2020, ITP kỳ vọng sẽ quy tụ 100 công ty, tạo được 2.000 việc làm và mở ra cơ hội cho hơn 2.000 sinh viên làm việc.

Có thể nói đây là thời kỳ mà các cơ sở giáo dục muốn tồn tại và phát triển bền vững phải đi từ chất lượng thật, phải xây dựng nền tảng vững chắc về công tác đảm bảo chất lượng, tận dụng thế mạnh của hội nhập và sức bật của phong trào khởi nghiệp. Tôi tin rằng, với chiến lược xuyên suốt về công tác đảm bảo chất lượng, với sự nhạy bén, đồng lòng, quyết tâm của tập thể lãnh đạo, giảng viên, các nhà khoa học cùng sự nỗ lực của sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh, kết hợp với sự ủng hộ và hỗ trợ hiệu quả của Nhà nước, của xã hội, ĐHQG-HCM sẽ phát triển mạnh mẽ trên con đường giáo dục đầy vất vả nhưng cũng rất vinh quang.

Nhân dịp Khai khóa năm học 2017-2018, kính chúc quý thầy cô, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các em sinh viên ĐHQG-HCM một năm học mới tràn đầy năng lượng, sự tươi trẻ, sức sáng tạo và gặt hái nhiều thành công.



ĐHQG-HCM 10 năm phục vụ cộng đồng

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Nano. Ảnh: Nguyễn Minh Tân

Ngày 16/11/2007, ĐHQG-HCM và UBND tỉnh Bình Dương ký thỏa thuận Chương trình liên kết, hợp tác giữa hai đơn vị giai đoạn 2007-2015. Đến năm 2008-2009, Trường ĐH Thủ Dầu Một, Trường ĐH Quốc tế Miền Đông, Dự án Bảo tàng sinh thái tre Phú An hình thành là ba kết quả đầu tiên của chặng đường "Liên kết và phục vụ cộng đồng" kéo dài suốt 10 năm qua của ĐHQG-HCM.

Thái Việt



Từ điểm tựa đó, cuối năm 2008, trong Hội nghị thường niên, lần đầu tiên, ĐHQG-HCM đã đề ra trách nhiệm phục vụ cộng đồng, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương. Năm 2009 ĐHQG-HCM mở rộng hợp tác với hàng loạt địa phương như Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long, Tiền Giang, Bến Tre, Đắc Nông, Lâm Đồng...

Định vị khu vực

Với vai trò là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học lớn nhất ở phía Nam, ĐHQG-HCM xác định vùng trọng tâm hợp tác liên kết và phục vụ là Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Cụ thể, ĐHQG-HCM chủ trì xây dựng Mạng lưới các trường đại học khu vực ĐBSCL (MUN); đề xuất các chương trình bảo vệ môi trường sinh thái tại Vùng Dự trữ sinh quyển thế giới ở Cà Mau. Còn với Kiên Giang là dự án nghiên cứu kinh tế biển, Vĩnh Long là dự án nghiên cứu về công nghệ cao trong nông nghiệp, Tiền Giang là dự án xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới...

Cũng trong năm 2009, ĐHQG-HCM xác định nội dung chương trình hỗ trợ dành cho khu vực Tây nguyên. Đó là chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đối với cán bộ, sinh viên dân tộc thiểu số; nghiên cứu đánh giá tiềm năng đất đai, chế biến khoáng sản; các giải pháp về di dân, giữ gìn bản sắc văn hóa, phát triển du lịch...

Với TP.HCM, ĐHQG-HCM luôn đóng vai trò quan trọng trong phát triển khoa học kỹ thuật và phục vụ phát triển kinh tế thành phố. Mỗi năm, ĐHQG-HCM thực hiện khoảng 20% đề tài, dự án do Sở KH&CN TP.HCM quản lý.

Năm 2010, ĐHQG-HCM đưa quan điểm kết nối các địa phương và phục vụ cộng đồng thành một tư duy mở và gắn với cuộc sống - như một chức năng tất yếu của mình. Đến nay, ĐHQG-HCM đã định vị khu vực liên kết và phục vụ cộng đồng là Đông Nam bộ (ưu tiên TP.HCM và tỉnh Bình Dương), ĐBSCL, Duyên hải Nam Trung bộ và Tây nguyên.

Nâng tầm hợp tác toàn diện

Những dự án hợp tác của ĐHQG-HCM không chỉ giới hạn trong việc đào tạo nguồn nhân lực mà còn phủ trên diện rộng từ những vấn đề vi mạch, công nghệ sinh học, các giải pháp về giao thông, chống ngập, cho tới các vấn đề cụ thể như bảo quản nông sản, phát triển du lịch... ĐHQG-HCM ngày càng nhận được nhiều "đơn đặt hàng" của các địa phương.

Năm 2012, ĐHQG-HCM và UBND TP.HCM đã thống nhất chương trình hợp tác toàn diện giai đoạn 2012-2015. ĐHQG-HCM



ĐHQG-HCM là đồng chủ trì chương trình Tây Nam bộ giai đoạn 2014-2019.
 Ảnh: Thái Việt

kề vai với TP.HCM trong nhiều dự án KH&CN mũi nhọn như công nghệ vi mạch, công nghệ vật liệu, công nghệ sinh học. Cũng trong năm này, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, ĐHQG-HCM bắt tay xây dựng đề án "Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng ĐBSCL". Đến tháng 6/2014, Bộ KH&CN ra quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm chương trình KH&CN cấp quốc gia là "Chương trình KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam bộ" (Chương trình Tây Nam bộ) do ĐHQG-HCM và Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đồng chủ trì. Như vậy, cả vùng ĐBSCL đã được liên kết các dự án KH&CN về một đầu mối chung, trong đó ĐHQG-HCM giữ vai trò đầu tàu.

Năm 2013 "Chương trình hợp tác Đào tạo nguồn nhân lực và hoạt động KH&CN giữa Lâm Đồng và ĐHQG-HCM đến năm 2020" được ký kết. Hợp tác mở ra hướng phát triển mới về khu đại học quốc tế tại Lâm Đồng.

Đến nay hoạt động phục vụ cộng đồng của ĐHQG-HCM đã có một chiến lược xuyên suốt với những mục tiêu cụ thể và những dự án rộng khắp các vùng kinh tế phía Nam. Việc phục vụ cộng đồng ngày càng trở nên hiệu quả với những mô hình kinh tế kết nối chặt chẽ với các địa phương. ĐHQG-HCM đang thực hiện một trong những tiêu chuẩn của đại học đúng nghĩa - chuyển những giá trị tinh thần, khoa học thành giá trị thực của cuộc sống kinh tế - xã hội.

Đáp ứng nhanh trước đòi hỏi của cuộc sống

Cuối tháng 3/2016, Bến Tre và các tỉnh miền Tây Nam bộ bị xâm hại mặn nghiêm trọng. Ông

Võ Thành Hạo, Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre đã "đặt hàng" ĐHQG-HCM nghiên cứu các phương án hỗ trợ ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn tại Bến Tre. Ông Hạo cho biết: "Bến Tre đang bị tác động của hạn hán, xâm nhập mặn chưa từng thấy trong vòng 100 năm trở lại. Nó ảnh hưởng đến đời sống bà con nông dân, gây thiệt hại lớn về kinh tế. Tỉnh Bến Tre rất cần sự hỗ trợ của những nhà khoa học đến từ ĐHQG-HCM để giải quyết các vấn nạn trên một cách bền vững".



ĐHQG-HCM ký kết hợp tác với tỉnh Đắk Nông. Ảnh: Thái Việt

Các nhà khoa học ĐHQG-HCM đưa ra nhiều giải pháp chống hạn, mặn hiệu quả cho người dân ĐBSCL. Trong đó, sản phẩm túi chứa nước ngọt bằng PVC có dung tích 10 - 50 khối của Khoa Công nghệ Vật liệu - Trường ĐHBách Khoa được đánh giá cao và được người dân sử dụng rộng rãi. Ông Nguyễn Văn Sách ở xã Quới Điền (Thạnh Phú, Bến Tre), cho biết: "Túi này có giá rẻ và tiện lợi. Phương án hỗ trợ kịp thời rất quý giá, nó giúp bà con nông dân có đủ nước ngọt xài khi mùa khô hạn sắp tới".

Những đơn đặt hàng ở nông thôn luôn được ĐHQG-HCM ưu tiên. Trong buổi sơ kết chương trình hợp tác giai đoạn 2013-2015 với tỉnh Lâm Đồng, ĐHQG-HCM đã chuyển giao 11 đề tài nghiên cứu khoa học cho tỉnh. Trong đó có các dự án nổi bật như: Mô hình tiết kiệm năng lượng trong lĩnh vực chiếu sáng công cộng, Công nghệ sấy nông sản sử dụng năng lượng mặt trời, Ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác...

Mỗi đề tài nghiên cứu chỉ tốn từ 100-400 triệu đồng nhưng đã làm thay đổi giá trị sản phẩm của địa phương. Như máy sấy cà phê dùng năng lượng mặt trời của Trường ĐHBách Khoa chuyển giao cho huyện Đơn Dương, giúp người dân và doanh nghiệp vừa giảm chi phí vừa tiết kiệm thời gian mà chất lượng cà phê cao hơn, giá bán tốt hơn.

Cuối năm 2015, ĐHQG-HCM đã tích cực

Phủ sóng Nam Trung bộ

hỗ trợ "Xây dựng chiến lược, quy hoạch tổng thể và triển khai phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025". Theo đánh giá của đoàn khảo sát ĐHQG-HCM, tiềm năng du lịch của Đắk Nông rất lớn. Đắk Nông được ưu đãi về khí hậu, địa hình, cảnh quan thiên nhiên và có cơ sở hạ tầng giao thông tương đối hoàn thiện. Hiện các chuyên gia của ĐHQG-HCM đang nghiên cứu các giải pháp phát triển du lịch cho tỉnh này.

Đến tháng 7/2017, chương trình Tây Nam bộ đã triển khai 49 nhiệm vụ KH&CN. Trong đó có những nhiệm vụ bám sát đời sống người dân như xây dựng mô hình liên kết chuỗi giá trị cho cây có múi (bưởi, cam sành); cải thiện giá trị nắm rom, lúa gạo, tôm; giải pháp kỹ thuật hạn chế xói lở, bồi lắng cho hệ thống sông; nghiên cứu biến đổi sinh thái hạ lưu sông Mekong; ứng dụng giải pháp bê tông cốt phi kim cho các công trình kè chắn sóng ven biển...

Đối với TP.HCM, mới đây nhất, PGS.TS Hồ Thanh Phong - Hiệu trưởng Trường ĐH Quốc Tế đã gửi Sở GTVT TP.HCM kết quả nghiên cứu dự án "Triển khai thí điểm hệ thống quản lý giao thông thông minh" tại Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn.

Dựa vào hình ảnh thực tế có tính chính xác 90%, các chuyên viên Trung tâm Quản lý Đường hầm sông Sài Gòn sẽ đánh giá tình trạng giao thông, từ đó điều phối thời lượng đèn tín hiệu để điều tiết dòng xe, giảm ùn tắc. Dữ liệu này được cập nhật 5 phút/lần, giúp dự báo tình trạng giao thông qua các số liệu vận tốc, mật độ xe. Ngoài ra, các camera còn giúp ghi nhận biển số các xe vi phạm luật giao thông.



Đặt thử nghiệm túi PVC dưới kênh mương tại huyện Thanh Phú.
Ảnh: Nhóm nghiên cứu

Ngoài chương trình "phủ sóng" khắp 13 tỉnh Tây Nam bộ, ĐHQG-HCM còn tổ chức đoàn công tác đến các tỉnh Ninh Thuận, Quảng Ngãi, Quảng Nam để tiến tới hợp tác với cả khu vực Nam Trung bộ.

Ngày 30/10/2015, ĐHQG-HCM và tỉnh Quảng Ngãi ký kết thỏa thuận hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ giai đoạn 2016-2020. Theo đó, ĐHQG-HCM sẽ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các trường THPT, Trường Chuyên Lê Khiết và Trường ĐH Phạm Văn Đồng). Tại Quảng Nam, ĐHQG-HCM cũng triển khai nhiều dự án hỗ trợ cho địa phương về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, du lịch...

Địa phương có hợp tác gần đây nhất với ĐHQG-HCM là tỉnh Ninh Thuận. Ngày 24/8/2017, ĐHQG-HCM và tỉnh Ninh Thuận ký kết thỏa thuận hợp tác về nghiên cứu khoa học ứng dụng, chuyển giao công nghệ, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho tỉnh giai đoạn 2017-2021. Theo đó, ĐHQG-HCM sẽ hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận trong nghiên cứu ứng dụng, tư vấn về hoạch định chính sách, xây dựng đề án phát triển du lịch, xử lý môi trường sản xuất tôm giống, chuyển giao công nghệ đóng tàu khai thác thủy sản bằng vật liệu composite, nâng cao chất lượng tôm Phan Rang, phát triển ngành trồng chuối, bảo quản nguồn nước tự nhiên phục vụ dân sinh và công nghiệp, nghiên cứu công nghệ phát triển năng lượng tái tạo... Song song đó, ĐHQG-HCM sẽ thực hiện các dự án chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Ninh Thuận bằng các chương trình đào tạo cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ; nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng về ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên; hỗ trợ trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn phát triển về đội ngũ và nguồn tài nguyên giáo dục.

PGS.TS Huỳnh Thành Đạt - Giám đốc ĐHQG-HCM khẳng định, tất cả dự án hợp tác với các tỉnh phải có đầu ra cụ thể, có đóng góp sản phẩm cụ thể cho địa phương. ĐHQG-HCM luôn xem việc hỗ trợ phục vụ cộng đồng là mục tiêu, trách nhiệm, sứ mạng của mình. Để có kết quả cao, ĐHQG-HCM cam kết cùng bố trí kinh phí đối ứng thích hợp với kinh phí của các tỉnh để thực hiện các đề tài nghiên cứu ■

GS Hồ Tú Bảo: NGƯỜI VIỆT TRẺ CÓ NHIỀU CƠ HỘI KHỞI NGHIỆP

Ngày 16/8, ĐHQG-HCM tổ chức hội thảo "Khoa học dữ liệu trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN4): Thách thức và cơ hội của chúng ta" tại Khu Công nghệ Phần mềm ĐHQG-HCM. GS Hồ Tú Bảo - diễn giả chính của hội thảo đã có bài thuyết trình về Khoa học dữ liệu (KHDL).

Thương Lê thực hiện





Là Giáo sư tại Viện Khoa học và Công nghệ Tiên tiến Nhật Bản (JAIST), Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học Viện nghiên cứu cao cấp về Toán của Việt Nam (VIASM), Chủ nhiệm chương trình cao học về ICT hướng Khoa học dữ liệu của Viện John Von Neumann ĐHQG-HCM, Giáo sư Hồ Tú Bảo đã dành cho *Bản tin ĐHQG-HCM* cuộc trao đổi về CMCN4 và cơ hội của người Việt trẻ.

Khoa học Dữ liệu, cốt lõi của CMCN4

** Thưa Giáo sư, thế giới đang diễn ra CMCN4, nhìn lại quá khứ, Việt Nam đã tận dụng được thành quả của ba cuộc cách mạng trước như thế nào?*

- Là nước nông nghiệp đang phát triển và dựa nhiều vào tài nguyên thiên nhiên đang cạn dần, Việt Nam một phần nào đó đã đi theo và sử dụng được thành quả của ba cuộc cách mạng công nghiệp đã qua.

Lưới điện của hơn một thế kỷ trước nay đã đến hầu hết mọi làng xóm xa xôi của đất nước. Máy tính cá nhân, Internet và thiết bị điện tử đã

“ Trong vài năm qua, các nước phát triển đều xây dựng chương trình chiến lược quốc gia cho sự phát triển của mình trong những thập kỷ tới, và nội dung công nghệ, phần cốt lõi của các chương trình, chính là câu chuyện của số hóa, kết nối và phân tích dữ liệu lớn. Xuyên suốt ba khía cạnh công nghệ này chính là khoa học dữ liệu. ”

phổ biến rất nhanh dù ta không sản xuất ra chúng. Nhưng nhìn chung, ta mới là người tiêu dùng và chưa tham gia được vào việc tạo ra sản phẩm công nghiệp trong các cuộc cách mạng công nghiệp đã diễn ra. Sản xuất của ta lúc này vẫn phần nhiều là những việc các nước G7, G20 đã ngừng để theo đuổi các sản xuất có hàm lượng khoa học và giá trị cao hơn.

** Theo Giáo sư, bản chất và cốt lõi của CMCN4 là gì?*

- Cốt lõi của CMCN4 theo tôi hiểu là sản xuất thông minh dựa trên các đột phá của công nghệ số. Có thể hiểu công nghệ số gồm hai nội dung chính: số hóa và dùng dữ liệu số hóa. Tiến bộ của khoa học đã cho phép con người dân số hóa được hầu hết thực thể trên đời (hệ gen người, cây lúa, chiếc ô tô, khách sạn, doanh nghiệp, cơ quan công quyền...), và trên Internet con người có thể kết nối các thực thể với nhau nhờ các phiên bản số của chúng (Internet vạn vật). Việc kết nối này thực chất là kết nối dữ liệu của các thực thể và do đó tạo ra một không gian dữ liệu số hóa của các thực thể rất lớn và rất phức tạp, hiện vượt quá khả năng xử lý của con người, gọi là hiện tượng dữ liệu lớn (big data). Nói sản xuất thông minh tức sản xuất được tiến hành và quyết định với sự hỗ trợ của máy tính qua việc tính toán và phân tích dữ liệu từ các thành phần sản xuất được kết nối (qua IoT).

Trong vài năm qua, các nước phát triển đều xây dựng chương trình chiến lược quốc gia cho sự phát triển của mình trong những thập kỷ tới, và nội dung công nghệ - phần cốt lõi của các chương trình, chính là câu chuyện của số hóa, kết nối và phân tích dữ liệu lớn. Xuyên suốt ba khía cạnh công nghệ này chính là KHDL.

** Giáo sư có cho rằng những thách thức của đời sống mà chúng ta gặp trên báo chí hàng ngày đều có thể giải quyết một phần bằng KHDL?*

- Nếu phân tích được dữ liệu về nhu cầu thị trường, ta có thể quyết định cần nuôi bao nhiêu



GS Hồ Tú Bảo thuyết trình tại hội thảo. Ảnh: Thái Việt

lợn mỗi nơi mỗi lúc. Nếu phân tích được dữ liệu mô phỏng các phương án xả lũ vào mùa mưa, ta có thể chọn được cách xả lũ ít thiệt hại nhất. Nếu phân tích được các bệnh án điện tử của người bệnh, ta có thể biết khi uống thuốc những hiệu ứng phụ nào có thể xảy ra. Chẳng hạn Amazon đã phân tích các lần mua hàng trước của bạn để gợi ý bạn mua những món đồ thích hợp tiếp theo...

Những thách thức của đời sống mà chúng ta gặp trên báo chí hằng ngày nếu có liên quan đến dữ liệu, đều có thể giải quyết ở mức độ nào đó bằng KHDL.

Người thắng cuộc thu về tất cả

** Nhiều người cho rằng trong CMCN4 phần thắng sẽ thuộc về số ít. Giáo sư có bình luận gì?*

- Có thể nói, về bản chất, quốc gia nào thắng cuộc trong CMCN4 là quốc gia làm chủ các nguồn dữ liệu lớn và phức tạp (big data) và đưa

Việt Nam có truyền thống về học toán học. Ta có lực lượng làm về công nghệ thông tin khá đông đảo và có kỹ năng tốt. Quan trọng hơn cả, ta có những thế hệ người trẻ tuổi, thông minh, khát vọng vươn lên cho đời mình và cho đất nước.

chúng vào mọi lĩnh vực của sản xuất và cuộc sống, làm cho sản xuất và cuộc sống thông minh và hiệu quả hơn qua các phương pháp của trí tuệ nhân tạo. Nhiều khả năng là chỉ một số ít quốc gia nắm được, phát triển và dùng công nghệ số hiệu quả, và do đó sẽ thắng trong CMCN4.

** Xin Giáo sư cho biết để trở thành "người thắng cuộc" trong những thập kỷ tới, các nước xung quanh ta đang làm gì?*

- Hàn Quốc đã lập Viện Dữ liệu lớn (Big Data Institute) đặt ở ĐHQG Seoul vào tháng 4/2014. Viện liên kết khoảng 220 giáo sư người Hàn hoạt động trong lĩnh vực này nhằm dẫn dắt sự dịch chuyển quốc gia về giáo dục và nghiên cứu với KHDL. Riêng phòng thí nghiệm về Dữ liệu Đô thị vừa qua đã nhận được 9 triệu USD của thành phố Seoul cho việc nghiên cứu.

Tại Trung Quốc, năm 2012, chính phủ đã lập chương trình hoa tiêu về dữ liệu lớn với mức đầu tư 1,3 tỷ nhân dân tệ. Năm 2015, Đảng Cộng sản Trung Quốc ra "Chiến lược quốc gia về dữ liệu lớn", đồng thời thành lập các viện khoa học dữ liệu, dữ liệu lớn ở nhiều đại học trên cả nước.

Nhật Bản xây dựng Smart Society 5, nhằm cung cấp mọi hàng hóa và dịch vụ cho người có nhu cầu đúng lúc, đúng lượng, không phân biệt tuổi, giới tính và nơi chốn cho cuộc sống được thuận tiện với các dịch vụ chất lượng cao.

Singapore đã thành lập tổ hợp khoa học dữ liệu (Data Science consortium) gồm ĐHQG Singapore, ĐH Kỹ thuật Nanyang, ĐH Quản lý Singapore, Trung tâm A* để liên kết với các công ty.

Tất cả quốc gia dù muốn dù không vẫn phải đối đầu với cuộc cách mạng công nghiệp này, nhưng mỗi nước lại chọn con đường riêng và thế mạnh của mình để phát triển.

** Theo Giáo sư, Việt Nam có nằm trong số nước thắng cuộc không?*

- Có thể nói Việt Nam hầu như không thể nằm trong số ít quốc gia thắng cuộc, theo nghĩa thắng ở việc làm ra các sản phẩm công nghệ cao cho thiên hạ. Tuy nhiên, với các mục tiêu phát triển của mình, ta có những cơ hội để thắng chính mình, để làm được và dùng KHDL một cách hiệu quả, rộng hơn là công nghệ số, cho những mục tiêu phát triển của đất nước.

** Đâu là thế mạnh của Việt Nam trong cuộc CMCN này, thưa Giáo sư?*

- Tôi đã phân tích về KHDL của Việt Nam với một số thế mạnh, chẳng hạn kinh nghiệm

đào tạo toán học, có đông đảo người làm CNTT trẻ tuổi đầy khát vọng. Một số điểm yếu của Việt Nam là ít dữ liệu cần cho các ngành nghề, tính thích nghi chưa cao và hạn chế về tiếng Anh...

Điểm mạnh và hạn chế đó mở ra cơ hội phát triển nhiều ngành nghề với tiến bộ của công nghệ số, kết hợp nhà nước - doanh nghiệp - trường viện, kết hợp trong và ngoài nước hình thành nhiều loại công việc mới. Từ đó đặt ra thách thức về tư duy mới và sáng tạo, làm sao khơi dậy truyền thống và sức mạnh dân tộc, đặc biệt với tuổi trẻ. Việt Nam cần sớm tạo ra nguồn dữ liệu quốc gia và đưa khoa học dữ liệu vào mọi ngành nghề.

Người trẻ có cơ hội khởi nghiệp với KHDL

*** Nhận xét của Giáo sư về người trẻ Việt Nam?**

- Việt Nam có truyền thống về học toán học. Ta có lực lượng làm về công nghệ thông tin khá đông đảo và có kỹ năng tốt. Quan trọng hơn cả, ta có những thế hệ người trẻ tuổi, thông minh, khát vọng vươn lên cho đời mình và cho đất nước. Trong khóa học ngắn hạn về KHDL do Viện nghiên cứu cao cấp về Toán tổ chức giữa tháng 5 vừa qua ở Hà Nội và TP.HCM, đã có hơn 1.000 người đăng ký tham gia, hầu hết họ còn khá trẻ. Có thể cảm nhận được khát khao hiểu biết và mong muốn vươn lên trên từng

khôn mặt và trong từng câu hỏi của người học.

*** Cơ hội nào cho người Việt trẻ khởi nghiệp trong lĩnh vực này, thưa Giáo sư?**

- Tôi nghĩ người trẻ có nhiều cơ hội khởi nghiệp trong lĩnh vực này. KHDL định nghĩa một cách giản dị là dùng toán học và máy tính phân tích dữ liệu để đưa ra các quyết định hành động. KHDL có đặc điểm là phát triển và thay đổi nhanh, phù hợp với tính chất năng động của tuổi trẻ. Người trẻ của ta có khả năng toán học tốt. KHDL động chạm tới mọi ngành, đặt ra những vấn đề mới ở mỗi ngành rồi dùng dữ liệu phân tích tạo ra giá trị mới, tôi nghĩ đó là một con đường. KHDL vừa là cơ hội quan trọng vừa là trách nhiệm của chúng ta, của tuổi trẻ.

*** Theo Giáo sư, trường đại học nên làm gì trước cuộc cách mạng công nghiệp này?**

- Ta cần nhận thức về thời chuyển đổi số và tìm cách vươn lên, không bỏ lỡ cơ hội dù có nhiều thách thức. Ở ĐHQG-HCM và các trường đại học thành viên như Trường ĐH KHTN, Bách Khoa, CNTT, Quốc Tế... nên và cần đào tạo về KHDL, thống kê toán học, đào tạo lớp sinh viên có kỹ năng lao động mới, có kiến thức và khát vọng thay đổi.

KHDL cần được đưa vào đào tạo ở mọi ngành nghề và ở các cấp độ khác nhau. Một điều chúng tôi rất mong ĐHQG-HCM thay đổi và thí điểm là thi đầu vào cao học về KHDL được mở ra với sinh viên tốt nghiệp mọi ngành nghề, nếu qua được vòng tuyển chọn ■





Không gian đồng sáng tạo tại ITP. Ảnh: Đức Lộc

ITP HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP TỪ GIẢNG ĐƯỜNG

Năm 2016 - được Chính phủ lựa chọn làm năm "quốc gia khởi nghiệp" - đến nay, làn sóng khởi nghiệp phát triển ở Việt Nam cực kỳ mạnh mẽ. Theo một thống kê, vào tháng 3/2017 cả nước có khoảng 1.500 công ty khởi nghiệp, và tính bình quân trên đầu người thì Việt Nam đứng trên cả Trung Quốc, Ấn Độ. Thế nhưng con số ấn tượng đó không làm nên một cộng đồng start-up vững mạnh và có sức bứt phá, khi mà còn nhiều công ty khởi nghiệp "sớm nở tối tàn".

Nhạc Sơn

Điều này đòi hỏi khi bắt đầu một dự án khởi nghiệp, các start-up phải có "bệ đỡ" thích hợp. Khu Công nghệ Phần mềm ĐHQG-HCM (ITP) được coi là một trong những nơi "đỡ đầu" hiệu quả cho các dự án khởi nghiệp của giới trẻ.

Nơi ý tưởng được chấp cánh

Mimosatek là một công ty khởi nghiệp về nông nghiệp thông minh từ năm 2014, ban đầu chỉ có 2 thành viên và không hề có bất kỳ sự hỗ trợ nào từ xã hội. CEO Nguyễn Khắc Minh Trí cho biết đó là thời gian "cực kỳ khó khăn" đối với Mimosatek: "Thiếu tất tần tật từ vật chất, tài

chính, các mối quan hệ... Vì thế chúng tôi quyết định gõ cửa ITP, tham gia hệ sinh thái khởi nghiệp tại đây. Mimosatek được ITP hỗ trợ rất nhiều, đặc biệt là về văn phòng công ty và chỗ ở cho nhân viên, khiến một doanh nghiệp khởi nghiệp như chúng tôi tiết kiệm được chi phí rất đáng kể vào thời điểm đầy khó khăn này".

Chuyện không chỉ riêng Mimosatek, nhìn vào con số 20 start-up nhận được gói hỗ trợ của ITP từ tháng 6/2014 đến nay sẽ thấy chuyện "đỡ đầu" là quan trọng đến mức nào.

Hầu hết start-up tìm đến hệ sinh thái khởi nghiệp tại ITP đều được nhận các gói hỗ trợ khá toàn diện, từ không gian làm việc, dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin, truyền thông đến việc kêu gọi vốn đầu tư, hoàn thiện sản phẩm... Bên cạnh đó, các nhóm khởi nghiệp trẻ còn được

tham gia các khóa đào tạo khởi nghiệp giúp doanh nghiệp start-up trau dồi kiến thức, kỹ năng kinh doanh thiết thực. Bởi các start-up hiểu rằng nếu khởi nghiệp bằng cảm nhận mơ hồ thì rất dễ "chết yểu".

Anh Lê Nhật Quang, Trưởng phòng Marketing ITP cho biết, những dự án được ITP đánh giá có tính khả thi sẽ nhận được gói hỗ trợ khởi nghiệp gồm văn phòng làm việc và tiện ích văn phòng (phòng họp, thiết bị in ấn, máy tính, mạng...) từ 6 tháng đến 1 năm; webhosting, máy chủ ảo, mạng Internet; tư vấn về sở hữu trí tuệ và các vấn đề liên quan đến pháp lý, quản lý tài sản trí tuệ; tham dự miễn phí khóa học tăng tốc khởi nghiệp iStartx; kết nối các bên liên quan hỗ trợ khởi nghiệp như chuyên gia, nhà đầu tư...

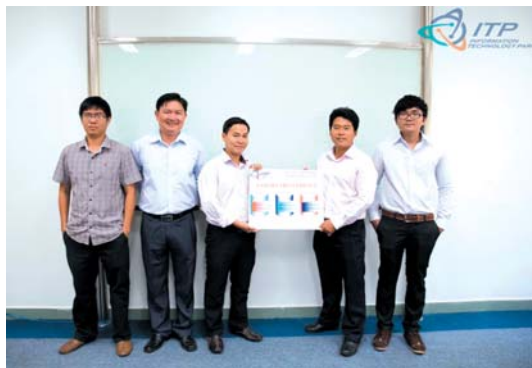
Là một trong những start-up đầu tiên của ITP, MagikLab trở thành điển hình start-up của sinh viên trong lĩnh vực công nghệ. Nhiều thành viên đã khởi nghiệp suôn sẻ bước đầu và tạo được doanh thu cho chính mình cũng như trả lương cho các sinh viên thực tập.

Bạn Ngọc Trinh, một thành viên của MagikLab chia sẻ: "Với những sinh viên đam mê khởi nghiệp, ITP là môi trường rất tốt để trải nghiệm và học hỏi kỹ năng. Phát triển đến một mức nào đó, các thành viên có thể tách ra làm dự án và hoạt động riêng".

Hầu hết start-up nhận gói hỗ trợ từ ITP đều gặt hái được thành công. Mimosatek đạt giải Nhất Venture Cup 2015, MagikLab giành nhiều giải thưởng trong các cuộc thi lập trình game/ứng dụng bên ngoài, Fuky Studio giành giải Nhì cuộc thi Sáng tạo Việt. Đặc biệt, đến nay có 2 start-up được định giá 1 triệu đô la là Gcall và Mimosatek.

Môi trường khởi nghiệp tốt cho sinh viên

Có ý tưởng độc đáo, có chuyên môn, năng lực nhưng con đường của những start-up sẽ rất gian nan nếu thiếu bộ phận ban đầu. Với những



Các thành viên của Start-up Eagle Egg nhận gói hỗ trợ từ ITP.
Ảnh: ITP cung cấp

tâm binh start-up luôn thừa khát khao, nhưng non kinh nghiệm, vì thế càng cần những nhân tố mang tính nền tảng, định hướng như ITP. Một ý tưởng "gãi đúng chỗ ngứa" thị trường, những trang sách dày cộp thôi chưa đủ, mà cần hơn là kinh nghiệm thực tế từ những chuyên gia, người kinh doanh đi trước. Lúc này, ITP giải được "con khát" của những start-up trẻ.

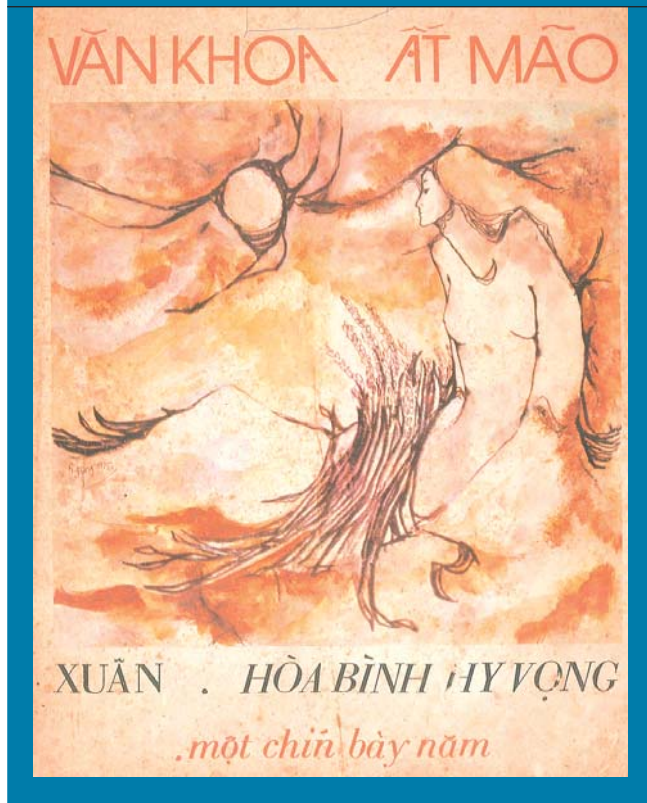
Đó là lý do từ năm 2015, ITP tổ chức nhiều chương trình khởi nghiệp nhằm khơi nguồn ý tưởng khởi nghiệp trong sinh viên. "ITP không chỉ mời diễn giả nói chuyện, tổ chức các cuộc thi mà còn tổ chức những buổi huấn luyện cho sinh viên về kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp. Dù có tiếp tục với ý tưởng mình ấp ủ hay dừng lại, song những kiến thức và kỹ năng này sẽ là hành trang hữu ích trong giai đoạn tiếp theo của các bạn" - Anh Lê Nhật Quang cho biết.

Những sinh viên đoạt giải trong cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sẽ được các doanh nghiệp đầu tư vốn mành hoặc được hỗ trợ một phần vốn để làm sản phẩm. Và trong quá trình khởi nghiệp, ITP sẽ hỗ trợ bằng các chương trình tăng tốc khởi nghiệp như huấn luyện chuyên sâu về kiến thức, chia sẻ các công cụ, tạo nguồn vốn để phát triển sản phẩm. Khi đã thành công và bước lên doanh nghiệp khởi nghiệp các sinh viên có thể hình thành nhóm để kêu gọi đầu tư.

Chủ đích của ITP là việc hướng tới xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp chứ không chỉ là một vườn ươm thông thường. ITP xác định tập trung vào các giai đoạn dưới của start-up là giai đoạn truyền cảm hứng và tạo môi trường để các bạn sinh viên trải nghiệm.

Hiện tại ITP thu hút trên 40 đơn vị khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hầu như dự án nào cũng có sinh viên tham gia. Một năm có khoảng 300 sinh viên thực tập dài hạn tại ITP. Trong số đó, sinh viên sáng lập và đồng sáng lập các start-up chiếm gần 10%. Đến năm 2020, ITP kỳ vọng sẽ quy tụ 100 công ty, tạo được 2.000 việc làm cho sinh viên.

Có thể nói đây là giai đoạn khá thuận lợi cho khởi nghiệp, tuy nhiên trước khi nghĩ đến kết quả mỹ mãn thì phải tạo được nền móng vững chắc về tư duy khởi nghiệp cho người trẻ. Một "bệ đỡ" như ITP với những định hướng, chia sẻ, hỗ trợ, khuyến khích cụ thể sẽ là nơi thích hợp để người trẻ thể hiện bản lĩnh và khát vọng của mình trên hành trình khởi nghiệp cho bản thân và cho cộng đồng ■



đường với các trang mục như xã luận, thơ, truyện, tạp văn, phỏng vấn, tin tổng hợp; và dĩ nhiên không thể thiếu hai loại bài “truyền thống” là *Táo quân Văn khoa về trời dâng sớ* và *Năm Mèo nói chuyện mèo...* Bên cạnh chất trẻ trung, vui nhộn vốn có của một giai phẩm xuân, các bài viết còn thể hiện được tâm vóc, suy tư, khát vọng của sinh viên Văn Khoa - những người không ngừng tham gia tranh đấu vì hòa bình, độc lập, thống nhất cho đất nước, dân tộc - như bài *Xuân ước nguyện* hoặc bài *Thư Xuân* đầy nhiệt huyết và có tính dự báo này: “Văn khoa là biểu tượng duy nhất cho Văn hóa Việt Nam, một Văn hóa yêu chuộng Hòa bình, tự do, dân chủ. Chúng ta hãy xóa bỏ tất cả những gì là tàn tích một mùa Xuân khói lửa đau thương để mở rộng lòng mình, nhận lại nơi đây mùa Xuân Ất mão này một niềm tin rạng rỡ. Nếu kính nghiệm nuôi sống hiện tại và hiện tại là nền tảng của tương lai thì ngay trong ý nghĩ của mỗi người chúng ta hãy nối kết lại với nhau bằng một hy vọng mới trong cái Hòa bình vĩnh cửu của tâm hồn là nguồn văn hóa dân tộc”.

Đại học Văn Khoa Sài Gòn qua hai ấn phẩm cũ

Thực hiện lời hứa với anh bạn trẻ, tôi có “đào bới” trong đống sách báo cũ, kiếm tờ tạp chí *Văn* chuyên khảo về Phan Khôi để cho bạn ấy mượn. Cái cần tìm thì không thấy, vô tình tôi gặp lại hai ấn phẩm của Đại học Văn Khoa Sài Gòn: *Văn Khoa Ất Mão - Xuân Hòa bình Hy vọng - một chín bảy năm* và *Văn Khoa Tuyển tập Mùa thi - Giáp tập 1973*. Qua hai ấn phẩm này có thể nhận ra những lát cắt thú vị về ngôi trường đại học danh tiếng đã có lịch sử tròn 60 năm.

Nguyễn Hà

Là người yêu Văn Khoa, yêu ngôi trường mình học và làm việc, người viết xin trích dẫn vài điều ấn tượng từ hai ấn phẩm có phần xa xưa đó.

Người ở Văn Khoa

Văn Khoa Ất Mão - Xuân Hòa bình Hy vọng - một chín bảy năm (Giai phẩm) do Ban đại diện Sinh viên Văn Khoa chủ trương và Khối Báo chí thực hiện, dài 82 trang, khổ A4, có cấu trúc nội dung rất tiêu biểu của một tờ báo xuân học

Văn Khoa Tuyển tập Mùa thi - Giáp tập 1973 (Tuyển tập) dài 140 trang, khổ 16 X 24cm chuyên về “Khảo luận, phê bình, dịch thuật do một nhóm giáo sư Đại học Văn khoa Việt Nam chủ trương”. Do không chủ tâm và cũng không đủ tài liệu nên người viết chưa thể trình bày đầy đủ và hệ thống về các ấn phẩm *Văn Khoa*, nhưng qua bài *Nhập cuộc* và nội dung của số *Giáp tập 1973* đã cho thấy đây là một tạp chí học thuật nghiêm túc, chất lượng và cởi mở: “Tuyển tập Văn Khoa chính là nơi gặp gỡ của các giáo chức

Văn khoa và những người yêu mến Văn khoa. Kế đi trước người đi sau, kẻ ở trong người ở ngoài, chúng ta hãy bắt tay nhau xây dựng Văn Khoa.

Tuyển tập Văn Khoa là trung tâm nghiên cứu VĂN HÓA GIÁO DỤC, bao gồm nhiều bộ môn và nhiều màu sắc, với mục đích tối thượng là đi tìm chân lý, đứng trên mọi khuynh hướng, mọi thế lực, bởi vì khách quan là đức tính cần thiết của mọi công cuộc nghiên cứu. Và trong khi làm công việc xây dựng VĂN HÓA GIÁO DỤC, chúng ta tất nhiên không thể quên ba yếu tố chính của nền giáo dục Việt Nam là DÂN TỘC, KHAI PHÓNG và NHÂN BẢN.

Tuyển tập Văn Khoa còn thể hiện tinh thần của CHU AN, NGUYỄN TRÁI, LÊ QUÝ ĐÔN, PHAN HUY CHÚ, NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, NGUYỄN HỮU HUÂN, PHAN BỘI CHÂU, PHAN CHÂU TRINH..., những bậc tiền bối đã từng hăng say, tận tụy phục vụ cho nền VĂN HÓA GIÁO DỤC nước nhà.

Chúng tôi đã thấp đuốc soi lên và cất cao khúc hát lên đường. Chúng tôi bắt đầu bước và quyết bước những bước đi vững chắc...”.

Sau lời mở đầu khảng khái và tâm huyết trên

“Tuyển tập Văn Khoa là trung tâm nghiên cứu VĂN HÓA GIÁO DỤC, bao gồm nhiều bộ môn và nhiều màu sắc, với mục đích tối thượng là đi tìm chân lý, đứng trên mọi khuynh hướng, mọi thế lực, bởi vì khách quan là đức tính cần thiết của mọi công cuộc nghiên cứu.”

là bài viết của các tác giả nổi tiếng như Nguyễn Thiên Thu, Nguyễn Hữu Lương, Trần Đức Rật, Huỳnh Minh Đức... Ngoài ra, cuối Tuyển tập còn có phần *Hướng dẫn Sinh viên* với những chỉ dẫn, khuyến cáo cụ thể, thiết thực của các giáo sư phụ trách bộ môn dành cho người đi học trong mùa thi.

Lai lịch ngôi trường

Trên Giai phẩm, Đoàn Trang viết bài du ký *Văn khoa trong vết lằn trầm*, lược thuật chặng đường 25 năm Văn Khoa hình thành, với cái

nhìn từ bên trong, có chút ngậm ngùi pha lẫn niềm tự hào, kiêu hãnh. Tác giả cho biết: “Văn khoa chào đời vào năm 1949, tại Hà Nội, chịu phần số thiệt thòi sinh sau đẻ muộn so với các đại học khác, lại gặp hoàn cảnh khó khăn của đất nước, nên một năm sau, Văn khoa mới được chính thức công nhận bằng giấy khai sinh mang số 01-ND-GD ngày 4/11/1950 của Bộ Giáo Dục, lúc này Văn khoa chịu quyền cai trị trực tiếp của Viện Đại học hỗn hợp Hà Nội”. Tuy nhiên, do “hoàn cảnh đất nước với những chuyển biến chính trị phức tạp đã phần nào đưa đẩy Đại học Văn khoa vào tình trạng khó khăn: Văn khoa bị bỏ quên, sống vất vưởng, thiếu phương tiện vật chất, không khích lệ tinh thần”.

Sau năm 1954, “Trong những ngày đầu tiên ở miền Nam, số phận của Đại học Văn khoa chịu chung cảnh hẩm hiu, lênh đênh như những người dân di cư”. Đến tháng 5/1955, chính phủ Pháp giao trả Viện Đại học hỗn hợp cho chính phủ miền Nam. “Do đó, Đại học Văn khoa sáp nhập Viện đại học quốc gia Việt Nam ngày 6/12/1955 (...). Đại học văn khoa làm lại cuộc đời với thân phận ăn nhờ ở đậu, sinh hoạt vật chất tối tăm trong phạm vi một lớp nhỏ cũ kỹ của trường Pétrus Ký”.

Hai năm sau, chính quyền miền Nam ban hành sắc lệnh 45-GD ngày 1/3/1957, đổi tên Viện đại học quốc gia Việt Nam thành Viện Đại học Sài Gòn. Theo đó, “Đại học Văn khoa mang tên mới là Đại học Văn khoa Sài Gòn”.

Năm 1960, Văn Khoa có được hai “nguồn sinh lực mới”. Một là “việc chính phủ ký nghị định bổ nhiệm khoa trưởng và thành lập hội đồng khoa. Từ đây Đại học Văn khoa mới có những quy chế riêng biệt, mới có học trình rõ rệt với sự phân chia các ban”. Hai là, Văn khoa “tìm được một chỗ đứng dưới ánh sáng mặt trời” khiêm tốn ở góc đường Nguyễn Trung Trực - Gia Long (Lý Tự Trọng hiện nay).

Từ 1965 đến 1975, Đại học Văn Khoa dời về “khu tứ giác Cường Để, Thống Nhất, Hồng Thập Tự, Nguyễn Bình Khiêm (Đinh Tiên Hoàng, Lê Duẩn, Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Bình Khiêm hiện nay) gồm ba dãy nhà”, vốn là một doanh trại lính Pháp. Ở phía cổng Cường Để, nổi bật “tám bảng màu xanh lơ hiện dụ với hàng chữ Đại học VĂN KHOA cùng phụ đề Anh - Pháp: Faculté des Lettres hay Faculty of Letters”.

Theo tác giả Đoàn Trang, trong 10 năm này,

“dù chu vi của Văn khoa không hề nói rộng” nhưng quy mô phát triển của trường rất đáng kể: từ 5 ban (khoa) tăng lên 11 ban, từ trên dưới 1.000 sinh viên lên đến hơn 25.000 sinh viên.

Cơ sở vật chất

Cũng qua miêu tả khá chi tiết của Đoàn Trang, Đại học Văn Khoa vào đầu năm 1975 có 3 “dãy nhà” chính được xếp vào loại cũ kỹ, ọp ẹp nhất so với các trường đại học khác ở miền Nam.

Đầu tiên, dãy nhà tiền chế nằm bên trái cổng vào (khối nhà B hiện nay), gồm 7 phòng, mái lợp tôn. Mỗi phòng “bề ngang khoảng ba, bốn thước, bề dài chừng bốn, năm thước, được trang bị tối đa bốn quạt trần (chế tạo từ đầu thế kỷ!). Với tiện nghi tối thiểu như vậy, người ta tự hỏi đã có một phép lạ nào để xếp cả ngàn sinh viên trong một giờ học?”.

Đối diện “xóm nhà lá” này là dãy nhà xi măng ba tầng, có biệt danh “khu thượng lưu Văn khoa” (khối nhà A hiện nay). Tầng một có thư viện, phòng làm việc của “các giáo sư phó khoa trưởng”, “bản doanh” của ban Triết Đông và giảng đường 1 “thuộc loại lớn nhất nhì của Văn khoa nhưng cũng chỉ có đủ chỗ ngồi cho khoảng 200 sinh viên”. Tầng hai “khang trang đẹp đẽ nhất, bao gồm phòng giáo sư, nơi làm việc của ban Việt văn và Anh văn”. Nơi đây có giảng đường 2 “vội chu vi khá lớn, ánh sáng lúc nào cũng rục rịch chiếu vào..., và thích thú hơn nhất, giảng đường này có những bốn cửa ra vào, hai cửa trước để bạn có thể hiện ngang vô lớp đúng giờ, hai cửa sau là ‘cửa từ bí’ để bạn có thể ‘từng bước, từng bước thềm’ rút lui có trật tự mà không phiền đến giáo sư đang chăm chỉ giảng bài”. Tầng ba đặt văn phòng các ban Hán văn, Sử, Địa, Triết Tây, Tâm lý. Ở đây có giảng đường 3 và giảng đường 4 “tuy diện tích nhỏ nhưng so với các phòng học thuộc loại ‘tiền chế’ tầng trệt vẫn ‘sang’ hơn nhiều”. Còn đường lên sân thượng “bị phong

tỏa bởi những vòng kềm gai kiên cố” vì “một phần trường bị cơ quan quân sự chiếm đóng”.

Một dãy nhà cổ lỗ nhất của Văn Khoa dành cho nhân viên nhà trường làm việc, gọi chung là phòng Học vụ (khối nhà K hiện nay). Nơi này “tối tăm, ẩm thấp, vào mùa mưa có việc đến phòng Học vụ bạn đừng nên ăn diện mà chỉ vì nước mưa ngập lụt đọng thành từng vũng sẽ làm bạn bực mình”.

Ngoài ra, “phải kể thêm ba dãy nhà đang xây cất dở: dãy phía sân thể thao khối công từ niên khóa 1972 (khối nhà C hiện nay), dãy đối diện cột cờ bắt đầu từ năm 1973 (khối nhà kết nối khối nhà A và khối nhà B hiện nay) và dãy kế cổng trường được xây cất sau cùng từ năm 1974 (khối nhà D hiện nay)”.

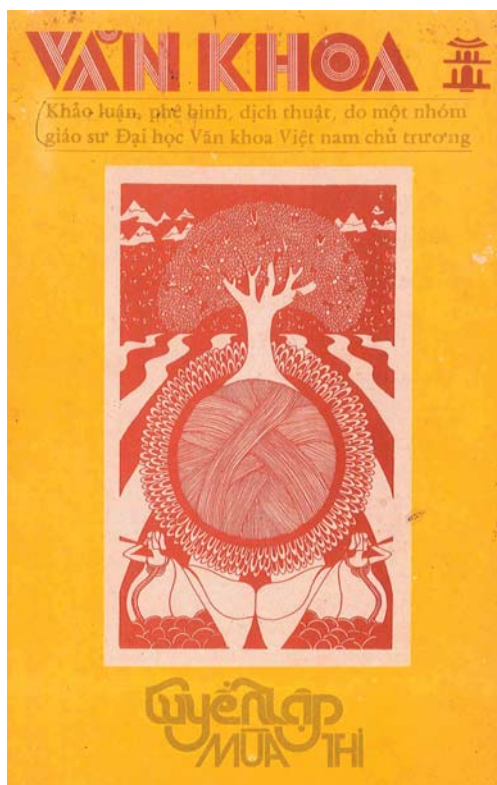
Thư viện Văn Khoa “rất nghèo, số lượng sách đã ít mà việc mất mát lại xảy ra thường xuyên nên nhiều cuốn có ích mà không thể mượn. Đặc biệt thư viện không cho mượn sách về nhà, bạn chỉ có thể tham khảo tại chỗ vì Văn khoa dân số quá đông”.

Hội quán Văn Khoa nằm cạnh bãi giữ xe lộ thiên, tiếp giáp với khối nhà K bây giờ, là nơi sinh viên không chỉ “giải quyết vấn đề bao tử bằng nhiều thứ” mà còn là nơi “tìm người” nữa. Bởi đến Hội quán, “sinh viên có thể ngồi nhấp nhấp dăm ba ly cà phê, hút dăm ba điếu thuốc

lim dim thả hồn theo nhạc tình của Trịnh Công Sơn hoặc tụ tập nhau chơi ping pong, sát phạt cờ tướng hay đấu hót về một đề tài trước khi vào học... Mọi tin tức trong trường cùng những câu chuyện phiếm chính trị quốc tế, quốc nội đều có thể nghe được tại đây”.

Sinh hoạt học tập

Các bài *Tuần lễ khai giảng Văn khoa* của Thanh Thủy, *Chuyện Văn khoa* của Lê Nga, *Phỏng vấn các giáo sư* do nhóm Đoàn Trang, Nguyễn Đức, Nguyễn Sỹ Kim thực hiện (Giải phẩm) và mục *Hương*



dẫn Sinh viên (Tuyển tập) cho thấy phần nào không khí sinh hoạt học tập tại Đại học Văn Khoa vào các năm 1973, 1974.

Lúc này, Đại học Văn Khoa đào tạo theo hệ tín chỉ, chia làm hai giai đoạn. Sinh viên học một năm dự bị và phải đạt các chứng chỉ đại cương mới được chính thức bước vào năm thứ hai. Thời gian đầu trường chỉ cho những tú tài ban C, D ghi danh theo học, sau đó do “sự phân công của Viện Đại học và sự đồng thuận của các giáo sư”, trường mở rộng cửa đón nhận cả những tú tài hạng Thứ ban A, B - những người không đủ điều kiện dự thi các trường đại học khác. Đại học Văn Khoa trở thành “cửa tử bi đón nhận tất cả sinh viên thuộc mọi thành phần, mọi giới tính, mọi lứa tuổi”. Cho nên, “nạn nhân mãn” bùng phát dữ dội ở đây: niên khóa 1973-1974 có 20.000 sinh viên theo học; niên khóa 1974-1975, theo Giáo sư Lê Thành Trị - Khoa trưởng (Hiệu trưởng) đương nhiệm, có khoảng 40.000 thí sinh ghi danh và trường dự kiến thu nhận 25.000 đến 27.000 sinh viên!

“ Văn khoa không phải chỉ là đại học đào tạo sinh viên chuyên nghiệp, một trong những mục đích thiết yếu của Văn khoa là đáp ứng những nhu cầu cải thiện và hoàn tất tư cách của con người. Học Văn khoa để phát triển mọi khả năng làm người. ”

GS Lê Thành Trị

Khuôn viên, phòng ốc của trường hạn hẹp nên áp lực luôn đè nặng trên vai người đi học, từ việc gửi xe, kiếm chỗ ngồi trong giảng đường đến thi cử. Nhật ký sinh viên dự bị Thanh Thủy ghi lại tình cảnh của mình trong sáng ngày khai giảng 15/11/1974: “sân trường chật ních người không thể nào diễn tả được nữa hết (...). Tôi phải chen chúc vào bãi giữ xe, mồ hôi ra nhễ nhại mặc dù trời hãy còn sớm (...). Vào được bên trong kể như thoát nạn nhưng tôi vẫn mệt nhoài vì ‘à lát sô’ vào đám đông để tranh nhau chép thời khóa biểu (...). Sau một hồi khổ nhọc len đến phòng 304, lời nói đầu tiên xuất hiện trên môi tôi là ‘Trời!’ rồi tất nghẹn trong cổ họng: có thể nói

người đông đến nỗi không còn một chỗ đứng mà nghe và chép nữa”. Rút kinh nghiệm, năm ngày sau Thanh Thủy đến trường thật sớm, nhưng tình hình vẫn không cải thiện: “Hẳn nhiên là buổi học hôm nay không khác buổi học hôm qua cho lắm, vẫn cảnh chen lấn, ồn ào; chỉ khác là giảng đường 2 tương đối rộng lớn, được đặt ba, bốn cái ống loa phóng thanh nên lời nói nghe rất rõ. Hôm nay tôi chỉ học hai giờ đầu buổi sáng thôi, cần phải về ăn trưa để chiều học thêm hai giờ ông Tuấn, vậy mà mãi đến 11 giờ tôi mới ra được khỏi cổng vì cầu thang quá đông, ở cổng trường có thêm màn kẹt xe ra không được”. Chuyện sinh viên đến giảng đường sớm, đặt tập sách lên vài ba ghế ngồi để “xí” chỗ cho mình và cho bạn thân hay chuyện sinh viên học hết “cua” mà không biết mặt thầy dạy của mình... hoàn toàn không phải là hư cấu ở Văn Khoa.

Để đảm bảo giá trị tấm bằng Cử nhân Văn Khoa, các giáo sư không chỉ giảng dạy hết lòng mà còn tận tâm hướng dẫn sinh viên “về đường hướng thi cử, nhất là sinh viên năm thứ nhất và những bạn ở xa, bận công vụ, ít khi đến trường” bằng cách giới hạn nội dung, đưa ra đề mẫu kèm theo nhận xét bài làm của khóa trước. Chẳng hạn, Giáo sư Nguyễn Văn Sâm và Giáo sư Nguyễn Thiên Thụy, phụ trách chứng chỉ Văn chương Việt Nam hướng dẫn sinh viên năm thứ hai: “Ở chứng chỉ Văn chương quốc âm (...), cuối năm có hai bài thi. Một buổi thi Nghị luận văn chương, một buổi thi Giảng văn. Nhận xét chung, một số sinh viên chưa biết làm bài giảng văn, mặc dù phương pháp giảng văn đã được giảng dạy ở năm thứ nhất. Bài nghị luận văn chương cũng không được hoàn hảo, nhiều khi sinh viên lý luận vu vơ, không đi sâu vào đề tài (...). Đa số sinh viên cũng mắc bệnh học tủ, thiếu óc suy luận và ít đọc sách”.

Song song đó, các giáo sư cũng rất mạnh tay trong việc “siết chặt đầu ra” đối với sinh viên. Tính trung bình chỉ khoảng trên dưới 30% sinh viên đạt chứng chỉ sau mỗi kỳ thi. Niên khóa 1973-1974, ban Việt văn do Giáo sư Thanh Lăng phụ trách, năm thứ nhất có 25% sinh viên lấy được chứng chỉ Văn chương quốc âm; ban Địa lý do Giáo sư Lâm Thanh Liêm phụ trách, năm thứ nhất khóa 1 có 100/319 sinh viên thi đỗ (31,9%), năm thứ nhất khóa 2 có 57/196 sinh viên thi đỗ (29%)...

Cũng nằm trong nỗ lực “nâng phẩm chất đào



ạo”, Giáo sư Lê Thành Trị cho biết bước vào năm 1975, nhà trường sẽ theo đuổi hai dự án lớn là “tăng cường một số giáo sư” và “chuẩn bị thiết lập chế độ niên chế. Nghĩa là sinh viên học ở Văn khoa tính theo năm. Học trình này khác với chế độ chứng chỉ hiện nay (...). Sự sửa đổi quan trọng này không ngoài mục đích giúp cho việc học hành của sinh viên được chu đáo hơn, đầy đủ hơn và tiệm tiến hơn; đồng thời sinh viên có cơ hội học hỏi thêm nhiều môn học hợp thời hay lạ mà ngày xưa không có”.

Hai dự án này đã có phần thành hiện thực vài tháng sau đó, từ ngày 30/4/1975.

“Cá tính” đại học

Trong cái nhìn của Đoàn Trang, Văn Khoa là “một đại học nhân bản” vì nơi đây “không dành riêng cho một giai cấp nào, vào Văn khoa để thấy sự hòa hợp nhịp nhàng giữa những mái đầu xanh và những mái đầu lốm đốm bạc, giữa những người sinh viên thuần túy với người sinh viên quân nhân, công chức, lao động...”. Đó là nơi dung nạp những người hiếu học và “yêu tiếng Việt, văn hóa Việt”.

Nhưng có lẽ lý do chính khiến nhiều người, kể cả giới văn nghệ sĩ chọn Văn Khoa làm bến đỗ là nơi đây luôn khơi dậy và từng bước thực tế hóa được những giá trị đẹp đẽ của tinh thần nhân bản, tự do, khai phóng. Mục đích và triết lý đào tạo được Giáo sư Khoa trưởng chia sẻ trong bài phỏng vấn của sinh viên rằng: “Văn khoa không phải chỉ là đại học đào tạo sinh viên chuyên nghiệp, một trong những mục đích thiết yếu của Văn khoa là đáp ứng những nhu cầu cải thiện và

hoàn tất tư cách của con người. Học Văn khoa để phát triển mọi khả năng làm người. Đặc biệt, học Văn khoa để có được cơ hội rèn luyện trí phán đoán cũng như phát triển khả năng lựa chọn trước cuộc đời ngày càng phức tạp”. Nói cách khác, đích đến của Văn Khoa là những trí thức - cá nhân - tự chủ.

Trả lời câu hỏi về mối quan hệ giữa sinh hoạt học đường và sinh hoạt chính trị của sinh viên, vị giáo sư này cũng rất thẳng thắn: “Riêng về chính trị, đây là một cơ quan giáo dục và văn hóa, mọi sự xen lẫn chính trị có phương hại đến sự ổn định, điều hòa cũng như sự phát triển giáo dục đều không được nhà trường chấp nhận. Tuy nhiên, sự không chấp nhận đó không nhằm mục đích cản trở ý thức sự tự do chính đáng của sinh viên - trong thực tế thì nhà trường không phải là cơ quan theo dõi sinh hoạt chính trị của sinh viên - nếu có”. Phát biểu của giáo sư đã gián tiếp giải thích vì sao rất nhiều thầy trò Văn Khoa thường xuyên xuống đường hòa mình vào phong trào đấu tranh yêu nước trong hoàn cảnh lịch sử hết sức cực đoan lúc bấy giờ.

Sức hút của Văn Khoa còn ở chỗ đây là “Một trung tâm thời trang nhộn nhịp” với những nam thanh nữ tú như đoạn cuối bài *Văn khoa trong vết lằn trầm* ghi nhận: “Trai khôn tìm vợ Văn khoa/ Gái khôn tìm chồng Chính trị kinh doanh. Đó là một câu tân ca dao mà các cô cậu sinh viên đã thích thú truyền miệng nhau, bởi nữ sinh viên Văn khoa nổi tiếng đẹp và duyên dáng. Chính những bóng hồng này đã tạo cho Văn khoa ngày đi học có không khí một ngày đại hội thời trang quyến rũ khách hào hoa từ khắp các phân khoa bạn, khiến Văn khoa càng thêm nhộn nhịp. Bạn có thể tìm thấy ở đây đủ các mode thịnh thời: Cigar Patte ống elephant mini-jupe, midi, maxi, tunique..., áo đủ màu đỏ, vàng, lam, chàm, tím và multicolore... Nhưng điều đặc biệt gây cho bạn niềm hãnh diện nhất là bóng dáng thướt tha của tà áo dài quốc hồn, quốc túy của Việt Nam vẫn đa số.

Bạn đừng tưởng rằng nam sinh viên Văn khoa chỉ là những văn gia, những thi gia, những triết gia và những công tử trời gà không chặt. Văn khoa 25 tuổi hoàn toàn sống động với đoàn thể thao hùng mạnh hơn bất cứ phân khoa nào”.

Tất cả làm nên một ngôi trường “luôn luôn ấm áp, bởi thế nên các ông nghệ sĩ, văn sĩ, thi sĩ dễ xúc cảm si tình, tha hồ viết bài ca tụng Văn khoa” ■



Hán Nôm học uyên ương



Cả gia đình (góc trái) chụp hình lưu niệm với ông Dương Trung Quốc - Tổng thư ký Hội khoa học Lịch sử Việt Nam và các thầy cô Khoa Văn học trong Hội thảo Hà Đình Nguyễn Thuật - Danh nhân văn hóa tổ chức tại Quảng Nam, tháng 9/2015. Ảnh: NVCC

Đó là đôi vợ chồng anh Hồ Ngọc Minh và chị Lý Hồng Phượng vừa bảo vệ thành công luận văn cao học ngành Hán Nôm tại Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM với điểm loại xuất sắc. Điều ấn tượng ở đôi uyên ương này là họ đã phải chật vật vượt qua khó khăn trong cuộc sống và của ngành học để có kết quả học thuật rất đáng trân trọng.

Phiên An

“**T**hật ra, chuyện mình và vợ cùng tốt nghiệp cao học Hán Nôm là một sự trùng hợp. Nhiều nhà nghiên cứu Hán Nôm trẻ đầy tài năng gần đây đóng góp nhiều công trình dịch thuật, nghiên cứu đặc sắc, họ xứng đáng để được viết hơn mình. Tụi mình cũng như bao học viên của các ngành học khác, cũng vừa học, vừa làm, tất bật với gia đình nên không có gì đáng để viết đâu”, cuộc trò chuyện đầu tiên với anh qua điện thoại cứ trôi đi như thế.

Phải thuyết phục anh rằng, câu chuyện về anh và chị trong bài viết này sẽ góp thêm, dù thật dung dị và nhỏ bé, niềm cảm hứng và sự sẻ chia của người đi trước cho những sinh viên vốn vô cùng ít ỏi đang theo học ngành Hán Nôm, anh mới chần chừ rồi gật đầu. Phía sau lời đồng ý ngại ngùng ấy là 10 năm vợ chồng anh chờ đợi để được theo học cao học Hán Nôm.

Nhất nhật phu thê

Một ngày của anh chị bắt đầu bằng việc dậy thật sớm để cùng nhau đưa con gái đến trường. Lo xong việc đưa đón, anh về nhà kê đơn bốc thuốc, chị lụi cùi sau bếp nấu nướng quét dọn rồi phụ anh. “Từ ngày cưới nhau, hai vợ chồng mình hầu như cùng nhau làm mọi việc. Cùng làm chung công ty, cùng chọn trường và đưa con đi học. Đối với chuyện cao học, vốn hai vợ chồng cùng niềm đam mê nên khi có lớp cả hai cùng tiếp tục song hành”.

Có những buổi học, ngày thi, hay đợt hội thảo khoa học mà anh chị cùng tham gia lại trùng vào ngày con nghỉ nên phải dắt con theo vì không có ai để gửi. “Việc con đến lớp cùng

Những học viên dẫn thân

Với đề tài “Nghiên cứu và phiên dịch tác phẩm *Mỗi hoài âm thảo* của Hà Đình Nguyễn Thuật” do TS Lê Quang Trường hướng dẫn, anh Hồ Ngọc Minh đã phân tích những sai lầm trong dịch thuật của một số công trình đi trước, đồng thời phiên dịch, chú thích hơn 300 bài trong tác phẩm này. Còn chị Lý Hồng Phượng với đề tài “Chữ Nôm Nam bộ qua khảo sát tác phẩm *Kim cổ kỳ quan* của Nguyễn Văn Thới” do TS Nguyễn Ngọc Quận hướng dẫn đã đưa ra hơn 300 chữ Nôm chưa hề có trong các từ điển chữ Nôm trước nay. Ngày 21/8, Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM tổ chức lễ bảo vệ luận văn cho hai anh chị. Cả hai đều được hội đồng bảo vệ đánh giá kết quả xuất sắc với điểm số 9,5.

PGS.TS Đoàn Lê Giang - Trường Khoa Văn Học, Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM cho biết: “Vợ chồng anh Hồ Ngọc Minh và chị Lý Hồng Phượng là những học viên khai khóa với tinh thần cầu tiến, cần mẫn và đầy nhiệt huyết với ngành Hán Nôm học. Hán Nôm vốn là một ngành vừa khó học lại vừa khó về mặt mưu sinh cho người theo học. Khoa chúng tôi có được những học viên quyết dẫn thân trên con đường khoa học chông gai như vậy thật đáng quý. Do đó, khoa sẽ giữ lại một trong hai anh chị để trở thành nghiên cứu viên của khoa, tiếp tục cống hiến và truyền cảm hứng cho các thế hệ tiếp nối.

Riêng đối với anh Hồ Ngọc Minh, anh không chỉ giỏi trong việc nghiên cứu mà còn biết vận dụng kiến thức về Hán Nôm vào lĩnh vực y học cổ truyền mà anh tích lũy trước đó. Nhờ nghiên cứu về Hán Nôm, anh có thể đọc được các tài liệu nguyên bản và các tài liệu tiếng Hoa, điều chế nhiều phương thuốc cổ truyền hữu hiệu để chữa bệnh cho nhiều người”.

‘học’ với cha mẹ trở thành chuyện bình thường, các thầy cô cũng thông cảm hay gọi đùa bé là ‘nhà khoa học trẻ tuổi nhất’. Với anh chị, dù việc lớn nhỏ nào cũng không thể thiếu người còn lại, bởi lẽ *nhất nhật bất kiến như tam thu hề*.

Quê anh tận Khánh Hòa còn chị ở Tây Ninh. Vào Sài Gòn trọ học, Hán Nôm học với anh chỉ là chút kỷ niệm của cậu bé năm 6 tuổi khi về quê thăm người ông họ. “Lúc đó còn quá nhỏ, mình không biết những chữ ngoằn ngoèo này là gì, chỉ biết ông viết gia phả dòng họ bằng văn tự này. Mỗi dịp mình về thăm quê đều được ông đem ra cho xem và đọc mình nghe từng chữ một”. Nhưng đó chỉ là cuộc gặp tình cờ với Hán Nôm cho đến khi anh - một sinh viên chưa từng bị rớt môn lại không thể vượt qua môn học này.

Năm II đại học, anh được học môn Chữ Nôm cơ sở do thầy Nguyễn Ngọc Quận giảng dạy. “Nói chung mình học các môn khác không tệ lắm, vì vẫn được nhận học bổng của trường. Nhưng khi thi kết thúc môn này, mình lại không vượt qua được. Điều đó vừa khiến mình rất buồn lại vừa kích thích mình để ý nhiều hơn đến những gì liên quan Hán Nôm” - anh bộc bạch.

Ngành học Hán Nôm còn hé mở cho những sinh viên tinh lễ như anh thêm nghị lực khi không phải trả học phí cho trường và được nhận học bổng nếu học tốt. “Một tháng gia đình chu cấp 200 - 300 ngàn cho mình chi tiêu mọi thứ từ ăn, ở, học hành. Sinh viên nào đạt học bổng loại giỏi sẽ được 180 ngàn, loại khá là 120 ngàn, còn

loại xuất sắc tới 250 ngàn. Những năm 2000, số tiền này đối với sinh viên tụi mình là những ưu đãi thật sự hấp dẫn”.

Vào đại học sau anh một khóa, chị nói chỉ biết mình chọn Hán Nôm vì rất thích Việt sử thời phong kiến. Cái thời đoạn mà nếu chỉ đọc bằng quốc ngữ, với chị đã vui đi phần nào những trầm hùng, hào hoa trong muôn vàn trang sách mà cổ nhân nhọc công biên soạn. Đi qua tháng năm giảng đường miệt mài dò dẫm từng con chữ cổ, những niềm ý thuở đầu của chị giờ đây đã dành trọn cho chữ Nôm. Để rồi trong luận văn cao học của mình, hơn 300 chữ Nôm mới được chị cùng người thầy hướng dẫn tìm thấy từ tác phẩm *Kim cổ kỳ quan* - một tác phẩm viết bằng chữ Nôm về tôn giáo nổi tiếng của Nam bộ. Nhưng đó là câu chuyện của hơn 10 năm sau.

Tốt nghiệp đại học, chị làm việc cho một công ty chuyên về từ điển, anh bươn chải với đủ ngành nghề như viết báo, dịch sách, làm công ty cùng chị rồi lại nghỉ đi học ngành y. Hỏi anh theo Hán Nôm khó tìm việc như vậy sao còn kiên trì học? Anh nói: “Thời chiến cha ông mình còn học được, huống chi thời bình, có khó mấy cũng phải học. Tuy khó tìm việc đúng chuyên ngành và cũng không thể có lương như người học kinh tế, nhưng vẫn có thể mưu sinh được. Nếu thực sự học đến nơi đến chốn thì chỉ sợ người học Hán Nôm không có sức mà làm hết việc”.

Tất bật mưu sinh là vậy nhưng anh chị vẫn

muốn bước tiếp con đường mà thuở đại học hai người chỉ vừa mới dạo quanh. “Khi đó Sài Gòn chưa có nơi nào đào tạo, muốn học cao học Hán Nôm phải ra Hà Nội. Điều kiện cá nhân không cho phép, nên mình tạm dừng để lo mưu sinh và chờ đợi”. Nhưng anh chị đâu biết rằng lần chờ đợi này đã phải mất hẳn 10 năm.

Cuộc chạy tiếp sức của nhiều thế hệ

Ngày biết tin trường chiêu sinh học viên, anh cùng chị chạy vội đến trường tìm hiểu thông tin rồi đăng ký. “Bỏ dở cả 10 năm, phần lớn kiến thức ngày trước đã mai một rất nhiều. Học Hán Nôm là phải tiếp xúc mặt chữ liên tục, nếu không luyện mỗi ngày sẽ quên sạch trơn. Lúc ôn thi, cả hai vợ chồng khá lo vì không biết có thi đậu nổi không. Có nhiều chữ mình nhớ nghĩa nhưng không biết cách ghi, lại có chữ nhìn rất quen nhưng quên mất thuộc nghĩa. Nhưng cũng may, cả hai vợ chồng đều vượt qua kỳ tuyển sinh đó”.

Hán Nôm thật sự là một ngành học thách thức, thách thức sự kiên trì nhẫn nại, thách thức mức độ “lãng mạn” của người học. “Ngày nào cũng đối mặt với văn bản cổ, nên cái gì nhìn mãi có lúc cảm xúc chột chai sạn. Học đó rồi cũng quên đó. Nhưng may mắn cho tụi mình là có những người thầy luôn biết truyền cảm hứng và lòng nhiệt huyết cho học trò. Suốt quá trình nghiên cứu và viết luận văn, mình thấy đó không chỉ là những người thầy, mà còn là cộng sự, đối tác và là bạn bè của người học. Tụi mình cùng các thầy trao đổi rất thoải mái nhiều vấn đề,

không chỉ về học thuật mà còn về cuộc sống. Là người dẫn dắt nhưng các thầy hết sức khiêm tốn và bao dung, tất cả vì sự tiến bộ của học trò”.

Anh kể khi làm đề tài về thơ đi sứ của Hà Đình Nguyễn Thuật với thầy Lê Quang Trường, những tài liệu mà trong Nam hai thầy trò dốc công tìm hoài nhưng vẫn chưa đủ, thầy đã nhiệt tình hỏi thăm bạn bè, tìm được nhiều văn bản cổ khắp các thư viện miền Bắc. “Ngoài sự giúp đỡ của thầy, mình còn được anh Nguyễn Thanh Hoài, Trường Đại học Đà Lạt giúp sức, bằng cách nhiều lần vào Cục Lưu trữ quốc gia IV để lục tìm, đọc duyệt cẩn thận rồi gửi bản chụp cho mình, dù những lúc ấy anh đang rất bận việc gia đình. Nhờ đó, mình đã có được tư liệu quý để hoàn thành luận văn. Có lẽ đây là truyền thống của người học Hán Nôm, luôn tương trợ nhau hết lòng”.

Còn vợ anh, vì phải chăm sóc con gái nhỏ, lại thêm quán xuyến chuyện gia đình, nên “uy quyền” cho anh đồng hành cùng thầy Nguyễn Ngọc Quận, thực hiện cuộc hành trình theo dấu người xưa, nơi ông Ba Thối đã cho ra đời tác phẩm Nôm dài gấp nhiều lần truyện Kiều. Anh kể “Mình cùng thầy cỡi xe gắn máy hết gần một tuần, nhưng thật sự vẫn chưa thoả mãn. Hành trình bắt đầu từ Sài Gòn qua Long An, Tiền Giang, Đồng Tháp rồi đến An Giang, vòng về Cần Thơ. Có khi phải băng đường lầy lội tới những chỗ xa, có lúc phải luy đờ để đi tiếp. Vất vả nhưng khi được chạm tay vào những tấm văn bia, bản sách gốc bằng chữ Hán Nôm của tiền nhân để lại, thì bao mệt nhọc như tan biến”.

Dường như không chỉ riêng anh mà bất cứ ai học Hán Nôm đều hiểu rằng cái thú nhất của sự học là được điền dã. Có tới tận nơi để được thấy, được chạm vào những hàng chữ dọc câu đối, câu liễn, các văn từ, sách cổ hay các văn bia tại miếu mạo, đình chùa mới có thể cảm hết khí thái, hồn cốt của từng chữ Hán, Nôm. Bởi mỗi con chữ ấy đều mang lấy những thể phách riêng biệt. Chúng ẩn chứa trong mình là tâm thế và tư thế của người viết, từ thể bút, dáng bút, lực viết đến xúc cảm và cả tâm tưởng đều ngồn ngộn, chột chột trào nhưng lại ẩn kín sâu xa. “Rất dễ nhận thấy, những sinh viên Hán Nôm sau khi điền dã xong, dấu có chạy ngoài đường, ngang qua một ngôi chùa nào đó nằm xa xa trong hẻm, chắc chắn họ sẽ dừng lại để nhìn xem những chữ Hán, chữ Nôm được đề trên đó là gì”.

Lớp cao học Hán Nôm có ba thành viên,



Miễn học phí cao học ngành Hán Nôm

Hán Nôm học từng là một trong những lĩnh vực học thuật phát triển mạnh của Đại học Văn Khoa Sài Gòn với những tên tuổi học giả thời danh như: Nghiêm Toản, Bửu Cầm, Trần Trọng San, Lưu Khôn, Nguyễn Khuê... Tiếp nối truyền thống học thuật này, PGS.TS Võ Văn Sen - Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM cho biết: “Hiện nay, chiến lược phát triển Hán Nôm của nhà trường tập trung vào hai nhiệm vụ: sưu tầm tư liệu và đào tạo nhân lực”.

Ông Sen cho biết, năm 2011, Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM thành lập Phòng Tư liệu Hán Nôm và giao Khoa Văn học phụ trách thu thập các văn bản, tài liệu ở các tỉnh Tây Nam bộ. “Dự án ‘Sưu tầm tư liệu Hán Nôm ở Nam bộ’ là một trong nhiều dự án nghiên cứu về Hán Nôm học do ĐHQG-HCM hỗ trợ. Thông qua dự án này, hàng ngàn đầu tư liệu Hán Nôm được các giảng viên của trường đến gõ cửa hàng trăm đình chùa, miếu mạo hay các nhà sưu tập tư liệu Hán Nôm để thu thập và bảo quản tại Phòng Tư liệu Hán Nôm. Công việc thu thập và bảo quản các tư liệu Hán Nôm tuy tốn nhiều công sức nhưng đây là những di sản văn hóa của cha ông, không thể nào chậm trễ được. Hiện nay, nhà trường đã mở rộng khu vực thu thập đến các tỉnh Trung phần Việt Nam. Có thể nói rằng, Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM là một trong những nơi hiếm hoi lưu giữ và bảo quản tư liệu Hán Nôm đầy đủ nhất miền Nam”.

Ông Sen còn cho biết, hằng năm, nhà trường tổ chức nhiều tọa đàm, hội thảo khoa học về Hán Nôm học, thu hút sự quan tâm của đông đảo học giả quốc tế. Gần đây nhất là tọa đàm về thơ đi sứ của các sứ giả Việt Nam ở Trung Quốc do GS Trần Ích Nguyên - Đại học Quốc lập Thành Công, Đài Loan là diễn giả chính.

Theo Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM, song song với hoạt động sưu tầm tư liệu Hán Nôm, công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho lĩnh vực này “là hết sức cấp bách”. Ngày 24/8, PGS.TS Võ Văn Sen ký quyết định miễn học phí cho học viên cao học chuyên ngành Hán Nôm từ năm học 2017-2018.

“Nhà trường luôn chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên gia dịch thuật, nghiên cứu các tư liệu Hán Nôm. Nhiều chuyên gia nổi tiếng tầm quốc tế, tiêu biểu như TS Nguyễn Nam - hiện là chuyên gia của Viện Harvard Yenching, ĐH Harvard. Nếu không có đội ngũ chuyên gia này, thế hệ trẻ hôm nay sẽ không thể tiếp cận được di sản tinh thần mà cha ông tích lũy hơn một ngàn năm qua. Và đó sẽ là nhát cắt đoạn tuyệt với ý thức của dân tộc” - ông Sen nhấn mạnh.

ngày bảo vệ luận văn chỉ anh chị kịp hoàn thành. Đó cũng là ngày anh chị vừa tròn 10 năm kết tóc. Chị nói, đây là một sự ngẫu nhiên, một kỷ niệm thú vị trong đời. “Lúc giáo vụ khoa liên hệ các thầy cô để lập hội đồng bảo vệ luận văn cho hai vợ chồng, thầy cô ai cũng báo bận hết, chỉ còn rảnh vào khoảng tháng 8 hoặc tháng 9. Rồi không biết tình cờ thế nào, ngày bảo vệ lại trùng khớp như vậy”.

Cùng tốt nghiệp loại xuất sắc, nhưng với anh chị những hiểu biết của bản thân “thật không đáng để kể đến”. Bởi “cái khó của Hán Nôm là phải tự học, thời gian ở trường không thể giải quyết hết được. Ngày xưa các cụ chỉ đọc sách kinh nghĩa thôi mà đã mất cả chục năm chưa xong, nay mình chỉ học bốn, năm học kỳ ở trường, cho nên vẫn chưa đủ để hiểu đúng được, chứ đừng nói là hiểu sâu sắc. Các cụ bước vào trường rồi còn học trò như tụi mình mới đứng trước cổng mà ngắm nghĩa thôi”.

Anh chị cùng tâm sự chỉ ước ao trường có thể mở bậc tiến sĩ Hán Nôm để cả hai được học tiếp. “Học ở Hà Nội thì không thể được rồi, vì phải lo cho con cái nữa”. Con đường nghiên cứu Hán

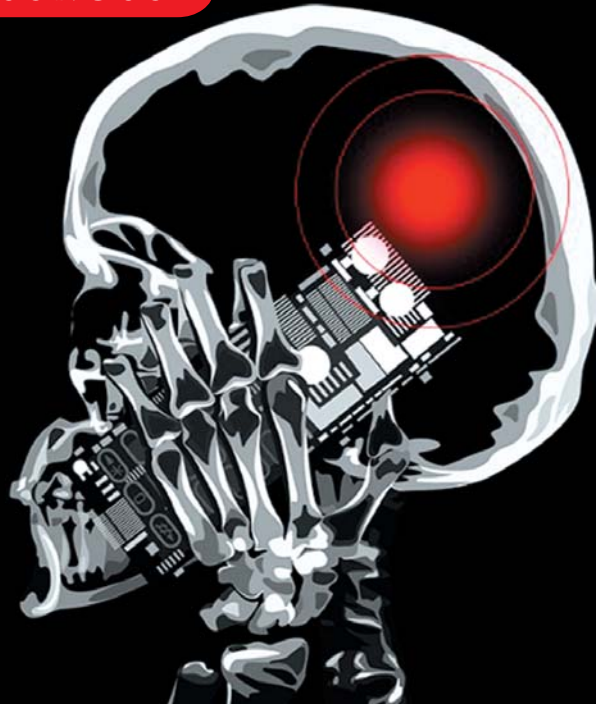
Nôm vẫn còn mênh mông lắm. “Chúng mình chỉ tiếc khối tư liệu Hán Nôm đồ sộ của đất nước tồn tại qua tháng năm, số ở trong dân, số ở trong các viện lưu trữ, vẫn chưa được khai thác hết, chưa kể việc chúng hư hỏng là điều khó tránh khỏi. Mà để giải mã hết kho tư liệu ấy, chúng ta cần một cuộc hành trình chạy tiếp sức của nhiều thế hệ. Nhiều nhà Hán Nôm học tiên bối đã tiên phong, các thế hệ thầy cô mình đã miệt mài, chúng mình cũng muốn tham gia vào hành trình ấy, và rất hy vọng các bạn trẻ sau này cũng sẽ hưởng ứng. Không phải ngẫu nhiên mà Nhà nước có những chương trình ưu đãi cho sinh viên Hán Nôm như vậy. Kinh tế và văn hóa là những trụ cột tạo nên một quốc gia cường thịnh, không thể thiên lệch về bên nào”.

Cuộc trò chuyện của chúng tôi tạm kết trong những dòng chia sẻ của anh chị: “Ai trong cuộc đời cũng chọn cho mình một lối đi với muôn vàn lựa chọn để luôn cảm thấy mình hạnh phúc. Chúng mình hạnh phúc với lựa chọn học là nghiên cứu Hán Nôm, hy vọng tình yêu này sẽ dẫn lối giúp chúng mình hiểu thêm về những giá trị nguồn cội của dân tộc” ■

Cuộc chiến chống
smartphone:

CHÚNG TA CHỈ LÀ NHỮNG CON CHUỘT LANG?

Nguồn: psychologytoday.com



Khi trả lời câu hỏi của phóng viên: “Thung lũng Silicon đang lập trình các ứng dụng, hay lập trình con người?”, Tristian Harris - cựu giám đốc quản lý sản phẩm của Google, chuyên gia về triết lý thiết kế cho biết: “Một cách không chủ tâm, và kể cả khi có muốn hay không, thì họ (các lập trình viên) cũng đang định hình suy nghĩ và hành động của người dùng”.

Thành Tín

Ông cũng nhấn mạnh rằng ngay từ khi ra đời, các ứng dụng di động được thiết lập để gây nghiện một cách có chủ đích. Mục tiêu của chúng là khiến người dùng dán mắt vào màn hình và sẽ mở ứng dụng trở lại một cách thường xuyên nhất có thể. Tại sao ư? Hơn 31 tỷ đô la doanh thu từ việc quảng cáo trên mạng xã hội và các ứng dụng di động là một món hời không thể tuyệt hơn.

Những tiếng gọi từ não bộ

Theo Tristian Harris, các kỹ sư ở Thung lũng Silicon thừa biết họ cần phải làm gì để chúng ta trở nên nghiện các sản phẩm của họ - và họ đã làm chính xác như thế. “Họ quá rành cơ chế tâm

lý của não bộ để có thể tận dụng nó một cách triệt để chỉ bằng vài trò mèo. Hẳn là bạn không thể ngờ rằng sự mất tập trung trong công việc hàng ngày không chỉ đến từ những thông báo tin nhắn hay e-mail. Nó còn đến từ ngay bên trong não chúng ta”.

Lướt Facebook để tìm đọc những post hoặc status thú vị là một thí dụ. Thừa nhận đi, bạn từng hoặc đang nghiện làm điều đó. Về nguyên nhân, phải kể đến cơ chế sinh hóa của não bộ - đại khái là việc phụt ra thứ chất lỏng nào đó khi được kích thích bởi các nhân tố bên ngoài. Trong lúc cuộn màn hình, chúng ta trở thành kẻ đi săn - nhắm tới một “khoái cảm” sẽ đọc được điều gì đó hay ho hoặc xem một shot hình “ảo lòi”. Và khi status hay bức ảnh của chính mình được like hay comment, ta lại càng thấy sướng rơn. Còn gì thú hơn cái cảm giác truy đuổi, vồ lấy rồi cắn phập vào cổ con mồi, và cảm nhận máu nóng tràn qua kẽ nanh.

Não chúng ta ngập ngụa trong dòng *dopamine*, một hợp chất kích thích thần kinh có tác dụng gây hưng phấn, được tiết ra và lan truyền khắp não bộ với nồng độ mỗi lúc một tăng trong khi chúng ta ngấu nghiến đếm like, mãi miết quẹt và gõ lên màn hình. Đồng thời, nồng độ *opioids* cũng tăng lên, tạo nên cảm giác thư giãn. Ngoài ra, một số hợp chất khác cũng tham gia quá trình khoái lạc này. Càng nhiều



Nguồn: protectyourkid.co

máu, kẻ săn mồi lại càng hăng tiết và điên cuồng lùng sục con mồi tiếp theo. Các thụ thể trong não sau thời gian dài bị kích thích, như một lẽ thường, sẽ ngày càng lên độ - chúng muốn nhiều, và nhiều hơn nữa. Khi đó, việc liên tục tắt mở màn hình điện thoại không chỉ bởi những âm báo *ting! ting!* - mà còn chủ yếu vì cơn đói của não. Kẻ săn mồi lại đang thèm khát vị thịt tươi.

Harris dẫn lại lời tiến sĩ David Greenfield - chuyên gia tâm lý nghiên cứu về chứng nghiện công nghệ, chỉ ra sự tương đồng giữa việc sử dụng smartphone và chơi *jackpot* (máy gạt cần trong các casino, chỉ cần gạt được 3 số 7 sẽ có tiền thưởng). Cứ mỗi khi sờ vào điện thoại, bạn lại háo hức thăm nhủ “để xem mình có gì nào?”. Khi thấy đèn led lóe sáng - ta háp tấp đặt ngón cái lên màn hình và làm động tác “*slide to open*”. Điều này tương tự việc một người cầm cần gạt máy *jackpot* và chờ đợi phần thưởng. Và phần thưởng này sẽ là một lượt like trên Facebook, một upvote trên Reddit, hay một bình luận trên Instagram... Thật là khó cưỡng lại “vị ngon trên đầu ngón tay”.

Chuyên gia tâm lý học thực nghiệm Larry Rosen đưa ra một lý giải khác về việc chúng ta tắt mở màn hình điện thoại mỗi 15 phút. Đó là bởi mối lo âu về việc duy trì “sự kết nối liên tục”. Các

dữ liệu nghiên cứu của Rosen kết luận rằng, người dùng sẽ có cảm giác lo lắng khi không nắm bắt được những gì đang diễn ra trên mạng xã hội. Sự lo âu này được gọi là “FOMO - Fear of Missing Out”. Thực tế đã chứng minh chúng ta liên tục ra vào Facebook chỉ để chắc rằng mình không trở thành kẻ đi sau thời đại hay là người ngoài cuộc. Chúng ta không muốn bỏ lỡ những câu chuyện, những chia sẻ của bạn bè hoặc những tin tức trên các page mà chúng ta theo dõi. Nhiều lúc, bạn biết rằng không gì mới mẻ cả nhưng bạn vẫn không thể dừng các thao tác đóng - mở mạng xã hội hay các thiết bị thông minh được.

Và khi trở thành con nghiện, việc đặt điện thoại xuống sẽ gây cho người dùng một sự bồn chồn, bứt rứt khó tả. Khi lên cơn đói, não sẽ đánh tín hiệu tới tuyến thượng thận để tiết ra hormone *cortisol*, dẫn đến trạng thái lo âu, và cảm giác này sẽ ngày càng gia tăng. Nó khiến chúng ta lại muốn mở vào điện thoại - như tìm đến một liều thuốc giải độc. Thế là bạn lại mở rồi đóng! Sản tiện, việc tiết *cortisol* là một cơ chế mang tính sống còn đã có từ thời nguyên thủy. Sự lo âu mà nó gây ra sẽ đặt con người vào trạng thái cảnh giác cao độ với môi trường xung quanh và sẵn sàng chiến đấu. Một lần nữa, thứ thúc giục chúng ta ấn nút mở màn hình không đến từ

cái máy đang rung, mà đến từ “tiếng gọi trong đầu” chúng ta.

Ramsay Brown, từng nghiên cứu về khoa học thần kinh trước khi trở thành đồng sáng lập Dopamine Labs (vâng, DOPAMINE) - một start-up chuyên về coding - đã buông một câu xanh lè: “Một lập trình viên hiểu được cách mà não làm việc sẽ viết được những dòng code điều khiển hoạt động của não”.

Khi giấc ngủ bị đánh đổi

Tạm gác qua những cơ chế phức tạp về hormone của não bộ. Bây giờ, chúng ta sẽ xem xét tác hại của việc sử dụng smartphone quá đà. Đầu tiên, bạn sẽ không nở rời xa điện thoại quá 50m, dung lượng pin điện thoại trở thành thanh máu của bạn. Và không có wifi đối với bạn thật là cơn ác mộng. Khi thành nô lệ cho smartphone, chức năng điều hành của não bộ sẽ bị suy giảm, gây mất tập trung, thiếu kiểm soát trước những cảm xúc bốc đồng và cảm giác lo âu luôn thường trực trong bạn.

Ánh sáng xanh từ các thiết bị điện tử là một trong những yếu tố kích thích tiết ra hormone *cortisol*. Hormone này sẽ gây ức chế việc sản sinh *melatonin*, chất có tác dụng điều hòa chu kỳ ngày - đêm và thức - ngủ của cơ thể. Vì vậy, Tổ chức Nghiên cứu Giấc ngủ Hoa Kỳ đã đưa ra lời khuyên về việc tắt các thiết bị điện tử 1 giờ trước khi ngủ. Nghiên cứu chỉ ra rằng người thường xuyên đọc e-book cần nhiều hơn 10 phút để rơi vào giấc ngủ, chuyến bay chở *melatonin* của họ bị delay tới 90 phút, và lượng *melatonin* tiết ra bị

giảm chỉ còn một nửa so với người đọc sách giấy truyền thống. Ngoài ra, *giấc ngủ REM* (Rapid Eye Movement sleep - giai đoạn ngủ sâu, lúc não hoạt động tổng hợp thông tin tích cực nhất và sản sinh ra các giấc mơ) của họ cũng bị rút ngắn.

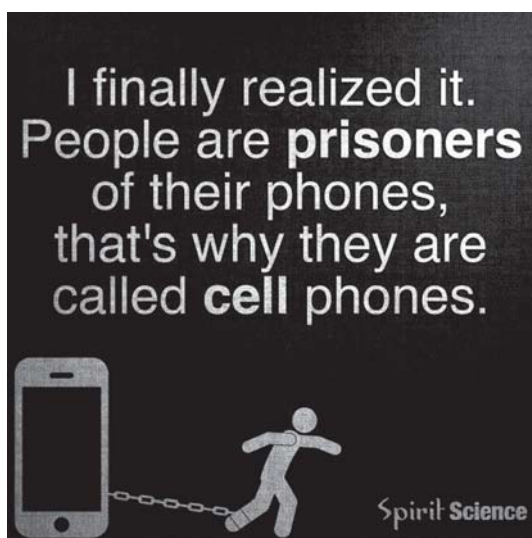
Nói đến suy giảm khả năng tập trung, chắc chắn sự góp mặt của hormone *cortisol* là điều không thể thiếu. Người lạm dụng smartphone có thời gian hành sự khá ngắn, họ nhảy từ việc này sang việc khác chỉ trong tầm 3 - 5 phút. Sự nhảy cóc liên tục này khiến họ chẳng làm gì ra hồn - thế là *stress* - sẽ lại bơm hormone *cortisol* - một cái vòng lẩn quẩn liên tục như thế. Và họ lại khó ngủ và dễ tỉnh giấc giữa đêm. Tỉnh thì làm gì - check điện thoại...

Cai nghiện smartphone, cũng như mạng xã hội hay bất cứ chứng nghiện nào khác, đều liên quan đến việc giảm dần tần suất sử dụng. Cách thức thì nhiều vô số, nhưng quan trọng là liệu người dùng có thể thoát khỏi những cảm dỗ của công nghệ hay không. Dù sao, có một vài tips và lời khuyên để làm theo vẫn sẽ tốt hơn việc đăng status: “Các mày ạ, từ hôm nay tao sẽ lock Facebook. Có gì cần thì lên Twitter tìm tao nhen”.

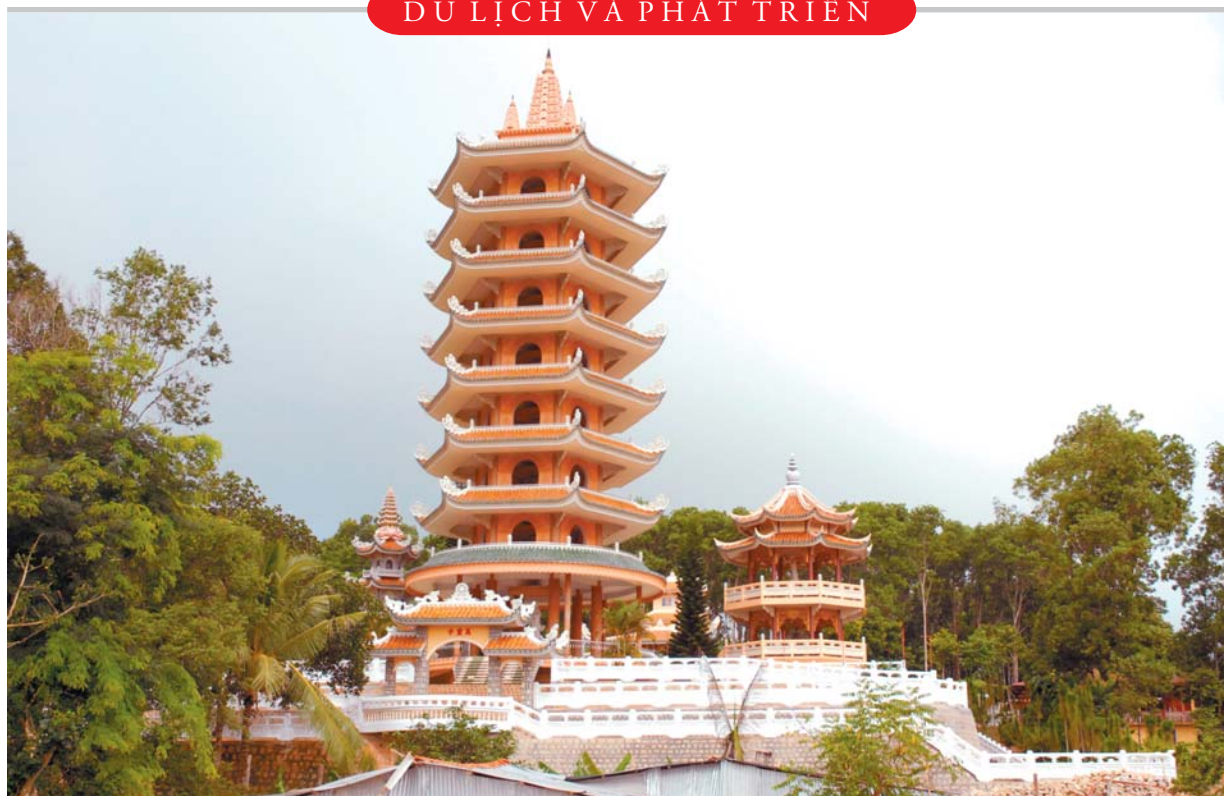
Trước nhất, hãy tắt thông báo ứng dụng, hoặc ít nhất là đặt thời gian biểu kiểm tra thông báo một số lần nhất định trong ngày. Và hạn chế tối đa việc bị ảnh hưởng bởi những thông báo này. Sau đó, cố gắng không sử dụng điện thoại trước khi ngủ ít nhất một tiếng. Nếu cần thiết, hãy giảm độ sáng màn hình và để nó cách xa mắt tối thiểu 35 - 40 cm. Khi thức dậy, đừng khởi đầu ngày mới bằng việc check điện thoại, một tá e-mail ăn kèm bữa sáng sẽ làm bạn bội thực mất.

Ông bà thường nói: “Xa mặt cách lòng”. Giấu biệt cái điện thoại đi nếu bạn có thể. Điều này cũng giống việc tránh khỏi đồ ngọt càng xa càng tốt khi bạn đang muốn giảm cân. Đối với game và các ứng dụng không cần thiết - hãy gỡ sạch, đừng tiếc nuối.

Cuối cùng và quan trọng nhất, vẫn là sự tự chủ của bản thân mỗi người. Hãy luôn nhớ rằng smartphone cũng chỉ là những công cụ để phục vụ con người, và chúng ta không nên quá lệ thuộc vào chúng. Bạn thử một lần hỏi lòng mình xem: “Chúng ta chỉ là những con chuột lang thôi sao - những con chuột lang với một nút bấm hấp dẫn? Chuột ta cứ nhấp nhiệt tình để đôi lúc nó sẽ được thưởng một like. Và đó là cách mà họ - những ông trùm công nghệ - giữ chúng ta ở yên trong lồng” ■



Nguồn: hbr.org



Du lịch An Giang:

CẦN CHUYÊN NGHIỆP HƠN

Bên cạnh các loại hình du lịch như nghỉ dưỡng, tham quan, thương mại, nghiên cứu, sinh thái... du lịch tâm linh là một thể mạnh đặc biệt tại các quốc gia châu Á. Riêng ở miền Tây Nam bộ, miếu Bà Chúa Xứ đã thu hút không biết bao nhiêu triệu lượt du khách đến Châu Đốc mỗi năm.

Điểm Trang

N hưng chính người An Giang nhận ra rằng du khách vía Bà thường đến thấp hương, cúng lễ, trả lễ... rồi quày quả lên xe về ngay hoặc đi sang những địa điểm tâm linh ở các tỉnh lân cận. Đó là chưa kể không gian đầy áp hơi người, những hoạt động bất nháo trước miếu Bà... khiến du khách dễ rơi vào cảm giác ngao ngán hơn là thông dong thưởng ngoạn. Từ xưa đến nay, ngành du lịch An Giang dường như không thu được nhiều thành quả từ khách du lịch tâm linh.

Những nỗ lực ban đầu

Lẽ dĩ nhiên, người An Giang đâu mãi cam chịu như thế. Họ nhận thức rất rõ những tiềm

năng của vùng và thực sự có khát vọng làm những điều mới lạ hơn, khởi sắc hơn cho du lịch tâm linh nói riêng và du lịch tỉnh nói chung. Có đến Châu Đốc những ngày này mới thấy nỗ lực thúc đẩy du lịch tâm linh của địa phương vươn đến tầm chuyên nghiệp như thế nào. Các chuỗi sự kiện, hoạt động đa dạng, liên tục diễn ra trong Tháng du lịch An Giang như lễ hội tái hiện cảnh rước Bà từ đỉnh núi Sam xuống đồng bằng, lễ tắm Bà, lễ hội đua bò Bảy Núi... Tất cả diễn ra trong không khí trang trọng, mang đậm bản sắc địa phương mà không kém phần hiện đại. Để đạt được thành công đó, các sở, ban, ngành của An Giang đã vừa tự thân vận động vừa phối hợp chặt chẽ với các nhà tổ chức chuyên nghiệp, các

chuyên gia đến từ TP.HCM, Cần Thơ... và nhiều địa phương khác. Và chắc chắn, các khoản chi là không nhỏ.

Không khó để nhận ra sự hào hứng của người tham dự, niềm tự hào lẫn niềm hy vọng về một tương lai tươi sáng cho du lịch An Giang trên gương mặt và trong lời phát biểu của những nhà tổ chức. Tuy nhiên, vấn đề cốt lõi là sau khi tháng du lịch qua đi, liệu du lịch An Giang có tiếp tục giữ vững phong độ hay sẽ chững lại hoặc tiếp tục loay hoay với những vấn đề muôn thủa?

Một tuyến du lịch trọng điểm trong tương lai

Để phát triển du lịch tâm linh ở An Giang, trước mắt có lẽ cần quan tâm đồng thời đến nhiều giải pháp khác nhau.

Thứ nhất, công viên văn hóa núi Sam - công viên chủ đề Phật giáo đầu tiên của cả nước - đang được thi công, nổi bật nhất là tượng Phật Thích Ca tọa thiền cao 81 mét được tạc trực tiếp vào vách núi. Với tín đồ Phật giáo và những người nâng niu kiến trúc, điêu khắc thì đây là một tin hoan hỉ. Nó có thể làm ta liên tưởng tới độ kỳ vĩ, tôn nghiêm của Đại Nhĩ Sơn ở Hồng Kông hay Phật Quang Sơn ở Cao Hùng. Nhưng đừng quên rằng, chúng ta đã có không ít bài học chưa xốt về các công trình khổng lồ kỹ lục nhưng lại chưa đạt đến độ tinh xảo và sức chịu đựng bền lâu. Không biết là khi thực hiện các pho điêu khắc này, cơ quan chủ quản đã khảo sát ý kiến của chuyên gia và trưng cầu ý kiến đại chúng thật rộng rãi, thấu đáo hay chưa?

Thứ hai, có nguồn tin rằng tỉnh sẽ cho xây một cáp treo lên đỉnh núi Sam. An Giang đã có một hệ thống cáp treo bài bản lên núi Cấm. Giả

sử hệ thống cáp treo núi Sam xuất hiện thật thì An Giang có trở thành thiên đường du lịch tâm linh hay lại là một thiên la địa võng của sắt thép? Vì sao Myanmar không có cáp treo mà vẫn là đất nước hành hương nổi tiếng thế giới? Đường lên Golden Rock của họ chẳng dễ dàng gì nhưng du khách nào cũng hài lòng với cảm giác được trải nghiệm ngồi xe hai cầu không mui lên lưng chừng núi, nghỉ lại một đêm rồi sáng sớm đi chân trần lên đỉnh núi chiêm ngưỡng hòn đá thiêng. Ta cũng thấy, núi Sam không quá cao (hơn 200 mét) và cũng chẳng hiểm trở, lại có sẵn bậc thang. Ai khỏe khoắn và muốn khám phá thì có thể đi bộ (tầm 1 - 2 giờ). Ai không đủ sức chinh phục thì đã có một con đường nhỏ khác đủ để các loại xe từ hai đến mười sáu chỗ lên tận đỉnh núi. Có cần cải thiện cấp kỳ chẳng là xây dựng hệ thống nhà vệ sinh, tổ chức các gian hàng ăn uống, gian hàng lưu niệm (An Giang hầu như chưa có sản phẩm lưu niệm đẹp và độc) trên đường đi lên núi sao cho tử tế, sạch đẹp, an toàn. Khách sạn bốn sao Victoria cũng là một điểm dừng chân tuyệt vời trên đường lên núi. Từ đây có thể ngắm nhìn toàn bộ đồng bằng châu thổ xanh tươi bên dưới và dãy núi Trà Sư phía xa với giá nước chỉ từ bốn mươi nghìn chắc không hề đắt (ở nước ngoài, 2 - 3 đô la chỉ mua được một cốc cà phê pha máy, một lon Coca hay một chai nước suối mang đi). Nếu có điều kiện hơn, du khách có thể nghỉ lại đây (giá từ 1,7 triệu/đêm).

Thiết nghĩ, Victoria nên để menu ở cổng để du khách mạnh dạn bước vào hơn nữa.

Thứ ba, cảnh quan miếu Bà Chúa Xứ núi Sam không khác mấy so với vài chục năm trước: cảnh người quỳ phía sau lạ người đứng van vái, cảnh cho thuê heo quay tạ lễ, cảnh chèo kéo khách mua nhang đèn, coi bói... Trong khi đó, các địa điểm tâm linh nổi tiếng châu Á như Miếu Văn Võ (Đài Trung), miếu Thần Tài (vịnh Nước Cạn), chùa Thanh Thủy (Kyoto), chùa Hàn San (Tô Châu), chùa Năm Thuyền (Bokor), chùa Bà Thiên Hậu (Kuala Lumpur), chùa Shwedagon (Yangon)... đều sạch đẹp, thanh tịnh, có chỗ cho du khách tĩnh tâm, thiền tọa. Đã vậy, ghé lại chỗ phát lộc Bà thì thấy hai chị mặt mũi lạnh như tiền, hỏi gì cũng không buồn trả lời. Sau bao nhiêu năm, lộc Bà vẫn là miếng vải đỏ hoặc vàng được đựng trong bao lì xì, phát miễn phí. Chợt nhớ cách làm "lộc" của chùa Thanh Thủy bên Nhật mà thèm. Nơi đây có đủ các loại "bùa" được đựng trong tử kính: bùa giao



Lễ hội miếu Bà Chúa Xứ ở An Giang, tháng 6/2017. Ảnh: DT

thông, bùa học hành, bùa tình yêu, bùa làm ăn, bùa sức khỏe, bùa thi cử... Từng loại bùa đều có màu sắc, kiểu dáng riêng (ví dụ bùa giao thông có thù hình chiếc xe máy bằng chỉ xanh dương), được làm bằng vải tinh xảo, xinh xắn, được đựng trong bao kiếng gọn gàng, được người bán chỉ dẫn cách sử dụng cặn kẽ và có cả thuyết minh tiếng Nhật và tiếng Anh phía sau. Mỗi miếng bùa có giá từ 500 đến 2.000 yên mà vẫn đất như tôm tươi. Đã là khách du lịch tâm linh thì tiếc gì phí xin xăm, xin lộc... Nhưng do sợ mất trật tự và phát sinh các tệ nạn, miếu Bà Chúa Xứ đã loại bỏ hoạt động xin xăm. Sao không tham khảo cách tổ chức xin xăm văn minh như ở chùa Bà Thiên Hậu hay miếu Văn Võ? Ở các chùa, miếu này, xăm được dịch thành ba thứ tiếng, để theo từng ô số trong các học tử. Người xin xăm sau khi có được số rồi thì chỉ cần đến ô tử tương ứng để lấy xăm và gửi tiền tùy tâm vào thùng gần đó. Đặc biệt, ở miếu Văn Võ, cách lấy xăm ở điện thờ Khổng Tử rất độc đáo. Người xin bỏ một đồng 10 tệ vào khe của tủ kính đặt ở tay phải của pho tượng Khổng Tử. Nhạc trời lên, "nàng tiên" robot trong tủ đi vào trong, vài giây sau bung ra khay đựng lá xăm được cuộn tròn và thả ra một khe khác. Người xin xăm cũng có thể lấy xăm bằng cách bấm vào màn hình cảm ứng ở một chiếc máy khác trong điện thờ này.

Thứ tư, và có lẽ là điều đau lòng nhất, chính người địa phương đã rí tai du khách dừng mua sắm, cá khô hay đường thốt nốt - những đặc sản ngon nức tiếng ở Châu Đốc và được bán rất nhiều quanh quần thể lăng, miếu, chùa khu vực núi Sam - vì chúng... không có ruồi. Người bán đã xịt một loại hóa chất nào đó để ngăn chặn côn trùng, ngờ đâu ngăn chặn luôn niềm tin của khách hàng và cơ hội kinh doanh của mình.

Những "khúc mắc" trên cần được giải quyết rất ráo nếu An Giang quyết tâm trở thành một tuyến du lịch trọng điểm trong tương lai. Chưa có một vùng đất nào ở Tây Nam bộ lại dồi dào danh thắng, cảnh quan tự nhiên, hệ sinh thái, tộc người lán làng nghề như vùng đất này. Ngay cả con đường dự vội từ Sài Gòn xuống An Giang cũng tỏa ra một vẻ đẹp dịu dàng với hàng hàng phượng vĩ, bằng lăng chạy dọc kinh sáng và bên phà Vàm Cống mang đậm hoài niệm sông nước. Và trên hết, xứ sở này đang bùng bùng mong muốn quảng bá và tạo ra những sản phẩm du lịch chất lượng, mới lạ. Do đó, không nhất thiết phải "gom" du lịch An Giang vào cùng hệ thống du lịch các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long khác, cũng không nên vội vã bắt chước một cách máy móc các hình thái du lịch tâm linh ở nước ngoài. Chỉ cần sâu sát, tinh tế và cẩn trọng học hỏi, chọn lọc, An Giang sẽ tìm được mô hình riêng biệt, hiệu quả cho du lịch tâm linh của địa phương với tiềm năng sẵn có ■

Dự án sơn môi "handmade" Di Mô đã xuất sắc giành giải thưởng Tài năng Lương Văn Can 2015 và trở thành một thương hiệu sơn môi được bán rộng rãi tại hơn 10 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Khởi nghiệp với 2,7 triệu đồng

Câu chuyện sơn môi Di Mô bắt đầu từ thói quen dùng dầu dừa và dầu gấc để dưỡng môi. Diệu Mơ thầm nghĩ: "Sao mình không thử chế tạo sơn từ gấc và dừa luôn nhỉ?", và cô gái trẻ này quyết định làm sơn bằng cách tham khảo tài liệu từ nước ngoài, tham gia các khóa học tại trung tâm dạy nghề. Sau ba tháng, Diệu Mơ tạo ra thỏi sơn đầu tiên.

Diệu Mơ cho biết, gấc là nguyên liệu dễ tìm, thân thiện môi trường lại có màu đỏ đẹp khi lên môi nên quyết định "đặt cược số phận" vào loại quả này. Cứ làm đi làm lại, lần nào Diệu Mơ cũng lấy mình ra làm "chuột bạch". Sơn ra mẻ nào, Diệu Mơ là người sử dụng đầu tiên và đánh giá chất lượng trong vai trò khách hàng mục tiêu. Hết sơn khô hay dễ trôi, Diệu Mơ đều ghi chú lại để điều chỉnh nguyên liệu hay công thức cho phù hợp.

Mơ chia sẻ: "Mình đã từng có ý định từ bỏ dự án Di Mô sau vài thất bại nhưng khát khao làm chủ thương hiệu sơn quá lớn nên tiếp tục. Sau khi ra lò được vài mẫu sơn, mình đọc từng đánh giá của khách hàng. Ý kiến nào mình cũng xem xét kỹ, nếu đúng thực tế mình ghi nhận và thay đổi. Những lần thử sơn khiến mình nhay bén hơn trong việc đánh giá chất lượng".

Bắt tay thực hiện dự án Di Mô vào tháng 3/2015, đối với Diệu Mơ đây chính là thời gian cô thực hiện giấc mơ tuổi trẻ của mình: Trở thành cô chủ của một thương hiệu sơn tự nhiên. Diệu Mơ tâm sự, tuổi trẻ phải làm một điều gì đó thật "khác người", thay vì chỉ học, tốt nghiệp rồi đi làm kiếm tiền.

Khi quyết định khởi nghiệp, Diệu Mơ chỉ có trong tay 2,7 triệu đồng. Với số tiền ít ỏi này, Mơ mua dầu gấc, dầu dừa không chứa chất bảo quản và các thành phần khác gồm dầu olive, sáp ong, bơ hạt mỡ và bơ đậu nành.

Tất nhiên, khi sản phẩm ra lò, Diệu Mơ cũng chính là "nhân viên tiếp thị", vì không có tiền thuê người làm. Mơ kể, có những hôm cô đi mời từng người dùng thử sơn gấc Di Mô từ sáng sớm đến tối mịt mới về.

"Mình làm tất cả mọi công đoạn, từ kiếm



Các sản phẩm son gấc Di Mô. Ảnh: NVCC

tìm ra được công thức làm son cân đối để đảm bảo tính thẩm mỹ và chất lượng dưỡng môi. Bên cạnh đó, để thu hút khách hàng, phải tạo son đa dạng màu sắc, không xin màu, không khô môi hay mau trôi. Nhưng độ an toàn vẫn là yếu tố mà mình đặt lên hàng đầu" - Diệu Mơ cho biết.

Định hướng khách hàng tiềm năng là phụ nữ đi làm, những người có thu nhập ổn định. Nên ngay từ đầu, giá mỗi cây son Di Mô bán trung bình 160 ngàn đồng. Ước tính, mỗi năm Diệu Mơ thu về khoảng hơn 60 triệu đồng từ tiền bán son gấc.

Trong cơn bão son tự nhiên hiện nay, Diệu Mơ khẳng định điều giúp son Di Mô tồn tại là nhờ vào việc định vị thương hiệu, đầu tư hình

Khởi nghiệp từ son môi "handmade"

Lớn lên ở vùng đất Gia Lai nắng gió, nhiều lần thấy người thân bị khô môi, nứt nẻ, Vinh Nữ Diệu Mơ (sinh năm 1993, cựu sinh viên ngành Kỹ thuật Môi trường, Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM) quyết tâm làm ra một sản phẩm son dưỡng môi hoàn toàn từ nguyên liệu thiên nhiên.

Hoàng Quyên

nguyên liệu, tạo ra sản phẩm, đến quảng bá. Và cũng nhờ thử sức nhiều mà mình cảm thấy bản thân ngày càng hoàn thiện hơn" - Diệu Mơ tâm sự.

Ước mơ và dũng khí

Đó là hai điều mà Diệu Mơ luôn tâm niệm khi khởi nghiệp với son gấc. Mơ chia sẻ chính vì muốn thử thách bản thân nên không ngại thất bại hay gian khổ. Bên cạnh đó, những kiến thức được học ở giảng đường cũng giúp Mơ rất nhiều trên con đường khởi nghiệp.

Thất bại, đứng lên rồi thất bại nhiều lần trước khi những thỏi son đến tay khách hàng không bao giờ làm Mơ nản chí. Với Diệu Mơ, mỗi thỏi son là một thử thách.

"Trong khâu sản xuất, khó khăn nhất là phải



Diệu Mơ sử dụng gấc làm nguyên liệu son môi. Ảnh: NVCC

ảnh và mẫu mã, nguồn nguyên liệu an toàn, chất lượng. Son không có hóa chất bảo quản, không chứa kim loại nặng nên an toàn đối với người dùng.

Hiện tại, son gấc Di Mô có bán trong hệ thống siêu thị ở các địa phương như TP.HCM, Hà Nội, Bình Định, Gia Lai... với nhiều loại: son lì, son lụa, son kem, và son dưỡng.

Diệu Mơ cho biết thêm, để mang lại chất lượng son tốt hơn cho khách hàng, cô sẽ áp dụng dây chuyền sản xuất với những máy móc tiên tiến. Trong tương lai xa hơn, Diệu Mơ mong muốn mở rộng thị trường và có thêm kênh phân phối sản phẩm ■

An Chi

Thiên Hương (TP.HCM):

Xin hỏi có phải BỤT là từ Việt hóa của BUDDHA trong tiếng Phạn, còn PHẬT là từ Việt hoá của PHO trong Hán ngữ? Từ BỤT có trước hay từ PHẬT có trước ở nước ta?

Xin ông An Chi cho ý kiến về vấn đề trên.

Trân trọng!

Trả lời: Cách đây 24 năm, chúng tôi đã có bàn đến vấn đề ban quan tâm trong bài *Tìm hiểu về hai từ “Bụt” và “Phật”*, đăng trên *Kiến thức Ngày nay* số 84 (15/5/1992). Sợ rằng bạn khó tìm được nguồn tư liệu này, chúng tôi xin đăng lại hầu bạn như sau:

Về hai từ “Bụt” và “Phật”, Đinh Gia Khánh và Chu Xuân Diên đã viết: “Hai tên gọi khác nhau là *Bụt* và *Phật* phản ánh hai con đường du nhập của đạo Phật, một đường thì trực tiếp từ Ấn Độ sang (*Bụt* là phiên âm thẳng từ Ấn Độ Buddha); một đường thì thông qua Trung Quốc (*Phật*, *Phù đồ* là âm Hán Việt của các từ ngữ Trung Quốc). *Bụt* lại là từ ngữ dân gian, còn *Phật* thì là từ ngữ bác học” (*Văn học dân gian*, tập I, Hà Nội, 1972, trang 197). Thích Minh Châu và Minh Chi thì viết: “Bậc giác ngộ. Tiếng Việt gọi là *Bụt* hay *Phật*. Tiếng *Bụt* phổ thông hơn trong văn học dân gian, và là dấu hiệu chứng tỏ: đạo Phật truyền đến nước ta sớm lắm, sớm hơn đến Trung Quốc”. (*Từ điển Phật học Việt Nam*, Hà Nội, 1991, trang 108). Vậy có thật “Bụt” và “Phật” phản ánh hai con đường du nhập khác nhau của đạo Phật vào Việt Nam hay không? Có thật “Bụt” là từ ngữ dân gian còn “Phật” là từ ngữ bác học hay không? Và có thật “Bụt” là dấu hiệu chứng tỏ

Bụt & Phật

đạo Phật truyền đến nước ta sớm hơn đến Trung Hoa hay không?

Trước nhất cần nói rằng cả “Bụt” lẫn “Phật” đều là những hình thức phiên âm của từ Sanskrit *buddha*. Từ này đã được người Trung Hoa phiên âm bằng nhiều cách, đọc theo âm Hán Việt hiện đại là *Phật Đà*, *Phật Đò*, *Phù Đò*. “Phật” là dạng rút ngắn đã trở thành thông dụng của *Phật đà* và *Phật Đò*. Đây là âm Hán Việt hiện đại của chữ 佛, xưa kia đọc là “Bụt”. Vậy “Bụt” là âm xưa mà “Phật” là âm nay của cùng một chữ Hán, chứ không phải một đằng là âm dân gian, một đằng là âm bác học, càng không phải “Bụt” là âm do người Việt Nam phiên thẳng từ tiếng Ấn Độ như Đinh Gia Khánh và Chu Xuân Diên đã khẳng định.

Cứ tạm chấp nhận rằng “Bụt” là một từ do chính người Việt Nam tự mình phiên âm từ tiếng Sanskrit *buddha* thì cũng khó có thể quan niệm được rằng người bình dân lại có thể hiểu biết về thứ tiếng “hoàn tác” (từ của Hoàng Sĩ Quý) đó để làm công việc này. Đây phải là công việc của các nhà sư và những nhà sư này phải thông thạo hoặc phải có những kiến thức tối thiểu về thứ tiếng đó. Vì vậy, “Bụt” không thể là một từ ngữ dân gian được.

Còn nếu hiểu “Bụt” là từ ngữ dân gian vì nó có mặt trong văn học dân gian như tục ngữ, ca dao... thì đây cũng lại là một điều ngộ nhận. Trong ca dao, tục ngữ, không thiếu gì từ ngữ bác học mà cái “từ ngữ bác học” *Phật* lại xuất hiện trong văn học dân gian với một tần số cao hơn cả cái “từ ngữ dân gian” *Bụt* nữa. Trong *Tục ngữ Việt Nam* của Chu Xuân Diên, Lương Văn Đang và Phương Tri (Hà Nội,

1975), phần “Sưu tập” mục “Mê tín - dị đoan” (trang 281-284), *Phật* xuất hiện 5 lần còn *Bụt* chỉ có 2 lần. Trong *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam* của Vũ Ngọc Phan (Hà Nội, 1971), phần sưu tập của mục “Về vũ trụ, con người và xã hội”, ở những câu có liên quan đến vấn đề đang xét (trang 109-113), *Phật* xuất hiện 7 lần còn *Bụt* cũng chỉ có 2. Chính hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi cũng đã thừa nhận rằng “trong văn học dân gian, từ *Phật* được dùng rất nhiều” (SDD trang 526). Vậy lẽ ra phải nói *Phật* “dân gian” hơn *Bụt*.

Vả lại, nếu quả thật *Bụt* là từ ngữ dân gian còn *Phật* là từ ngữ bác học thì người ta phải thừa nhận sự thật sau đây: thời xưa dân gian còn am hiểu ngữ âm hơn cả các học sĩ nữa bởi cái tai thẩm âm của họ tinh tế hơn của nhà sư và nhà nho rất nhiều. Chả thế mà *Bụt* rất gần với *bud(dha)* của tiếng Sanskrit còn *Phật* thì chẳng có gì giống với nó cả: âm đầu, âm chính và âm cuối đều khác nhau (ph # b, â # u và t # d).

Ý kiến cho rằng sự đối lập giữa *Bụt* với *Phật* là sự đối lập giữa “dân gian” với “bác học” chỉ là biểu hiện của một lối áp dụng không đúng chỗ sự phân biệt giữa hai khái niệm *formation populaire* (cấu trúc dân gian) với *formation savante* (cấu trúc bác học) trong tiếng Pháp mà thôi. Đây là những cái tên mà người ta dùng để chỉ hai phương thức tạo ra các cặp song lập thể (doublets) tiếng Pháp bắt nguồn từ một nguyên từ tiếng Latin (L) duy nhất. Thí dụ: - *frêle* (mảnh khảnh) và *fragile* (dễ gãy vỡ) < L *fragilis*; - *entier* (nguyên vẹn) và *intègre* (liêm khiết) < L *integer*; - *hôtel* (khách sạn) và *hôpital*

(bệnh viện) < L *hospitale*; - *écouter* (nghe) và *ausculter* (nghe bệnh) < L *auscultare*... Trong từng cặp, từ trước ra đời một cách tự nhiên theo đúng quy tắc biến hóa ngữ âm từ tiếng Latin thông tục, qua các giai đoạn, đến tiếng Pháp hiện đại. Đó là cấu thức dân gian. Còn từ sau trong mỗi cặp lại là kết quả của một sự tân tạo trái với quy tắc biến hóa ngữ âm tự nhiên nhưng lại có hình thái gần với nguyên từ hơn. Đó là cấu thức bác học.

Sự đối lập giữa *Bụt* và *Phật* không phải là sự đối lập đồng đại kiểu như *hôtel* với *hôpital*, hoặc giữa *écouter* với *ausculter*..., chẳng hạn. Nó là sự đối lập lịch đại kiểu như sự đối lập giữa *hôtel* với các hình thái tiền thân là **ospitel* → *ostel* → *hostel*; hoặc như giữa *écouter* với **ascoltare* → **escoltare* *escolter* → *escouter*... Để lấy một thí dụ gần hơn, xin nói rằng sự đối lập giữa *Bụt* với *Phật* cũng giống như sự đối lập giữa *mô* với *vô* (đều là âm của chữ [無]) trong *Nam mô Phật* mà có sách và có người đọc là *Nam vô Phật*. Vì vậy mà hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi đã nhận xét rằng *Nam mô Phật* “cũng có khi viết *Nam vô Phật*, cho nên có người giải thích sai rằng nước Nam không có Phật” (SDD, trang 436). *Mô* là âm xưa còn *vô* là âm nay của cùng một chữ đó thôi.

Cũng vậy, *Bụt* là âm xưa còn *Phật* là âm nay của cùng một chữ. Sự tương ứng *Bụt* - *Phật* là sự tương ứng về phụ âm đầu B xưa - PH nay và về nguyên âm chính U xưa - Ậ nay mà người ta hoàn toàn có thể chứng minh được bằng nhiều cứ liệu cụ thể và xác thực. Về phụ âm đầu, *Bụt* - *Phật* cũng giống như: - (trói) *buộc* - (thức) *phọc* (cũng đọc *phược*); - *bây* (= liều, không đúng lý) - *phi* (= sai, quấy); - (bóng) *bảy* - *phí* (= vẻ đẹp đẽ); - *buồm* - *phàm*, - *buồng* -

phòng; - *bưng* (bít) - *phong* (tỏa)... Về nguyên âm chính, *Bụt* - *Phật* cũng giống như: - (sa) *sút* - *thất* (= mất, để thoát); - *bún* (trong bún bò, bún ốc, bún riêu) - *phần* (= bột - có chuyển nghĩa); - *lùm* (cây) - *lâm* (rừng, bụi cây, khóm cây); - *sún* (răng) - *sấn* [𠵼], có nghĩa là “hay rang”)...

Mãi cho đến giai đoạn Hán ngữ trung đại, phụ âm đầu của [佛] vẫn còn là B và S. F. Kim đã tái lập âm trung đại của nó là *biuet* (*Foneticheskij slova kitajskikh ieroglifov*, Moskva, 1983, trang 51, chữ 112). Âm Hán Việt cổ đại là âm rất gần với âm của Hán ngữ ở chính quốc cho nên ta cũng không nên lấy làm lạ khi thấy *Bụt* rất gần với *bud(dha)*.

Rõ ràng là xưa kia người Trung Hoa đã chọn từ có cách phát âm rất gần với từ Sanskrit đang xét để phiên âm nó. Ngày nay, *Phật* không còn gần âm với *bud(dha)* nữa là do nó đã trải qua nhiều giai đoạn biến đổi về ngữ âm. Tương ứng với âm Hán Việt hiện đại *Phật* là âm *fô* của tiếng Bắc Kinh hiện đại, một âm hoàn toàn chẳng có gì chung với *bud-* trong *buddha*. Nhưng sẽ thật là sai lầm nếu người ta lại dựa vào những thực tế trên mà nói rằng

người Trung Hoa xưa đã phiên âm không sát.

Tóm lại *Bụt* và *Phật* là hai cách đọc khác nhau của cùng một chữ Hán [佛] mà người ta đã dùng để ghi tiếng phiên âm âm tiết thứ nhất của từ Sanskrit *buddha*. Nếu lấy tiêu chuẩn “bác học” mà xét thì cả hai đương nhiên đều là “bác học” chứ không phải *Phật* thì “bác học” mà *Bụt* lại “dân gian”. Đồng thời *Bụt* cũng không phải là hình thức “phiên âm thẳng từ Ấn Độ”, mà là âm xưa của *Phật*. Thiết âm của nó trong các vận thư như *Đường vận*, *Tập vận*, *Vận hội*, *Chinh vận* mà *Khang Hy tự điển* thu thập đều là “phụ vật thiết” [符勿切] nghĩa là PH(ù) + (v)ẬT = PHẬT. Nhưng âm xưa của *phù* là *bùa* còn âm xưa của vận là *mụt* cho nên B(ùa) + (m)ỰT = BỤT.

Vậy ta không thể dựa vào hai từ *Bụt* và *Phật* để chứng minh rằng đạo Phật đã vào Việt Nam bằng hai con đường khác nhau (một thì vào thẳng [với “Bụt”] còn một là thông qua Trung Hoa [với “Phật”]). Ta lại càng không thể dựa vào từ *Bụt* mà nói rằng đạo Phật đã đến với Việt Nam sớm hơn là đến với Trung Hoa ■



Ngôn từ
do Công ty
Truyền thông
Văn hóa Nhã
Nam và NXB
Văn Học
ấn hành,
tháng 8/2017.
Nguồn:
Nhã Nam



Ngôn từ: Cuộc giải phẫu dự trình trưởng thành

Minh Khuê

Theo lời kể của dịch giả Lê Ngọc Mai, Jean-Paul Sartre từng phát biểu trong một bộ phim tài liệu về cuộc đời mình, rằng ông viết *Ngôn từ* như một quyển tự truyện thay cho lời già biệt đối với văn học. Điều tự bạch lãng mạn đầy xúc động ấy hẳn không thể thành thật hơn khi thoát nhìn qua, xuyên suốt tác phẩm này đều là những kỷ niệm văn học và thời ấu thơ của Sartre từ lúc lọt lòng đến năm 1917, khi ông 12 tuổi.

Thế nhưng, với tay bút có thể viết nên hơn 600 trang *Tồn tại và hư vô* (L'Être et le Néant) thách thức sự đọc của cả giới học thuật Pháp, cùng đầu óc vốn hứng thú trước những nghịch biện phức tạp như Sartre, lời lẽ ấy có phần đơn giản và ngây ngô đến nỗi... khó tin.

Nói như thế bởi *Ngôn từ* không mang trong mình dáng vẻ thường gặp của những tự truyện hay hồi ký man mác xúc cảm và hoài niệm. Trong *Ngôn từ*, giọng điệu Sartre lạnh lùng, sắc sảo đến độ trào lộng, mỉa mai. Hơn nữa, cấu trúc của *Ngôn từ* vô cùng chặt chẽ với những sắp xếp có chủ đích, những hình tượng đa nghĩa và những suy tư triết học cao siêu. Paul de Man - một trong những tác giả quan trọng của Giải cấu trúc Hoa Kỳ, trong bài viết *Những tỏ bày của Sartre* (Sartre's Confessions), từng so sánh *Ngôn từ* với *Những lời bạch bạch* của J.-J. Rousseau và cho rằng: Cùng là tập hồi ký về những kỷ niệm ấu thơ, nhưng *Những lời bạch bạch* chỉ ghi lại những ký ức đứt đoạn,

nhập nhạng nhớ quên hay tự thuật một cách mê đắm về những ham thích tuổi nhỏ mà không hề đưa ra các lý giải hay hoạch định. Trong khi đó *Ngôn từ* gần như phá bỏ tính hoài niệm và thuần trải nghiệm của những bộ tự truyện xưa nay, thoát xác thành một tiểu luận phân tích tâm lý học, một cuộc giải phẫu bằng văn chương mà đối tượng của nó là dự trình đến trưởng thành, chạm đến khai minh của Sartre.

Trên dự trình ấy, nói như Theodor Adorno, Sartre phải mâu thuẫn, tranh biện, giằng co, và cao nhất là giết chết “người cha tinh thần” đã đeo bám, chi phối, thậm chí thống trị đầu óc và tư duy mình từ lúc ông còn là một cậu bé Poulou nhút nhát và cô độc. Nhưng “người cha tinh thần” ấy là ai? Những hình bóng ý niệm nào đã dung dưỡng Sartre đồng thời ám ảnh và ngăn bước ông đến với trưởng thành?

Đọc qua hai phần “Đọc” và “Viết” của *Ngôn từ*, dễ thấy một trong những người có ảnh hưởng sâu sắc, cả tiêu cực lẫn tích cực, đối với cuộc đời và văn nghiệp của Sartre chính là ông ngoại Charles Schweitzer. Mất cha từ năm hai tuổi, Sartre được mẹ đưa về sống cùng ông. Nghĩ về điều ấy, Sartre vừa lạnh lùng mừng rỡ vì mình sẽ được “tự do”, vừa thương cảm cho mẹ phải quay về sống cuộc đời bị giam hãm, áp bức dưới tính nết khó chiều của ông ngoại: “Cái chết của Jean-Baptiste cha tôi là một sự kiện lớn trong đời tôi: nó trả lại cho mẹ tôi sợi dây xiềng xích và trao cho tôi tự do” (*Ngôn từ*, trang 34). Có lẽ trí óc non nớt của Sartre lúc ấy nào biết rằng, hình ảnh người cha như một luận đề phân tâm học rồi sẽ trở về nguyên vẹn dưới bóng dáng ông ngoại Charles.

Charles Schweitzer là giáo viên dạy tiếng Đức có gia thế lâu đời ở vùng Alsace phía Đông Bắc nước Pháp. Gia tài của ông là quyển *Những bài học tiếng Đức* tạo nhiều danh tiếng ở Paris, những kho sách kinh điển to sụ, những thói quen cổ quái hà khắc, tính nết gia trưởng (ông vẫn thường được so sánh với Đức Chúa Cha - *Ngôn từ*, trang 34) và những mối quan hệ nhùng nhằng đôi lúc nhỏ nhãng với những người trong xã hội trung - thượng lưu tao nhã và kiểu cách thời ấy.

Vì vậy, sống cùng ông ngoại, Sartre ngay từ nhỏ đã bị/được hưởng thụ một vùng sách vở mênh mông, khó nhằn của những tiền nhân uyên áo. Quyển sách đầu tiên Sartre được ông ngoại đưa cho là bộ *Truyện cổ* của thi sĩ Maurice Bouchoir. Tiếp theo đó, cậu bé Poulou tóm lấy *Những gian truân của một người Hoa ở Trung Quốc*, rồi *Bà Bovary*, rồi Maupassant, Corneille, Chateaubriand, Alfred de Musset... với niềm mê say đến đắm nghiệm, đúng như lời Sartre: “Một mình giữa đám người lớn, tôi là một người lớn thu nhỏ, và tôi đã

đọc sách của một người lớn (...). Tôi không dám chắc là tôi có lỗi (...) ai trong nhà cũng khoái và tôi biết điều ấy: đúng thế, tôi biết, hằng ngày đưa trẻ tuyệt vời kia làm thức dậy những cuốn sách ma mị mà ông ngoại nó không còn đọc nữa. Tôi sống già hơn tuổi như người ta sống trên khả năng tài chính của mình: hăng hái, mỗi mẹt, chịu đất để khoe mẽ” (*Ngôn từ*, trang 83). Và như một hậu quả tất yếu, trong khi những người bạn kiều kỳ của gia đình Schweitzer tâm tác kinh ngạc: “Ôi thằng bé yêu Corneille làm sao!”, thì những quyển sách không hợp tuổi ấy đã khiến Sartre phải bước vào biết bao cuộc khủng hoảng đạo đức, nhận thức và đức tin, lầy đi gần như tất cả ngày ngô hồn nhiên, biến Sartre thành một cậu bé cô độc và dị thường giữa đám bạn đồng lứa.

Sartre còn thừa nhận rằng chính ông ngoại đã “ném tôi vào một trò bịp mới đã thay đổi đời tôi” (*Ngôn từ*, trang 150): nghiệp viết. Song chẳng may thay, trong những ngày đầu say sưa viết lách, ông đã phải chán chường “viết như khi bắt chước, theo nghi thức xã giao, để làm người lớn: tôi viết trước hết bởi tôi là cháu ngoại của ông Charles Schweitzer” (*Ngôn từ*, trang 155) với những lá thư bằng thơ hay những lần đọc và bắt chước thể tự do của La Fontaine mà Sartre chẳng hề thích thú. Thậm chí, ông ngoại Schweitzer còn bấu môi chê trách, tức giận trước những trang viết được đăng báo của Sartre mà ông cho là nhảm nhí, bình dân và thô vụng.

Từ đây, Charles Schweitzer bước ra khỏi trang viết của Sartre là một điển hình của tầng lớp trung - thượng lưu Pháp kiều căng và hãnh tiến, với phong văn hóa ken đặc những quy tắc và định kiến suốt từ thời phong kiến cho đến những thế kỷ phục hưng, cổ điển hay khai mông. Chính vì vậy, “người cha tinh thần” của Sartre không đơn thuần là người ông khát khe mà còn là toàn bộ nền văn hóa trưởng giả - nền văn hóa đã nuôi nấng, vun vén bầu sữa trí thức cho sự hình thành một triết gia Sartre uyên bác, song cũng phủ bóng, ám ảnh, bóp nghẹt Sartre đến nỗi, đôi lúc trong *Ngôn từ*, người đọc rất dễ nhận ra những lời cay nghiệt đến ngạc nhiên mà triết gia này dành cho ông ngoại và cả phong văn hóa mà mình thừa hưởng trong suốt thời thơ ấu. Riêng Sartre, theo cách nào đó, chột trở thành một Oedipe đầy mặc cảm, tuy bệnh mù cuối đời của ông là do chứng huyết áp cao và chảy máu mắt, chứ không phải bởi tự chột mù như vì vua thành Thebes trong bi kịch Sophocles thời cổ sơ!

Thế nhưng, khác với Oedipe gần như chỉ biết trách cứ căn tính và số mệnh, Sartre lựa chọn trưởng thành khi trong suốt quãng đời tuổi nhỏ được kể lại

trong *Ngôn từ*, ông liên tục tranh luận, giằng xé cả bằng hành động và trong nội tâm với những chuẩn mực của văn hóa thượng lưu.

Với việc đọc, được mẹ ủng hộ và giúp đỡ, Sartre chuyển từ đọc các loại kinh điển khắp khiêng so với tuổi tác sang các bộ tạp chí chuyên in truyện tranh cho trẻ con như *Cri-cri*, *Cậu bé cừ khôi*, những tiểu thuyết bằng tranh nhiều kỳ như *Những kỳ nghỉ*, *Ba cậu hướng đạo sinh* của Jean de la Hire hay *Vòng quanh thế giới* của Anould Galopin. Về viết lách, vùng thoát khỏi những ràng buộc của văn hóa trưởng giả, Sartre thích thú trước những câu chuyện giả tưởng hay thám hiểm, phiêu lưu và mơ mình là một người hùng chống lại bạo cường. Thậm chí, từ những năm tháng tuổi thơ, Sartre từng trăn trở với ngôn từ, với văn chương, từng có ý định từ bỏ nghiệp viết lách tân toan ấy, để đến cuối cùng, trong những dòng khép lại *Ngôn từ*, Sartre nói nên lời từ giả: “Suốt một thời gian dài tôi đã coi ngòi bút của mình là thanh gươm, giờ đây tôi biết sự bất lực của chúng ta (...). Văn hóa chẳng cứu vớt được gì cũng chẳng cứu vớt được ai, nó không bào chữa được”.

Dường như những chống đối giằng co với “người cha tinh thần” của mình trong suốt quãng đời thơ ấu, Sartre đã thực sự đưa mình tiến bước đến với cứu cánh khai minh, đến với trưởng thành, mà đích đến cuối cùng ấy, đối với Sartre, là vượt thoát khỏi thói trưởng giả kiều kỳ để trở thành một kẻ dấn thân, một “trí thức toàn diện” (intellectual total)¹, một người không chỉ biết chúm mũi vào sách vở mộng mơ mà còn phải quan tâm đến cuộc đời, đến con người.

Những *neverland* diệu kỳ nơi trẻ con không bao giờ trưởng thành, nơi niềm vui và những mơ ước ấu thơ hóa thành phép màu có lẽ chưa bao giờ thôi là niềm khao khát, hoài vọng của những con người trần tục. Nhưng ngẫm cho cùng, đó thật ra cũng chỉ là ước mơ bình dị xa xôi của đại chúng - những con người có khả năng bình thường, vui với những hạnh phúc bình thường và sống những cuộc đời cũng rất bình thường, nếu không muốn nói là tầm thường: họ mơ được trở về làm một đứa trẻ để không phải đương đầu với bao trái khoáy bất toại, bao cay đắng nghiệt ngã của đời. Song, với những bộ óc siêu việt và thiên tài, như Jean-Paul Sartre, điều ấy đôi khi ngược lại hoàn toàn, mà *Ngôn từ* là một minh chứng sáng rõ ■

.....

¹ Chữ dùng của Pierre Bourdieu để mô tả Sartre như một trí thức không chỉ quan tâm đến sách vở, chữ nghĩa, triết lý mà còn thực hiện vai trò của một lương tri thời đại không ngừng tranh đấu cho tự do, hạnh phúc và quyền con người.

Radiohead

và sự tha hóa
của con người hiện đại



Nguồn: ultra.com.mx

Thành lập vào năm 1985, ban nhạc Radiohead với 5 thành viên được đánh giá là những nghệ sĩ vĩ đại của mọi thời, chỉ xếp sau The Beatles và The Rolling Stones. Trải qua hơn 30 năm hoạt động, Radiohead đã phát hành hơn 30 triệu đĩa trên toàn cầu cũng như có mặt trong các danh sách xếp hạng uy tín nhất của quốc tế.

Xuân Trịnh

T heo đuổi chủ đề về sự tha hóa (alienation) của con người trong xã hội hiện đại, âm nhạc của Radiohead luôn khơi gợi những cảm thức về bản nguyên nhân sinh mà con người hôm nay đang dần đánh mất.

Những con robot bị chứng hoang tưởng

Các ca khúc của Radiohead gắn liền với thông điệp: Con người không lựa chọn việc

sinh ra với cơ thể này và ở thế giới này. Do không còn một dạng thức tồn tại nào khác, nên họ không ngừng cảm thấy trong nội tại bản thể mình sự phân tách của tâm hồn và cơ thể. Họ cảm thấy khó khăn để kết nối với người khác. Và cái thật (authenticity) trong họ bị vật hóa (objectification) bởi thế giới vật chất khiến họ không ngừng thấy mình trở nên xa lạ với xung quanh.

Radiohead, ngay từ cái tên của nhóm, đã vẽ ra một bức chân dung của những con người hiện đại: những con robot với cái đầu máy móc được lập trình để dự phần vào một cuộc vận hành chung (This man talks in maths. He buzzes like fridge, *Karma Police*). Radiohead nhấn mạnh cái tốc độ vận hành khốc liệt của guồng quay cuộc sống hiện đại trong *Ripcord*: A thousand miles an hour. On politics and power. That she don't understand. No ripcord, no ripcord. Hay trong *The Tourist*: They ask me where the hell I'm going. At a thousand feet per second. Hey man, slow down, slow down. Nhưng càng cố tìm kiếm bản thân bằng cách đập lên người mình càng nhiều lớp vỏ vật chất, người ta lại chỉ thấy mình là những con robot bị chứng hoang tưởng (*Paranoid Android*).

to disappear completely) và tưởng như tan biến: For a moment there, I've lost myself (*Karma Police*). Để lấp đầy sự trống rỗng ấy, chúng ta tìm đến việc thực hiện những hoạt động sống có tính mục tiêu: Anyone can play guitar and they won't be a nothing anymore (*Anyone can play guitar*; Still cries at a good film. Still kisses with saliva. No longer empty and frantic like a cat tied to a stick (*Fitter, happier*).

Sự tha hóa còn thể hiện ở việc khó khăn trong hòa nhập xã hội và kết nối với những người xung quanh. Trong bài *Creep* ta thấy một anh chàng thích một ai đó nhưng lại không thể bày tỏ. Trong bài *High and Dry*: Drying up in conversation. You'll be the one who cannot talk. All your insides fall to pieces. You just sit there wishing you could still make love, ta lại thấy sự



Nguồn: radiorock.com.br

Sự tha hóa của Radiohead trước hết thể hiện ở sự phân tách giữa tâm và vật. Biểu hiện của nó là cảm giác bất lực với cơ thể mình và muốn thoát ra khỏi nó. Để thấy cảm giác này trong bản hit đầu tiên của Radiohead, bài *Creep*: I want a perfect body, I want a perfect soul. (...) I wish I was special. But I'm a creep, I'm a weirdo. What the hell I'm doing here, I won't belong here. Cảm giác này cũng xuất hiện trong bài *Prove yourself*: I want to breath, I want to grow. I'd say I want it, but I don't know how. (...) I can't.

Việc mắc kẹt với một thân xác vật chất, một thể xác hình thành dưới sự tác động không thể cưỡng lại của thế giới khách quan: Wax me. Mould me. Heat the pins and stab them in. You have turned me into this. Just wish that it was bullet proof (*Bulletproof*) khiến chúng ta đôi khi cảm thấy trống rỗng bên trong: I need to wash myself again to hide all the dirt and pain. Cos I'd be scared that there's nothing underneath. (*The Bends*); I'm not here. This isn't happening (*How*

met moi của việc tương tác xã hội. Lý do khiến ta không thể kết nối là vì chúng ta không tìm thấy được sự đồng cảm. Không một ai thấy được con người thật bên trong chúng ta mà chỉ nhìn thấy cái lớp vỏ vật chất với ngoại hình, giọng nói, hành vi, địa vị xã hội... mà thôi. Đây là một bi kịch không hồi kết, không lối thoát: It's the devil's way now/ there's no way out ($2+2=5$). Và chúng ta sẽ mãi mãi chỉ thấy mình đơn độc giữa cuộc đời: Drift all you like from ocean to ocean. Search the whole world. But drunken confessions and hijacked affairs. Will just make you more alone (*Man of war*). Trong xã hội hiện đại, con người càng đắm chìm trong vật chất và cảm nhận sâu sắc hơn sự tha hóa của mình.

Một Radiohead hiện sinh

Không chỉ phần lời, mà cả phần nhạc của Radiohead cũng thể hiện cái triết lý âm nhạc của mình. Sự nghiệp của Radiohead, có thể lấy *OK Computer* (1997) làm cột mốc cho quá trình

thăng tiến âm nhạc. Nếu trong những album trước đó như *Pablo Honey* (1993) và *The Bends* (1995), Radiohead dùng ca từ đơn giản, dễ hiểu và sử dụng các nhạc cụ cơ bản của rock như guitar lead và guitar rhythm, bass, thì bắt đầu với *OK Computer*, sau đó là *Kid A* (2000) và *Amnesiac* (2001), cấu trúc và thể giới âm thanh của Radiohead phát triển đến một mức phức tạp, tinh vi và nhiều thể nghiệm hơn.

Thoát ly khỏi format của bản nhạc Pop thông thường (gồm verse, chores và phần bridge passage nối lại), nhiều bài hát có cấu trúc tổng hợp khác hẳn với thông lệ. *Paranoid Android* là một đơn cử với nhiều phần khác nhau và những chuyển đổi sang chất liệu mới mà bạn có thể tưởng là ba bài hát nhỏ trong một. Sử dụng keyboards, và những âm thanh điện tử nhiều hơn.

Ngoài ra có cả sự tham gia của các nhạc cụ giao hưởng (orchestral) cũng như của nhạc jazz, techno và nhiều những chất liệu âm nhạc khác. Có những bài hát thậm chí khiến người ta phải đặt vấn đề về bản chất của âm nhạc và thể nào mới gọi là một bản nhạc. Chẳng hạn *Fitter, Happier* là một track trong album *OK Computer* có rất ít âm nhạc được sử dụng. Hầu như toàn bài chỉ là giọng đọc gấp gáp bị làm méo mó đi bởi hiệu ứng âm thanh để cho giống với tiếng của máy móc.

Việc sử dụng nhiều chất liệu điện tử gợi cảm giác về một thực tế trong xã hội khi máy móc dần thay thế con người, tới mức họ ít nói chuyện với nhau mà dường như chỉ nói chuyện với máy móc và như một cỗ máy. Họ gửi đi một tín hiệu và nhận lại duy nhất là tiếng trả lời tự động của hộp thư thoại, của các thông báo hướng dẫn trên xe buýt, trên tàu điện, ở sân bay, siêu thị. Con người trở nên xa cách và khô khan.

Những bài như *In Limbo*, *Treefingers*, *Hunting bears...* trong *Kid A* và *Amnesiac* lại

không hề có lời mà có những hiệu ứng Ambient thường dùng bởi các nhóm nhạc Space Rock, mở ra chiều rộng về không gian suy tưởng mà âm nhạc khơi gợi. Thêm vào đó, nhiều artwork dùng trong các album này lại thể hiện những hình ảnh không gian ngoài Trái đất, với vũ trụ rộng lớn, các hành tinh với sinh vật sống xa lạ. Điều này là sự cùng cực của sự tha hóa, khi chủ thể sáng tạo ra một thực tại thay thế cho thực tại khách quan.

Người ta thường so sánh Radiohead với Pink Floyd. Nhà phê bình nhạc rock Jim DeRogatis từng dùng cụm từ “Pink Floyd của Thế hệ Y” để chỉ Radiohead. Có nhiều cách để lý giải điều này, nhưng từ góc độ triết lý âm nhạc, Jere O’neill Surber trong tiểu luận *New Shades* đã nhận định rằng sự giống nhau của Radiohead và Pink Floyd nằm ở chỗ thông điệp trong âm nhạc của họ đều mang chủ đề sự tha hóa của triết hiện sinh. Nhưng sự khác biệt giữa hai ban nhạc là ở chỗ, trong khi Pink Floyd chỉ thể hiện sự tha hóa đó ở sự xa cách giữa bản thể và thế giới khách quan, Radiohead đào sâu hơn ở những mâu thuẫn của nội tại bản thể và rơi vào trạng thái mộng lung về cái trống rỗng của chính mình.

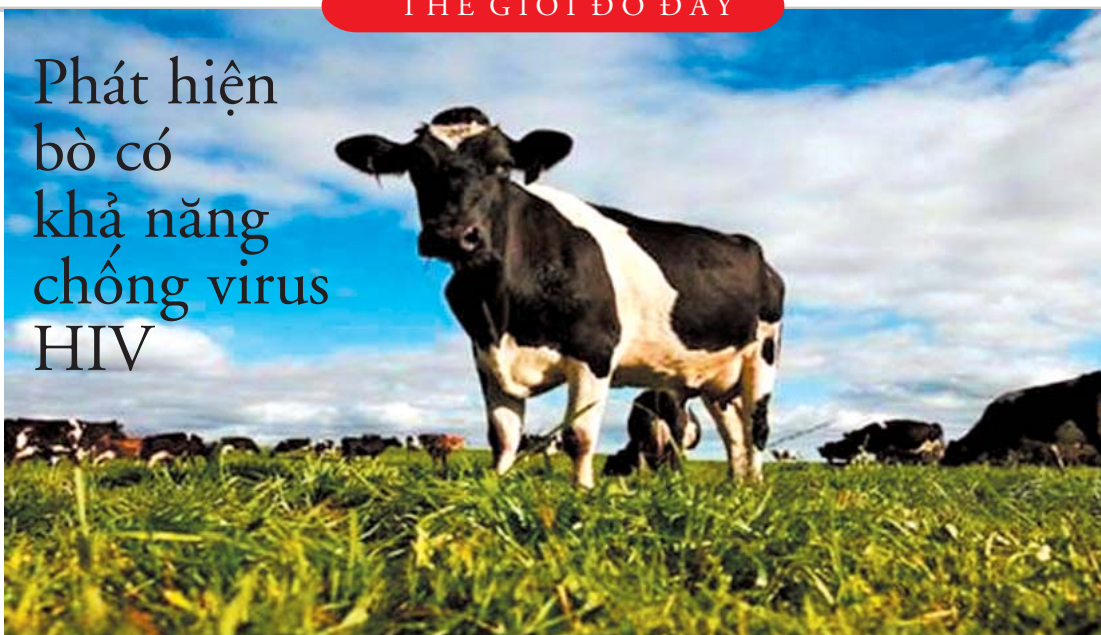
Cái bối rối của Radiohead không chỉ là cái bối rối của việc giải quyết mâu thuẫn giữa cái tôi và thế giới khách quan, mà còn là ở chỗ bản thân không thể biết được mình thực sự là ai, và phải tìm cứu cánh ở chủ nghĩa vật chất để rồi càng đắm chìm trong nó, càng lạc mất chính mình. Đây là suy tưởng đã ám ảnh Radiohead trong suốt sự nghiệp âm nhạc của mình từ những hit đầu tiên, cho đến cả những bài hát chưa xuất bản được thực hiện MV trong thời gian gần đây như *I promise*, *Man of war* trong album *OKNOTOK* (2017). Hiểu hơn về triết lý âm nhạc của Radiohead sẽ khiến ta trân trọng những sáng tác của họ hơn ■

Những cơn sốt album

Radiohead thành lập vào năm 1985, gồm 5 thành viên đến từ Anh quốc: Thom Yorke (hát chính, guitar, piano), Jonny Greenwood (guitar lead, keyboard cùng nhiều nhạc cụ khác), Colin Greenwood (bass), Phil Selway (trống, định âm, hát nền) và Ed O’Brien (guitar, hát nền). Năm 1992, Radiohead phát hành đĩa đơn đầu tay *Creep*. Ngay lập tức ca khúc này trở thành bản hit toàn cầu của nhóm. Đến năm 1997, album phòng thu thứ 3, *OK Computer* được giới mộ điệu đánh giá là một trong những album vĩ đại nhất mọi thời đại. Album này đã chính thức đưa Radiohead sánh vai các ban nhạc huyền thoại đàn anh như The Beatles và The Rolling Stones.

Radiohead hoàn tất album phòng thu thứ 8 của mình vào tháng 1/2011 - *The King of Limbs* và được giới thiệu vào đúng dịp lễ Tình nhân. Chỉ sau vài ngày phát hành, *The King of Limbs* đã chiếm giữ vị trí thứ 6 tại bảng xếp hạng danh giá *Billboard 200* với 69.000 bản được bán trong tuần đầu tiên và 400.000 bản được bán qua trang web của Radiohead. Đến nay, Radiohead vẫn không ngừng chiếm giữ các vị trí danh giá tại nhiều bảng xếp hạng âm nhạc quốc tế.

Phát hiện bò có khả năng chống virus HIV



Hệ miễn dịch của bò có thể sản sinh kháng thể đặc biệt chống lại virus HIV. Ảnh: Independent

Một phát hiện gây bất ngờ khi cả loài người đang trên con đường tìm kiếm cách chống lại virus HIV trong nhiều năm qua: Bò có thể sản sinh kháng thể chống lại virus HIV.

Hồng Diễm

Theo *Independent*, qua một thời gian tiến hành nghiên cứu, các nhà khoa học của Viện Nghiên cứu Scripps (Mỹ) nhận thấy bò có thể chống lại virus HIV do hệ thống miễn dịch của chúng tạo ra kháng thể đặc biệt để vô hiệu hóa virus. Đây là phát hiện quan trọng giúp phát triển vắc-xin phòng ngừa HIV trong thời gian tới.

Trong quá trình nghiên cứu, bò được tiêm protein HIV phát triển phản ứng miễn dịch trong vài tuần. Bốn con bò khi tiến hành thử nghiệm đã nhanh chóng tạo ra kháng thể vô hiệu hóa virus phổ rộng (bNAbs) từ 35 đến 50 ngày.

Đây là lần đầu tiên thế giới ghi nhận hiện tượng này ở động vật.

Ông Dennis Burton, người nghiên cứu chính nhấn mạnh, chỉ khoảng 10% đến 20% số người nhiễm virus HIV có thể tự sản sinh ra bNAbs. Con người chỉ có thể tạo ra các kháng thể này khoảng 2 năm sau khi mắc bệnh. Nhưng trong quãng thời gian đó, virus HIV đã biến đổi và có thể chống lại hệ thống bảo vệ này.

"Ngay từ những ngày đầu của đại dịch HIV/AIDS, chúng tôi nhận thấy rằng, virus HIV rất giỏi tránh né hệ miễn dịch. Vì thế, việc hệ thống miễn dịch có khả năng sản sinh kháng thể đặc biệt chống lại virus HIV nhận được rất nhiều sự quan tâm, dù là hệ thống miễn dịch của người hay gia súc." - Ông Anthony Fauc, Giám đốc Viện Y tế Quốc gia Mỹ cho biết.

Các nhà nghiên cứu hy vọng rằng có thể tạo ra và sử dụng các kháng thể đặc biệt này của bò để phát triển thành vắc-xin, điều trị HIV thành công trong tương lai gần.

Theo báo cáo mới nhất của Chương trình hoạt động phối hợp của Liên Hiệp Quốc về HIV/AIDS (UNAIDS), trên thế giới có 36,7 triệu người đang chung sống với căn bệnh thế kỷ, trong đó 53% đang nhận được sự điều trị để có cuộc sống bình thường.

Bệnh nhân nhiễm HIV không thể được chữa khỏi hoàn toàn mà phải uống thuốc kháng virus mỗi ngày để kiểm soát.

Kể từ khi đại dịch AIDS bùng phát những năm 1980, đã có hơn 76 triệu người trên thế giới nhiễm HIV, trong đó 35 triệu người tử vong vì AIDS.

Bên cạnh đó, theo Avert (tổ chức phi chính phủ của Anh), châu Á là nơi tập trung số người nhiễm HIV cao thứ hai thế giới với 5,1 triệu người mắc bệnh. Vào năm 2016, châu Á có thêm 300.000 người nhiễm HIV, và 180.000 người chết vì AIDS ■

Cuộc di tản Dunkirk: TẦM NHÌN GÂY TRANH CÃI CỦA CHRISTOPHER NOLAN

Cuộc di tản Dunkirk (tựa gốc: *Dunkirk*) của đạo diễn lừng danh người Anh Christopher Nolan được giới truyền thông Mỹ đánh giá là ứng viên sáng giá cho giải Oscar lần thứ 90. Thế nhưng, đối với các nhà phê bình điện ảnh châu Âu, Christopher Nolan chẳng khác nào kẻ “vô ơn”.

Thế Sang



Sự thiếu vắng của lính Pháp trong phim khiến các nhà phê bình tranh cãi không ngừng về tính chân thực của một phim lịch sử. *Nguồn: nld.com.vn*

Đạo diễn Christopher Nolan chỉ đạo diễn xuất tại phim trường. *Nguồn: Warner Bros.Pictures*

Christopher Nolan luôn tạo nên những đại cảnh chiến đấu hoành tráng. *Nguồn: banhtv.com*

Kỳ quan điện ảnh

Cuộc di tản Dunkirk là tác phẩm điện ảnh thứ 8 mà Christopher Nolan cầm trịch ghế đạo diễn và kiêm luôn phần biên kịch. Bộ phim nhằm tái hiện cuộc di tản của quân đội Anh trong chiến dịch Dynamo ở bờ biển cùng tên trước ý định “xóa sổ” của quân Đức trong Thế chiến thứ hai. Lấy cảm hứng từ đề tài chiến tranh, nhưng vị đạo diễn ngoại tứ tuần này vẫn thể hiện được sự tung tẩy của mình trên nền lịch sử tưởng chừng xơ cứng.

Christopher Nolan luôn thuyết phục người xem bằng ngôn ngữ điện ảnh đầy cá tính của ông. Qua 7 tác phẩm được giới phê bình tụng tụng, vị đạo diễn bậc thầy này được công chúng nhớ đến bởi lối kể chuyện hồi quy cùng kết cấu truyện lồng truyện một cách tinh tế. Với siêu

phẩm *Dunkirk*, bộ phim tiếp tục “ăn điểm” nhờ kịch bản kịch tính cùng nhịp phim nhanh, dồn dập, cách vào phim cô đọng do không phải “giới thuyết” nhiều về bối cảnh và các nhân vật. Đồng thời, những gam màu tương phản trong từng khung hình như sáng - tối, nóng - lạnh... giúp bộ phim trở nên sinh động, chân thực hơn.

Cuộc di tản Dunkirk được kể từ ba góc nhìn: trên biển, không trung và đất liền. Christopher Nolan đã lược giản triệt để phần thoại để đầu tư vào hình ảnh và kỹ thuật quay. Dễ dàng nhận thấy, *Cuộc di tản Dunkirk* như một minh chứng đầy tham vọng của Nolan khi ông cố gắng tạo ra cuộc “cách mạng” khung hình bằng máy quay IMAX tối tân (máy quay chuyên dụng của các nhà làm phim quốc tế). Được quay bằng chiếc máy IMAX 65mm (lớn nhất hiện nay là IMAX 70mm), *Cuộc di tản Dunkirk* tạo nên những khung hình mãn nhãn cùng vô số đại cảnh chiến

đầu hoành tráng, tái hiện sự khốc liệt của đệ nhị Thế chiến. Nhà phê bình Liz Braun trên tờ *Toronto Sun* đánh giá siêu phẩm *Cuộc di tản Dunkirk* như một “kỳ quan” điện ảnh của thế kỷ XXI.

Khi *Cuộc di tản Dunkirk* được công chiếu, các nhà phê bình Mỹ đã dành những lời vàng ngọc nhất cho bộ phim. Nhà phê bình Mick LaSalle của tờ *San Francisco Chronicle* đánh giá đây là “tác phẩm về chiến tranh hay nhất từng được làm ra”; còn cây bút Todd McCarthy của tờ *Hollywood Reporter* cho rằng *Cuộc di tản Dunkirk* là một “kiệt tác nghệ thuật”.

Do được lòng các nhà phê bình, phim được chấm với điểm số đầy mơ ước 8,7/10 từ chuyên trang điện ảnh *Rotten Tomatoes* -- một trong những chuyên trang phê bình điện ảnh uy tín bậc nhất thế giới. Ngoài ra, *Cuộc di tản Dunkirk* còn liên tục dẫn đầu điểm số trên các trang xếp hạng điện ảnh quốc tế khác. Trên trang *IMDb*, phim được chấm với điểm số 8,4/10 thông qua khảo sát gần 194.000 ý kiến khán giả. Còn trên trang *Metacritic*, phim được chấm cao hơn với mức điểm 9,4/10 từ 52 bài đánh giá chuyên sâu. *Cuộc di tản Dunkirk* cũng gặt hái tốt doanh thu phòng vé. Theo thống kê của trang *Box Office Mojo*, tính đến thời điểm hiện tại, *Cuộc di tản Dunkirk* thu về hơn 414,2 triệu USD toàn cầu, riêng thị Bắc Mỹ đạt được 174,1 triệu USD.

Lính Pháp bị bỏ rơi

Dù được đầu tư công phu về mọi mặt nhưng *Cuộc di tản Dunkirk* vẫn không thể chiều lòng tất cả công chúng. Như đề cập ở trên, Christopher Nolan đã “vào đề” một cách nhanh chóng, quá khứ của các nhân vật (backstory) hầu như không được nhắc đến. Một mặt, việc giản lược này tạo cho bộ phim độ chắc gọn, thời lượng ngắn (1 tiếng 46 phút); mặt khác việc vắng bóng backstory khiến tuyến nhân vật chính không mang tầm vóc “anh hùng ca” như các tác phẩm trước của ông.

Chia sẻ với báo chí về cách dàn dựng *Cuộc di tản Dunkirk*, đạo diễn Nolan cho biết: “Sự đồng cảm với các nhân vật không liên quan gì đến (cách tôi) xây dựng nhân vật. Tôi chỉ không muốn kể lại các đoạn hội thoại, hay câu chuyện của các nhân vật... Vấn đề nằm ở họ là ai, họ giả vờ là ai hoặc họ đến từ đâu. Câu hỏi duy nhất mà tôi hứng thú là: Họ có ra khỏi đó không? Họ có

bị giết bởi quả bom tiếp theo khi đang cố gắng gia nhập chiến hào? Hay họ sẽ bị nghiền nát bởi một chiếc thuyền khi đang vượt biển?”.

Và một khi tiêu biến backstory, Nolan buộc phải phát triển tối đa đường dây chính của phim: cuộc giải cứu. Đây cũng là mấu chốt khơi dậy những tranh cãi không ngừng về *Cuộc di tản Dunkirk*. Trái ngược với những lời có cánh từ phía các nhà phê bình Mỹ, các nhà phê bình Pháp vô cùng “hậm hực”, cho rằng bộ phim đã làm “sai lệch lịch sử”. Một số khác nhấn mạnh Christopher Nolan là đạo diễn “vô ơn”.

Nolan gần như không nhắc đến lính Pháp trong cuộc giải cứu lịch sử này. Về mặt lịch sử, 85.000 quân Pháp đã phải cầm cự với hơn 600.000 quân Đức trong trận chiến. Hơn 40.000 lính Pháp thiệt mạng để giải cứu quân Đồng minh, nhưng khi lên phim, họ gần như “bỏ hơi”. Nhà báo Jacques Mandelbaum đặt ra câu hỏi trên tờ *Le Monde*: “120.000 lính Pháp được giải cứu từ Dunkirk đã ở đâu? Cả 40.000 binh lính phải hy sinh tính mạng để bảo vệ thành phố trước kẻ thù hùng mạnh đã ở đâu trong phim?”.

Qua các tác phẩm của mình, bao giờ Christopher Nolan cũng hướng đến những giá trị nhân văn sâu sắc. Có lẽ, *Cuộc di tản Dunkirk* cũng mang cảm hứng chủ đạo như các tác phẩm khác của ông khi mục đích cuối cùng của là lôi lái người xem đến bến bờ của những giá trị cao cả kia. Do đó, Nolan đã không quá chú trọng khi cố gắng tái hiện lịch sử lên phim ảnh một cách trọn vẹn nhất.

Tầm nhìn và ý đồ nghệ thuật của đạo diễn luôn quyết định điều gì cần và không cần trong tác phẩm điện ảnh của mình. Nhà báo Lê Hồng Lâm - cây bút chuyên mảng điện ảnh trong tác phẩm *Cánh chim trong gió* nhận định đại ý rằng điện ảnh không phải là công cụ mô tả một cách thô thiển hiện thực cuộc sống. Những lý lẽ trên để minh chứng rằng: Christopher Nolan luôn đặt ra những ý đồ nghệ thuật trong phim mình. Việc ông “triệt tiêu” vai trò lính Pháp cũng hoàn toàn có chủ đích.

Tuy không thực sự tạo những cảm xúc mạnh mẽ như các phim trước và còn mang nặng tính trình diễn, song *Cuộc di tản Dunkirk* vẫn là một tác phẩm điện ảnh có nghệ thuật kể chuyện tuyệt vời. Nó cho thấy sự ổn định trong phong cách của Christopher Nolan, và góp phần khẳng định ông là một trong những đạo diễn xuất sắc nhất thế giới ■

Lạc giữa Sài Gòn

Cielo Nguyễn

Tôi lang thang trên phố đi bộ Nguyễn Huệ vào ngày tôi chợt nhận ra bản thân đã đánh mất điều gì đó vô cùng quan trọng. Từng người, từng người lướt qua tôi nhanh chóng, vội vã và vô tình. Sài Gòn là vậy, người ta cứ lạng lẹ đi qua nhau. Một cái chạm nhẹ cũng chẳng đủ níu giữ ai nói lời xin lỗi. Dường như ở đây có thứ phép màu kỳ lạ lôi kéo người ta tiến vội về phía trước. Mảnh đất này có bao giờ chất chứa sự thâm lặng? Liệu có ai đó từng dừng lại yêu thương ai thật chậm hay chưa...

Còn nhớ ngày mới lên Sài Gòn, tôi và cậu ấy vẫn luôn ở bên nhau. Cậu thường đưa tôi đi đây đi đó cho quen cảnh quen người. Lúc ấy chúng tôi vẫn bên nhau rất bình lặng, rong ruổi khắp các nẻo đường Sài thành. Tôi và cậu muốn in dấu chân của mình lên từng ngõ ngách nơi này, cùng nhau cảm nhận hương vị của Sài Gòn. Các quán ăn vỉa hè, các con hẻm đều được chúng tôi đi qua. Cậu là người khiến Sài Gòn trở thành điều thú vị trong tôi. Lúc ấy thành phố này dường như thân thuộc với tôi lắm, tôi cảm nhận được những niềm vui nhỏ bé khi cùng cậu khám phá Sài Gòn. Một ngày nào đó tôi chẳng còn nhớ rõ, cậu nắm tay tôi đi trên con đường này, chỉ cho tôi những cửa hàng hay ho ven đường. Sài Gòn với tôi khi ấy, ấm áp và an yên lạ kỳ. Nhưng, Sài Gòn của hôm nay sao bỗng dưng lạnh lùng và vô tình đến thế? Có phải vì đã không còn cậu ở đây?

Không biết từ khi nào tôi chẳng còn cùng cậu lang thang khắp các con phố nữa. Có lẽ khi tôi rơi vào cái vòng xoáy vội vã của Sài Gòn chăng? Một cô sinh viên năm nhất nhìn điều gì cũng thấy mới mẻ và lạ lẫm, đến cả ánh đèn bật sáng mỗi đêm cũng như vì sao huyền thoại trên trời.

Tôi nhìn những con người nơi đây luôn mang dáng vẻ sang trọng bỗng nhiên cũng muốn giống như họ. Và tôi lao vào làm việc, kiếm thật nhiều tiền để có thể biến mình thành người giống như họ. Không quên ước mơ đổi đời bằng cánh cửa đại học mà mình đã mang theo khi đến

nơi này, vậy nên bên cạnh việc làm không ngừng nghỉ tôi cũng học một cách điên cuồng.

Năm đầu tiên của đời sinh viên, tôi có thể miêu tả nó bằng hai từ: vội vàng, danh vọng. Sài Gòn ư, tôi luôn nhìn nó bằng đôi mắt tham vọng. Mong tưởng về một ngày có thể hóa thân thành bà hoàng khoác trên mình bộ xiêm y lộng lẫy, rực rỡ dưới ánh đèn và được người người ngưỡng mộ. Tôi khi ấy đã không còn nhớ đến điều an yên nhất trong cuộc đời mỗi người là gì. Cho đến hôm nay, khi tôi đặt mình trong rất nhiều mối quan hệ, có trong tay rất nhiều thứ nhưng lại chưa một lần



cảm thấy bình yên, cảm thấy vui vẻ.

Chậm, thật chậm. Tôi bước đi thật chậm giữa thế gian vội vã, vòng tay ôm lấy mình, ôm lấy nỗi cô đơn và tiếc nuối cho những tháng ngày đã qua. Cuộc sống này có lẽ luôn như vậy, cái giá phải trả cho những gì mình có được là quá đắt. Tôi hôm nay có thể cởi bỏ chiếc áo nhà quê thì cũng đã đánh mất những tình cảm thân thương gắn liền với chiếc áo đó. Ngày vội vã, bước chân gấp gáp, tôi hòa vào dòng người đông đúc, xô lấn nhau rồi không hay rằng mình đã bước ra khỏi thế giới hạnh phúc nhất của chính mình. Tôi



mải miết đuổi theo Sài Gòn. Trên đường đua marathon này, tôi không ngừng chạy về phía trước, cậu ấy lại lặng lẽ quay đầu vì không đuổi kịp. Đến khi tôi về đích, chạy về nơi cũ tìm cậu thì chỉ có mình tôi trở lại. Tôi bước vội về phía danh vọng, cậu đi lùi về phía không có tôi. Là ai bỏ lỡ ai trong guồng quay vô tận này?

Sài Gòn, nếu không đến liệu có lạc nhau không? Sài Gòn, nếu không ở liệu có lạc bước như hôm nay? Tôi muốn đổ lỗi cho Sài Gòn. Sài Gòn đầy những cám dỗ mà một đứa năm nhất như tôi đã lỡ sa chân vào. Ở nơi này niềm vui thật sự có thể đi đâu để tìm? Tôi từng nghĩ khi có được những thứ mà bao người hằng mê, mỗi ngày tôi đều ngẩng cao đầu và mỉm cười. Đáng tiếc đó chẳng qua là mê muội nhất thời. Sài Gòn giống như một phép thử, thử lòng ta, thử lòng người, thử sự kiên định, thử sự chín chắn. Thời gian qua tôi đã không nhận ra điều gì mới là đáng trân trọng. Nhưng cũng chính những ngày đó đã dạy tôi trưởng thành hơn. Chỉ cần đi đủ nhanh để đạt được thứ mình muốn cũng là để giữ lại thứ mình có.

Tôi đi lạc giữa dòng người ngược xuôi, lạc cậu, lạc luôn cả một tình yêu chân thành. Hôm nay cậu không ở đây, tôi không còn cảm nhận được cái gì gọi là hơi ấm giữa người với người. Chỉ có sự cô độc lạnh lẽo mà Sài Gòn đem lại. Mảnh đất này có phải nhỏ bé đến mức không chứa nổi tình thương? Sài Gòn hôm nay vẫn giống như hôm qua, chỉ có chúng ta là thay đổi. Cái gọi là chân tình tôi đã trót đánh rơi trong những ngày mê muội của tuổi trẻ. Sài Gòn đã lấy đi điều gì của tôi, của cậu, của chúng ta?

Đối với tôi, Sài Gòn nhanh lắm. Đến nhanh, đi cũng nhanh. Gặp nhau nhanh, rời xa nhau cũng nhanh. Có và mất, ở Sài Gòn này chẳng tồn tại ranh giới nào rõ ràng cả. Không biết có phải vì mình chưa hiểu hết bản chất của Sài Gòn hay không mà Sài Gòn giờ phút này bỗng trở nên xa lạ quá. Nó khiến tôi không dám đến gần, không dám chạm vào, không dám thấu hiểu.

Sài Gòn giờ chỉ là ảo ảnh của những tham vọng. Vùng đất này như một mê cung chỉ cần bước vào là sẽ lạc. Đến khi tìm thấy lối ra thì đã vụt mất biết bao điều không đáng. Giống như tôi, dù có khép lại cánh cửa danh vọng cũng không thể tìm lại cậu ấy, tìm lại tình cảm bình dị nhất giữa người với người.

Tại tôi hay tại Sài Gòn? Là Sài Gòn vô tình hay chính tôi vô tâm? ■



Nguồn: spiderum.com

Người trong A-lây

Hắc Miêu

Xin đừng lộn với *Người trong giang hồ* của Trần Hạo Nam đồng nghen. A-lây là cách tôi gọi chệch đi theo kiểu nửa Việt nửa Hoa của từ *Alley* trong tiếng Anh, mà nói trắng ra là con hẻm. Nhắc đến những con hẻm ở Sài Gòn, người ta thường nghĩ đến một nơi phức tạp, đủ thứ tệ nạn như câu “chón hang cùng hẻm cụt”. Lúc nhỏ, tôi hay được dặn đừng đi đâu xơ rớ vô trống, bị “ông già bắt cóc”. Rồi có dạo rộ lên chuyện trong xơ hẻm toàn dân xì ke, hành sự xong kim tiêm, óng chích quăng tùm lum, đi không dòm ngó có ngày dính si đa như chơi... Chắc, có thể là tùy chỗ, ở đâu cũng có tốt có xấu mà. Với tôi, cuộc sống trong hẻm có thể được tả gọn trong một chữ: giang hồ. Ày, không

phải giang hồ theo kiểu “đây là Tân Bình hẻm 68 Bùi Thị Xuân, là khu nuôi...”, à mà thôi, để kể cho nghe.

Cái hẻm này là địa bàn của ông Sáu - giang hồ kêu bằng Sáu Sửa Xe. Dân trong hẻm thuần là giới lao động bình dân, buôn gánh bán bưng. Nhà nào nhà nấy nhỏ xíu xiu, nằm sát sàn sạt. Nhân khẩu khu này không ai là Sáu không biết tên, biết mặt. Bởi già trẻ trai gái, nam phụ lão ấu trong hẻm, tất thầy đi ra đi vô gặp Sáu đều chào hỏi đàng hoàng. “Khỏe hôn bác Sáu?” - “Ồ khỏe Út. Đi đâu sớm mậy?”, “Anh Sáu, tối qua lai rai nghen, đám giỗ bà già.” - “Qua chớ anh, qua đốt cho bà mấy cây nhang.”, “Thưa-ông-Sáu-con-đi-học-mới-dzìa.” - “Giỏi, ủa thằng anh bây đầu

sao để mày dzĩa mình ên đây, đi đánh điện tử nữa hả?”.

Sáng nào Lục lão bá cũng lóc cóc đẩy cái tủ đồ nghề nhỏ ra đầu hẻm, dừng lại cái kít là qua phụ dì Bảy bán xôi dọn hàng. Xếp bàn kê ghế, nhóm lò than, nhắc hai cái chõ xôi to oạch lên lò. Đầu đó tươm tất, Sáu mới quay về an tọa trên cái ghế nhựa của mình, khoan thai lật tờ báo ra đọc. Gần như cùng lúc, bên này khi con bé con dì Bảy bung đĩa xôi lên thì bên kia, cô Năm bán nước cũng phăm phăm băng đường, tay cầm ly đen đá và bình trà, đem qua cho Sáu. Ấy, đó chính là cái uy thế của một A-lầy lão đại đó mà. Sáu trấn giữ con hẻm này với nghề sửa xe chắc phải hơn 10 năm có lẻ. Mỗi lúc ra vô hẻm, bất kể nắng mưa, đều có thể bắt gặp một ông già quắc thước, tóc bạc trắng, gương mặt hằn nếp nhăn nhưng phải nói là đẹp lão. Nhiều lúc thấy Sáu ngồi chéo nguẩy, miệng bập bập điếu con Mèo, tay giăng tờ báo - thấy sao thư thái quên đời. Lại có khi gặp Sáu đang tác nghiệp, vừa hi hụi tháo vạy vạy tháo, vừa rôm rả nói chuyện với khách. “Gần sáu chục rồi đó. Mà tau nhìn ổng còn yêu đời lắm, phê re”.

Không phải tự nhiên mà Sáu đặt trụ sở kinh doanh nơi đầu hẻm, trong khi Sáu ở một mình trong cái nhà nhỏ cuối hẻm. Nghe hỏi, Sáu búng tàn thuốc, “ờ thì làm bậy bạ kiếm mấy chục uống cà phê. Sáng đẩy xe ra, tối đẩy xe dzĩa sẵn tập thể dục luôn. Máy lại phụ dì Bảy nó dọn hàng chớ, nhà có hai má con hà”. “Ông già cả rồi mà ở có mình ên. Ngày nào cũng dọn đồ nghề ra đầu hẻm ngồi, chủ yếu gặp người này người kia, chớ khách khứa được bao nhiêu đâu”, một thím ở gần đó cho hay. Còn theo lời thằng Sĩ - đội trưởng đội bảo vệ kiêm nhân viên giữ xe của shop thời trang nơi đầu hẻm mà Sáu hành nghề - thì Sáu ngồi đây là để nghĩa dì Bảy bán xôi với cô Năm bán nước. “Thiệt, tui thấy ổng đá lông nheo với dì Bảy hoài, cô Năm tốt bển mà ổng cũng ráng nháy nháy nữa”. “Nháy tổ cha mày chú nháy, tao quảng cái mở lét là cái đầu mày ăn trầu liền nghe con”. Sáu quơ quơ cái cờ lê cỡ bự lên hù, thằng Sĩ cũng giả bộ né, miệng cười hắc hắc.

À mà nhắc cái shop thời trang mới nhớ. Nè dòm thử coi, ông già sửa xe ngồi bên shop thời trang cao cấp - để ké cái mái che phía trên cho đỡ mưa đỡ nắng - thấy sao quá chừng tương phản. Cũng như hai vách tường đầu hẻm, một bên là bức graffiti sặc sỡ vẽ dòng chữ *Peace*

cùng biểu tượng của phong trào giải trừ *hột nhun* đầy tính nhân văn; còn bên kia là dòng chữ bằng sơn đen nguệch ngoạc, viết caps-lock, bold, size 500: **AI ĐỒ RÁC LÀM CHỚ**. Ừ thì... hơi bị khó coi. Vậy nên hồi mới dọn về, anh chị chủ shop có vẻ không ưng cái bụng lắm, rồi cũng ra nói mấy câu. Sáu cũng vui vẻ ừ, thôi cô chú để tui dọn qua bên kia, hơi nắng chút mà hông sao đâu.

Bữa nọ chấp tối, có chị kia vô mua quần áo, đi ra tay xách nách mang xớ rớ sao bị hai thằng tóc xanh mở đồ phi xe đi lên tận lè đường giựt túi xách. Chị này cũng tỉnh thiệt, quăng đồ ráng sức ghì cái túi lại. Nghe tiếng la thất thanh, Sáu đang dọn đồ nghề sẵn tay cầm cây búa phang luôn. Một thằng té ngựa. Thằng kia hoảng, lia lịa chạy chưa được mười bước đã bị anh Tư ba gác vừa lúc về tới gặp, hiệp đồng tác chiến với Sáu húc cho một phát, túm gọn. Bà con trong hẻm nghe có biến thì đổ xô ra, trời gô hai thằng. Sáu can mọi người không cho đánh, rồi theo anh Tư với mấy thanh niên nữa áp tải hai thằng lên phường, “y như chớ heo đi bán”. Sau vụ này, anh chị chủ shop phục Sáu lắm. Cám ơn rồi rít, rồi vôi Sáu về yên vị chỗ cũ, lâu lâu gỏi Sáu ít bánh trái bồi dưỡng, lại còn triệu hồi thằng Sĩ về làm bảo vệ, sẵn cho Sáu có người bầu bạn luôn. Sáu cười hiền khô, ý rằng:

*Nhị vị khách khít làm chi,
giữa đường thấy chuyện bất bình chẳng tha.
Lão phu đành rút búa ra,
độc lòng tương trợ, lẽ là thường thôi.*

Từ bận đấy, Sáu Sửa Xe còn được giới giang hồ trong hẻm biết đến với danh xưng “Lão Lục phi búa”. Thằng Sĩ sợ ông Sáu một nước cũng là vì lẽ đó...

Trong một diễn biến khác, con hẻm thứ hai tuy nằm ở trung tâm nhưng lại là hẻm cụt, đối diện bên kia đường là công viên, nên khá yên tĩnh. Hẻm chỉ chừng hơn hai chục nóc nhà, nhưng đều là nhà gạch kang trang, xây lầu. Nhà cửa dân văn phòng, nên sáng sớm đi làm đến tối mịt mới về. Đứng ngoài ngõ vô chỉ thấy toàn các ông già bà cả, tụi con nít bi bô ngồi xe hơi đồ chơi, và mấy con chó. Đầu hẻm có quán cà phê cóc, bán kèm mì - nui - hủ tíu để ăn sáng, mà muốn ăn trưa hay chiều tối cũng được luôn. Đây cũng là nơi họp hành của các bộ lão đại biểu ủy ban thường vụ A-lầy hội. Hội này hoạt động rất chi là tích cực. Tờ mờ sáng đã thấy các bác lục tục kéo nhau ra công viên tập dưỡng

sinh, thái cực. Rồi các cụ bà rủ nhau đi chợ, cụ ông ra quán ngồi cà phê cà pháo, đọc báo đánh cờ, khoe chim khoe cá. Trưa ai về nhà nấu cơm nước nghỉ ngơi. Chiều râm râm mát lại ra ngồi buôn chuyện. Xế xế cháu đi nhà trẻ, đi học về thì dắt cháu, hoặc dắt chó - đi chơi loanh quanh. Có bữa hơn tám giờ tối mà mấy ông còn châu đầu bên bàn cờ tướng, để mấy đứa nhỏ phải ra kêu về ngủ.

Có người thì ở chung với anh con trai đã ngoài 30 nhưng mê kinh doanh vẫn chưa chịu lấy vợ; người thì hai tay hai cháu, hết quay trái đổ đứa nhỏ lại quay phải la đứa lớn. Đã từng nghe qua Lão Hạc với cậu Vàng thì chắc cũng không lạ khi thấy bà Hai với cô Bông đầu hén. Gái ngoan của bà Hai đó, bông bé suốt ngày, cung oi là cung. Nói chung là hèm của các bác hưu trí, nhưng lúc nào cũng thấy đông vui nhộn nhịp. Dân tình bao nhiêu người đều tề tựu ngoài quán hết thấy.

Điều hành cái quán cóc là một cặp vợ chồng sắp trung niên, trọ ở đâu chứ không phải dân hèm này. Chủ - khách quen thân tới nỗi toàn kêu nhau bằng Ba - Má - Con, nhu thiết. Cũng mắc cười, chị vừa pha cà phê, vừa nói “mấy bác có nhà cửa đảng hoàng mà suốt ngày toàn ngồi ngoài này với vợ chồng chị. Thương lắm, nhìn mà nhớ ba má dưới quê”. Chị chép miệng, thở dài, “chờ con cái đi làm hết, ở nhà bự mà trống huơ, lạnh ngắt. Hôm bữa bác Ba lên tăng xông, hèn có chồng chị chở đi bệnh viện đó chứ...”.

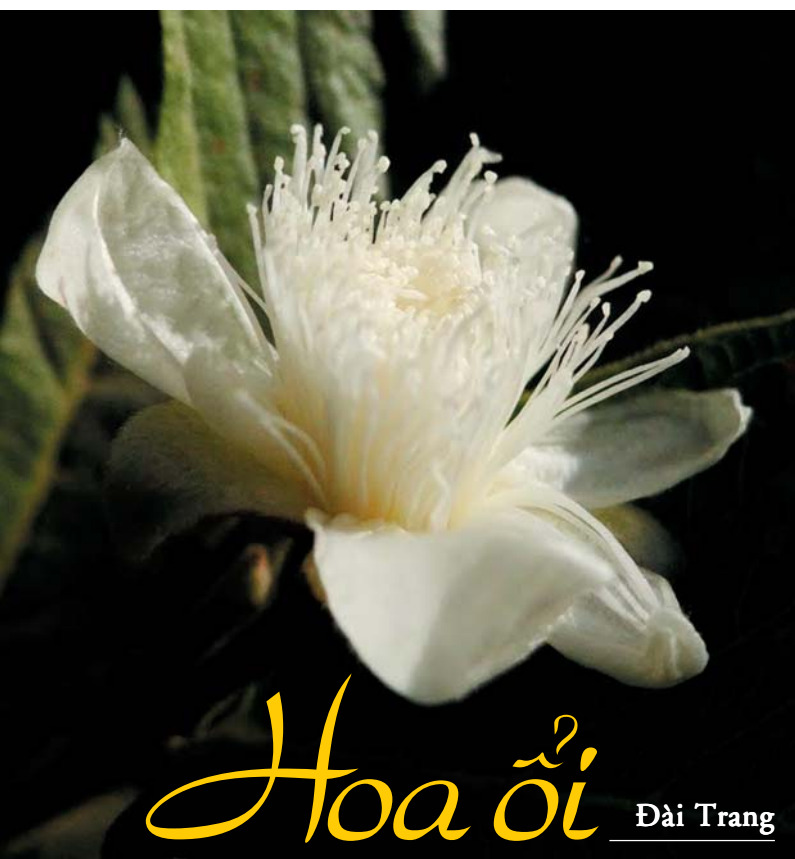
Hèm này có cái quán cóc thôi chưa đủ vui, lại còn có thêm bác Năm bán vé số, bán báo dạo rất bá đạo. Dòm bác Năm đó ai tin được là đi bán vé số?! Sơ mi, quần tây, dép quai hậu, đeo mực kính. Vé số, giấy dò bỏ cặp táp, chồng báo rang cắn thận sau ba ga. Nhìn bác Năm y như một viên chức hưu trí... thì ờ, bác là viên chức hưu trí thứ thiệt mà. “Về hưu ở nhà buồn quá, tụi nó đi làm bỏ tao mình ên. Kêu để ba giữ cháu cho tụi nó cũng không chịu, sợ ba cực, đem gởi nhà trẻ. Thôi đi bán vé số chơi cho dzui, chứ ở không hoài có khi tụi nó gởi tao đi nhà già không chừng”. Nói đi bán vậy chứ thấy Năm ngồi đờng ngoài quán suốt. Tầm tầm buổi sáng, nghe tiếng con xe Cub ền ền là biết Năm tới. “Có vị nào làm rớt 2 tỷ không? Không lấy tui lấy à nhen?”. Rồi dựng xe, sà vô ngồi với mấy ông bạn già tới hết buổi. Hỏi sao Năm lạc trôi tới đây, Năm nói “đang chạy ền ền đi bán thì gặp hội người cao tuổi xôm quá, táp vô định mời mua, nói chuyện

chơi mấy câu rồi dính luôn”. Anh chổng cười lớn kêu, “trời bác Năm, số xổ tới nơi rồi kìa, sao còn nguyên cọc đây?”. Năm phẩy tay, mắt không rời con pháo và cặp mã trên bàn, “khỏi lo con, còn bao nhiêu, thắng rể tao bao thầu hết”. Sau Năm giao hết cho anh chị bán luôn, vì mắc bận quán cờ tướng rồi. Bác Năm nói chuyện rất duyên, mấy bác trai còn mê tí tồ lồ, ngồi nghe vỗ đùi chan chát, miệng cười không ngừng - hướng chi là mấy bác gái. Nên anh khoái lắm, kêu bác Năm bằng su phụ, xin làm đệ tử theo học, nhưng bắt thành vì không tài nào qua được ải “mãnh công trung lộ” của bác Năm. Mỗi lần thua sắp mặt, đã mang tức mà anh lại còn phải mua hai tờ vé số nữa chớ. Năm nói với anh, “è mậy, biết đâu nhờ tao mà mày trúng độc đắc, giàu rồi gái nó theo nườm nượp”. Chị vỗ chày đập cục nước đá làm cái bóp thiệt mạnh, anh giựt mình sập sị, Năm đắc chí la lớn, “Chiếu tướng, hai tờ nữa là sáu nghe con”.

Còn cái hèm nữa, cũng độc lắm - hèm của dân ngụ cư. Toàn phòng trọ với nhà cho thuê. Dân tứ xứ, làm đủ mọi ngành nghề. Hèm cực, phía cuối hèm là một khoảnh trống, nơi có quán nhậu kiêm tiệm tạp hóa của vợ chồng chú Chín - cũng xứ khác tới đất Sài Gòn kiếm kế sinh nhai. Cô hiền ơi là hiền, chú rất dân miền Tây - uống *gụ* một cây. Chú lại còn có ngón ghi ta thần sầu, đờn mấy bản boléro thì thôi rồi, *gụ* nào uống cho đủ. Quán bình dân, rau răm hột vịt lộn, cá khô nướng, cháo gỏi vịt, gò đen, chuối hột, rượu trắng. Nhiều đó là đủ để đối mặt cái sự đời. Cô chú không có con cái gì, nên thương mấy đứa sinh viên tỉnh lên trọ học lắm. Cuối tháng hết lúa, chú cho tụi nó mua đồ thiếu, rồi cả nhậu thiếu - “không có tiền thì ghi số, nửa trả sau”.

“Nè dzô đi tụi bây. Nghe lời tao, sanh dziên nhậu nhẹt ít thôi, mà cũng phải biết uống coi mới đặng. Rồi ráng lo mà học, thành tài cho ba má bây nhờ”. Chú Chín đã ngà ngà say, giọng hơi nhừa nhựa. Vừa đặt cái chung xuống bàn thì nghe mưa gõ lộp bộp trên mái tôn. Trong góc quán, mấy anh thợ hồ cao hứng, “lấy đờn mần mấy bản nghe chơi chú Chín ơi”. “Thằng có lý - dzô một ly rồi mần gì mần mậy”. Quẹt cung la thú, Chín tăng hăng dọn giọng, rồi dạo bản *Mưa đêm tỉnh nhỏ*.

Chất “giang hồ” của người trong A-lầy, đơn giản chỉ là chút tình làng nghĩa xóm như vậy ■



Hoa ổi

Đài Trang

Ảnh minh họa. Nguồn: phovietnam.com

Nghỉ hè, đưa bạn về quê, còn lại tôi với Sài Gòn dài rộng. Nó hỏi "buồn không?" Tôi cười, "Sài Gòn có bao giờ buồn đâu!" Nó gật đầu đồng ý. Một hôm sau nó gửi những tấm hình qua tin nhắn kèm hai chữ ngắn gọn "nhớ không?"

Xoay xoay màn hình một hồi mới biết: "À, ra là những bông hoa ổi, nhớ chứ".

Khoảng vườn bé bé, ba trồng mấy cây na, dâm cây quýt, vài cây cam. Cuối vườn, ba trồng một cây ổi. Là giống ổi ruột đỏ ba lấy của bác hàng xóm, ba chiết hai cành, cuối cùng chỉ có một cành là chịu được nắng gió thời gian, bền bỉ sống, bền bỉ vươn lên làm duyên cho đời.

Cây ổi mau lớn, sai quả nhưng quả lại bé tí, quả nào to lắm cũng chỉ bằng cái nắm tay của trẻ con là cùng. Nhưng ăn vào thì ngọt, giòn rụm mà thơm nữa. Vậy nên mỗi khi rảnh rỗi, chỗ ngồi yêu thích của tôi là trên cây ổi. Cây ổi để trèo, cành chắc. Cây na cành giòn, dễ gãy, quả ít. Cây quýt, cây cam thì chẳng nói làm gì.

Những chiều cuối tuần, mấy đứa nhóc trong

xóm tôi vẫn tụ lại vừa ăn ổi chấm muối ớt vừa kể những chuyện trên trời dưới biển vừa xuýt xoa khen ngon. Tôi tự hào cây ổi ra mặt.

Rồi những tháng ngày đi học thành phố, nhà chẳng còn ai ăn ổi, nó chín rụng đầy vườn. Có lần gọi về, mẹ nói: "Mi có ăn ổi không để mẹ gửi lên". Tôi cười hi hi: "Trời, giờ ai gửi ổi nữa đâu mẹ, quê òm". Mẹ bảo: "Chắc bữa nào rảnh kêu ba chặt đi mới được".

Hôm ấy tan học, trời mưa tầm tã, ba gọi điện hỏi: "Ba chặt cây ổi góc vườn nha". Tự nhiên thấy lòng mình chùng xuống: "Thôi ba cứ để nó vậy đi". Ba cười: "Biết ngay mà, lần nào về cũng thấy mi thương cây ổi quá chùng, hè này về sớm, ổi nay ra quả sai lắm, chỉ đợi mi về thôi".

"Con cũng chẳng biết nữa ba à!". Tôi đáp xong rồi tắt máy, chẳng rõ mình giữ lại cây ổi để làm gì, ổi thành phố vừa to vừa ngọt, giống Thái ghép, bán đầy ngoài siêu thị, vậy mà sao trong lòng vẫn cứ ôm hoài cây ổi ruột đỏ ba trồng từ thuở nào.

Nhưng giữ mãi cũng chẳng được, xóm làm đường, cây ổi phía góc vườn thành vật "cản trở giao thông". Đội thi công đến cửa cái rụp, đưa bạn nhà bên chạy qua nhật mấy bông hoa ổi ép trong vở, mấy tháng sau tôi về, nó gửi phong bao, trong đó viết: "Người ta chặt mất cây ổi rồi, tao có ép mấy bông hoa làm kỷ niệm, coi như là vẫn nhớ nó. Mà mày biết không, lúc đổ xuống, tao thấy cây ổi có nhựa, hình như cây ổi cũng biết khóc mày à". Tôi cười, rõ là con khùng, cây ổi làm gì có nhựa bao giờ. Lần ấy về, đường trước cổng rộng thênh thang, bằng phẳng. Cuối vườn, cây ổi chỉ còn là một ký ức mờ xa.

Buồn buồn tôi nhớ Hòa trong phim *Mùa ổi* của Đặng Nhật Minh. Hòa bị ngã vì hái ổi, từ đấy Hòa mất trí nhớ và luôn là một đứa trẻ tuổi 13 ngờ nghệch. Hằng ngày đứng trước cổng nhà, qua ô vuông nơi người ta thò tay mở khóa, Hòa nhìn ngắm lại căn nhà với ánh mắt của đứa trẻ đi xa trở về đầy tươi vui. Ban đầu, cô con gái người chủ mới tưởng anh là kẻ trộm, nhưng sau khi hiểu ra, cô đã lên bố mẹ cho Hòa vào thăm lại ngôi nhà. Từng căn phòng, từng cánh cửa, từng khoảng sân, từng cành cây... tất cả gọi dậy trong Hòa những ký ức ngọt lành của tuổi thơ. Nơi ấy, Hòa có bố, có mẹ, có chị, có gia đình ấm áp yêu thương. Rồi phim kết thúc, với hình ảnh chiếc lưới cửa máy chạm vào gốc ổi.

(Xem tiếp trang 49)

Mùa bầu ra trái Bùi Việt Thành

Tôi đứng chôn chân đứng nhìn giàn bầu dài trĩu quả tại vườn quốc gia của Hoàng gia Thái Lan, nơi giữ các loại giống cây trồng, là tâm huyết của vị vua Thái Lan yêu nông nghiệp. Trong khi nhóm sinh viên chạy khắp vườn bằng xe đạp, tôi thích thú đứng nhìn lại tuổi thơ tôi, ngắm những dây râu bầu vươn lên, mỏng manh trong gió, nó gợi nhớ những ngày tháng bình yên quanh mảnh vườn đầy hoa trái ở Đông Hà.

Người dân quê tôi thường chọn loại bầu dài, có lẽ do dễ trồng, cho quả nhiều, nhất là có thể cất nấu canh ăn dần, phần còn lại vẫn được dây nuôi dưỡng. Mùa bầu ra trái thường vào tháng 10. Bầu non mềm, thích hợp nấu với tôm tươi giã làm thành món canh mát ngọt. Một số người còn thêm ít vị ruốc để nước canh đậm đà như là một đặc trưng của vùng ven biển Quảng Trị.

Nội tôi cũng cất bầu từng khoanh để ăn dần, cũng chú ý rắc thêm phân lên hoa cái để đậu quả nhiều hơn. Khi ăn không hết, nội tôi thái nhỏ phơi khô, để dành kho với cá nục vào mùa mưa bão. Tôi nhớ dáng thong thả của nội tôi cắp cái thúng nhỏ với vài trái bầu, mớ rau diếp cá mang ra chợ bán, đổi lại miếng trâu cau, gói muối, bánh đường đen hay ít củ nếm mang về. Ngoài các vật phẩm mang dáng dấp của đời sống đô thị, những năm thập niên 1990, chợ Đông Hà vẫn còn nhiều nét quê rất đáng yêu.

Một loại bầu khác với tên gọi bầu nậm, bầu hồ lô... lại cho tôi nhiều kỷ niệm về những ngày

làm sinh viên tình nguyện mùa hè xanh ở Gia Lai. Bầu nậm thường được gieo hạt vào tháng tư, đến tháng bảy, tháng tám là thu hoạch. Đôi khi nó được mọc tự nhiên và vươn lên mạnh mẽ ở góc sân hay cuối rẫy hoặc những chỗ đất ẩm bất kỳ, thậm chí ven bờ ruộng. Đồng bào dân tộc thường chọn những quả đẹp để chăm sóc, đợi thật già thì hái chúng về làm đồ đựng nước, đựng rượu hay làm vật phẩm lưu niệm bán cho du khách. Chẳng biết họ dùng chất tạo màu gì mà các quả bầu nậm luôn có màu vàng thật tươi. Bên cạnh chiếc gùi lên nương, bầu nậm trở thành một trong hai biểu tượng của người dân tộc Tây nguyên. Bầu nậm còn được gọi là "hồ lô", có ý nghĩa bảo vệ con người khỏi bệnh tật và cái chết. Hồ lô còn tượng trưng cho sự hợp nhất của Trời và Đất (phần nhỏ là Trời, phần to là Đất). Thời xưa, người già thường mang theo bên mình trái hồ lô như bùa hộ mệnh, giúp sống lâu và xua đuổi quỷ dữ.

Nhìn từ góc độ văn hóa ta thấy hình tượng ông Thọ với quả bầu ở đầu gậy đựng linh đan trường thọ, chữa bệnh nan y cứu người. Quan Âm Bồ tát cũng mang theo một chiếc hồ lô nhỏ chứa nước Cam Lộ để ban phúc lành. Lý Thiệt Quài, một trong tám vị Bát Tiên của Đạo giáo, thường được minh họa như một ông già xấu xí, râu ria xồm xoàm, đi lại nhờ một thiết trượng và đeo trên vai một quả hồ lô. Motif thần tiên có chiếc hồ lô bên mình để phù hộ, độ trì chúng sinh hiện diện ở hầu hết các chùa miếu của người



Hoa ở Tây Nam bộ. Nhiều dân tộc thiểu số khác cũng xem quả bầu là vật thiết thân với cuộc sống của họ. Dân tộc Dao dùng nửa quả bầu khô làm thuyền trong lễ cúng cầu hồn cho trẻ em khi bị ốm đau. Người Khơ Mú thường treo vỏ bầu khô vào cây cột chính, xem đó là vật linh thiêng vì quan niệm loài người được sinh từ "quả bầu mẹ". Người Ba Na lấy vỏ trái bầu khô nhuộm đen đựng rượu và tiết gà trong nghi lễ xuống đồng hay mừng lúa mới...

Quả bầu là vật trang trí, là quà tặng cho bạn bè của người dân Tây nguyên. Còn vùng Quảng Trị quê tôi, bầu chỉ là một loại quả yêu thích vào mùa nắng nóng. Thỉnh thoảng đi ngang những con hẻm ở Sài Gòn, tôi bắt gặp giàn bầu nậm nhỏ trước cổng nhà với vài quả treo cao chợt thấy vui vui trong lòng. Bởi nó gợi nhớ hình ảnh những ngày tình nguyện trên vùng cao nguyên đất đỏ, các cô sinh viên đứng bên đường hét lớn "anh ơi, em cũng muốn có bầu" khi thấy đám sinh viên nam cầm những quả bầu nậm trên tay. Nó cũng gợi nhớ hình ảnh người em gái chuyền cho tôi quả bầu khô đầy nước mát dưới cái nắng trưa khi đang phát quang con đường vào làng Vel ở xã Iako xa xôi hẻo lánh năm nào.

Có lẽ khi tuổi ngày càng lớn, người ta hay tìm về ký ức của tuổi thơ với gia đình để trở nên bình lặng trước phong ba cuộc đời. Ai cũng mang giấc mơ lập thân ở phố thị đầy mộng mị. Để rồi trong cơn mộng mị của mình lại thêm vị quê, vị cay của ớt, vị chua của quả dưa um hay tô canh bầu nấu tôm mà nội tôi thường làm, cũng như thềm gác ngủ ngon khi về nhà, mặc đời ngoài kia cứ thét gào.

Rồi cũng có lúc gạt gù nghe bạn đọc những

dòng thơ về vùng quê khô cằn, với dáng dấp của bầu hồ lô, với bóng hình sơn hà, xā tấc:

Chỗ eo em cột quē mình lại

Ngọc Vạn phương Nam - bảo xứ Tàn

Đất bạc sự đời trôi ra biển

Hoàng Sa ngoảnh lại mắt Huyền Trân

Trưa băng qua con hẻm, nhìn những trái bầu hồ lô, chợt thấy...

Ừ! Sài Gòn cũng bắt đầu mùa bầu ra trái ■

Hoa ổi

(Tiếp theo trang 47)

Chuyện của Hòa tuy bất hạnh mà đẹp, tuy đẹp nhưng lại buồn. Tôi chẳng giống Hòa, bởi tôi may mắn hơn rất nhiều. Nhưng rồi tôi cũng như Hòa, bất lực nhìn chiếc lưới cửa máy chạm vào gốc cây ổi mà như chạm vào trái tim mình vậy.

Cây ổi đã lổi thời, những cái cũ rồi sẽ được thay thế bằng những cái mới, những gì là ký ức thì vẫn mãi là ký ức. Cuộc đời là những đổi thay khắc nghiệt theo vòng xoáy bất tận của thời gian, ai cũng phải sống, ai cũng phải lớn khôn, cũng phải trưởng thành, cũng có một cây ổi trong góc tâm hồn, và rồi ai cũng bất lực nhìn nó đổ gục trước thành trì thời gian.

Còn lại gì sau những đổ vỡ thời gian? Sau những bụi mờ năm tháng? Hay tất cả chỉ là những khoảng không mờ xa, dấu muốn nín cũng chẳng được?

Ngước nhìn tờ lịch treo trên tường, đã tháng 8 rồi. Tháng 8 là thu sang, là hương cốm mới ủ áp trong lòng người, là nở tím những nhành thạch thảo, là vàng rực màu dã quỳ và còn là hương ổi thơm hoài theo thời gian ■

Biển và anh

Biển đâu có biết em là ai
Vì em chưa một lần đến đó
Chỉ biết qua lời kể, biển đầy nắng gió
Biển có sóng, có cát, có cả các anh

Anh đâu có biết em là ai
Một cô gái nơi đất liền xa lắm
Có những chiều nắng buồn chầm chậm
Em lại ước một lần trên biển ngắm hoàng hôn

Để em kể anh nghe nơi em sống
Một vùng đất không giáp biển Đông
Đất bazan bám tóc mỗi chiều tan học
Hoa cà phê nuôi lớn tuổi thơ em

Để em kể anh nghe tuổi thơ em
Những chương trình em đã được xem
Làm em nhớ hoài về những người lính biển
Bởi vì bộ quân phục làm em xao xuyến
Những nụ cười, dáng đứng oai nghiêm

Hãy kể em nghe về biển của anh
Nói em biết biển rộng nhường nào?
Sóng biển có tình nghịch làm anh ướt áo?
Cát có len lỏi trốn tìm dưới chân anh?
Chuông gió vỗ sò có vang vọng âm thanh?
Hoàng hôn trên biển có lung linh như trong ảnh?
Ôi! Em thích và em muốn thấy
Biển và anh hình ảnh vẽ nên thơ

Tuy anh chẳng biết em là ai
Nhưng các anh lại là người em biết đầy
Có lạ gì đâu những hình ảnh ấy
Trong trang thơ, trang viết, những câu hát cất vang

Giọt mồ hôi hòa vị mặn biển Đông
Những nụ cười làm lung linh ánh nắng
Khoác trên mình chiếc áo màu xanh trắng
Góp tuổi trẻ mình nên dáng vóc non sông... ■

Nắng

Thu con gái!

Thu em nắn ná quả chò nâu
Tung gió xoay xoay trước cổng rào
Có chàng học trò qua ngõ ấy
Nhìn chò mà cứ ngỡ mưa sao

Thu em vời vợi áo thiên thanh
Mây mấy mây trôi, chim nổi càn
Cũng chàng học trò giường mắt ngắm
Áo trời ai dệt những hoa văn?

Thu em khúc khích dải điệp già
Thêm nắng vàng tươi gió la đà
Bớ chàng học trò sang đây hứng
Thu hiền ngồi ném đá hoàng hoa

Thu em mơ mộng dưới mưa nguồn
Giọt rí vào lòng nổi sầu tuôn
Này chàng học trò thôi đàn hát
Mây độ tình yêu chẳng đau buồn?

Thu em hóa kiếp vào con gái
Gỡ mái tóc thu hát trắng hồng
Chứ chàng thư sinh còn đứng đó
Thu này,
Chàng có nhớ ai không? ■

Sổ tay phóng viên

Chàng sinh viên trẻ và câu chuyện mười ngàn đồng

Sáng 1/9, Quỹ học bổng Lương Văn Can trao 86 suất học bổng cho 86 sinh viên được tuyển chọn từ 123 hồ sơ trên cả nước. Trong buổi trao học bổng này, mọi người ai cũng ấn tượng với hình ảnh một cậu thanh niên nhỏ bé, gầy gò cầm tờ mười ngàn đồng trên tay và bắt đầu kể về cuộc đời mình. Chàng trai ấy là Lê Khắc Tiến, sinh viên Khoa Y ĐHQG-HCM.

Phương Nam



Lê Khắc Tiến vừa tốt nghiệp Khoa Y ĐHQG-HCM. Ảnh: NVCC

Khắc Tiến sinh ra trong một gia đình có nhiều biến cố, năm lên sáu đã phải theo cha mẹ vào Phan Thiết (Bình Thuận) để kiếm tìm một tương lai mới. Cuộc sống nơi đất khách rất bấp bênh, cha mẹ Tiến làm nhiều việc từ thợ hồ, bán hàng rong, lượm cá, mua ve chai nhưng chưa bao giờ đủ ăn. Tiến kể, hồi đó chỉ ước ao ngày được ăn cơm hai bữa, vì túng thiếu quá, mỗi ngày gia đình Tiến chỉ ăn đúng một bữa cơm thôi. Rồi câu chuyện của Tiến khiến mọi người nghẹn ngào khi được biết mẹ anh một lần ngất xỉu ở bìa rừng vì đói và làm việc quá sức.

Mười ngàn đồng là số tiền đầu tiên mà Tiến kiếm được nhờ đi lượm cá từ mờ sáng đến chập tối. Tiến bảo, đó là số tiền không hề nhỏ, bởi anh đã tự mình đi làm, và thấy mình sống có ý nghĩa. "Thay vì đi uống sinh tố, mua bánh kẹo, đồ chơi mình gom hết số tiền đó mua sách vở. Bởi cái nghèo luôn là nỗi ám ảnh thôi thúc mình phải học. Học để thoát nghèo" - Tiến chia sẻ.

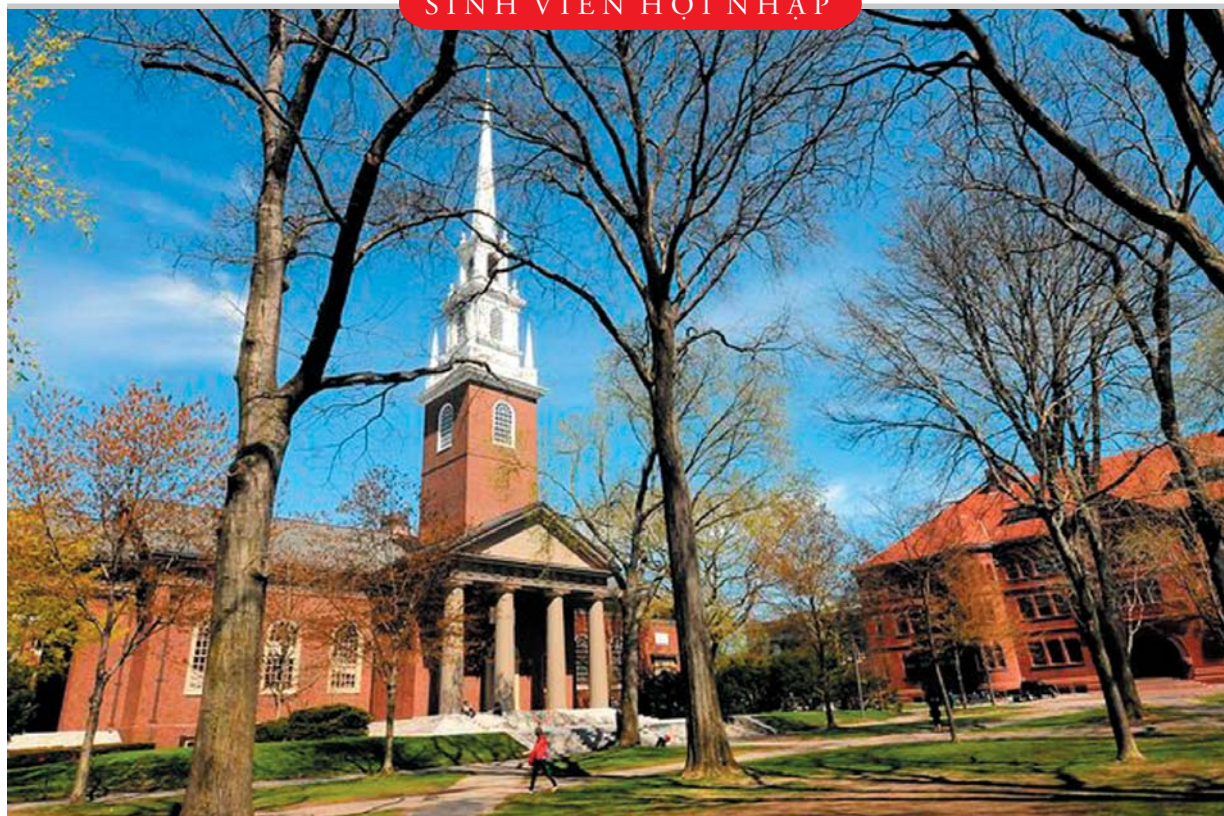
Câu chuyện Tiến kể đượm buồn, nhưng trong ánh mắt anh luôn ánh lên niềm hy vọng. Anh cười bảo rằng, khi chỉ có một con đường, người ta sẽ có động lực mạnh mẽ nhất để đi! Đó là lý do mà anh chọn cho mình một cuộc sống vui

tươi, gác lại những bộn bề, thiếu thốn để bước tiếp.

Chọn ngành Y, Tiến mong muốn được làm nhiều điều hữu ích, thiết thực cho xã hội. Anh thường tham gia những chuyến thiện nguyện, những lần đi chữa bệnh cho người nghèo. Gần đây, Tiến làm cho dự án Viet Nam Social Health Revolution, đến vùng sâu vùng xa khám, chữa bệnh miễn phí cho người dân. Anh chia sẻ, đi nhiều mới thấy "cái khổ của mình chẳng là gì cả".

Ngoài công việc của một bác sĩ, Tiến cho biết anh còn dạy học, dịch thuật và viết báo ở mảng sức khỏe. Về dự định trong tương lai, anh mong muốn được đi du học Thụy Sĩ, để nghiên cứu liệu pháp chữa trị ung thư với chi phí hợp lý.

"Chúng ta không có quyền chọn hoàn cảnh sinh ra nhưng hoàn toàn có quyền quyết định tương lai qua thái độ sống của mình" - câu nói ấy của Tiến khiến mọi người tâm đắc. Nghèo đói, thiếu thốn chưa bao giờ có thể vùi dập được ước mơ và khát vọng của một ai. Chỉ cần có một trái tim đầy đam mê và nhiệt huyết, một thái độ sống lạc quan và tích cực thì thành công đến với chúng ta sẽ không còn là chuyện quá xa vời ■



Bản tình ca Harvard

TS Nguyễn Ngọc Thơ

*Ôi Harvard - người yêu trong ký ức
Nay ta về viết tiếp bản tình ca..*

Đúng 10 năm trước tôi đến Harvard với vai trò một nghiên cứu sinh thực tập (visiting fellow). Một năm rưỡi gắn với mái trường lịch sử cũng đủ góp phần hình thành nên quan điểm sống, cách sống và phương pháp làm việc của tôi trong suốt nhiều năm sau đó.

Harvard bề ngoài khá tĩnh lặng song nhịp điệu trường lớp và hoạt động học thuật của nó thì ít có trường đại học nào sánh kịp. Với hệ thống 73 thư viện lớn nhỏ, một giáo sư già dặn kinh nghiệm của trường cũng không tày nào đi hết một lượt, huống chi là khách vãng lai. Hết khóa thực tập, tôi rời Harvard với một tâm nguyện được trở lại để khám phá thêm những điều chưa biết về ngôi trường này.

Lần này trở lại Harvard với vai trò học giả

nghiên cứu, tôi có nhiều thời gian hơn để cảm nhận, chiêm nghiệm và thả hồn theo từng chiều kích một của ngôi trường, dù với điều dung dị nhất. Cái cổng đơn sơ gói ghém hơn ba trăm năm lịch sử chào mời bất cứ ai từ bốn phương trời, có lẽ cũng hân hoan đón nhận người xưa. Trời cuối tháng 8 bắt đầu se lạnh, thi thoảng lất phất những cơn mưa phùn, nhưng không vì thế mà làm chùn bước khách thập phương hối hả đến rồi đi, ai cũng nấn nại chờ đến lượt mình được sờ lên đôi bàn chân tượng ngài Harvard đặt khép nép ở một góc sân. Hẳn không ai đếm nổi đã có bao nhiêu dấu vân tay để lại trên đôi chân ấy, song cái dễ nhìn thấy nhất trên gương mặt mỗi người khi chạm tay vào đó là một niềm hân hoan xen lẫn với cảm giác đợi chờ. Harvard, ngài không chỉ là người sáng lập một trường đại học danh tiếng, ở chừng mực nào đó ngài còn là biểu tượng của sự mong mỏi, kỳ vọng và niềm hân

hoan của không ít người.

Ngày 30/8/2017, sân trường Harvard trở nên nhộn nhịp hơn hẳn - đó là ngày tựu trường. Cái gây chú ý với tôi, và có lẽ chỉ đặc biệt một mình tôi, đó chính là tám pa-nô mới tinh tươm: "Chào mừng sinh viên, giáo sư và nhân viên trở lại trường!". Ra là vậy, Harvard chào mừng sinh viên trước rồi mới đến giảng viên và nhân viên! Có lẽ nhiều trường đại học khác ở xứ sở cờ hoa này cũng thế nên ít ai để ý tới các chiêu kích ỷ ỷ đằng sau nó. Một câu chào đơn sơ mộc mạc tự bao đời nay ở cái cổng trường này đủ làm vui lòng khối người qua lại, nào ngờ nó cũng để lại một nỗi niềm băn khoăn của ít nhất của một người. Giá mà...

Harvard còn là nơi người cũ gặp gỡ và truyền lửa cho người mới. Bao lớp sinh viên ra trường, họ gói ghém hành trang cho tương lai, trong đó có ân tình họ trao lại cho người đến sau - cái mà nhiều nhà xã hội học gọi là vốn xã hội. Cái bàn, cái ghế, cái ti vi, tủ lạnh, cái cặp hay đơn giản là một chiếc cốc, đều được trang trọng mang đến quây tập trung trên quảng trường nội bộ, nơi các sinh viên thiện nguyện đang chờ đợi với một nụ cười dễ mến trên môi. Chừng dăm ba đô la, bất cứ ai cũng có thể tìm thấy cái mình cần cho một năm học tập sắp tới.

Râm ran trong sân trường, ngay trước từng dãy ký túc xá, tân sinh viên sừng sừng trong bộ đồng phục Harvard đầy kiêu hãnh đang được các anh chị nỏ nức làm lễ nhập môn, và để quen biết, đầu dất nhau trong học tập. Đứng xa hơn một

chút là các bậc phụ huynh, họ hãnh diện và vui sướng tột cùng khi chứng kiến con cái mình từng bước trưởng thành. Trong số ấy có gia đình anh Luân - Việt kiều từ California, đến để chăm lo cho đứa con trai út của mình những ngày đầu tiên đến lớp.

Hai tuần tiếp theo gọi là "shopping weeks". Harvard càng hồi hả hơn bởi bước chân dồn dập của sinh viên đi "shopping" để chọn thầy giáo và chọn lớp mà mình ưa thích. Không ai bảo ai, cả thầy và trò đều tận lực tận tâm cho cái danh tiếng được kiến tạo và gìn giữ hàng trăm năm qua.

Chỉ mới hôm qua thôi, Hiệu trưởng, Giáo sư Drew Faust, viết thư trấn an bọn sinh viên là con cái của những gia đình di dân và định cư bất hợp pháp từ rất lâu trước đây, rằng Đại học Harvard sẽ làm hết sức mình để bảo vệ họ trước Điều luật DACA của Tổng thống Donald Trump đòi trục xuất tất cả họ. Ấy thế là hôm nay sân trường đột nhiên trở nên bận rộn hơn bởi những bước chân của cả giáo sư và sinh viên, trên tay cầm pa-nô, biểu ngữ kêu gọi bảo vệ sinh viên của trường. Một nhóm bạn trẻ xếp những chiếc ghế nhiều sắc màu thành một vòng tròn tượng trưng cho sự đoàn kết đa sắc màu, đa văn hóa như là một phần truyền thống về vang của Harvard.

Lấn trong cái hồi hả của Harvard vẫn có một góc trầm mặc lặng lẽ. Hai con sư tử đá dựng hai bên cổng vào Viện Harvard - Yenching (thành lập 1928) và Thư viện Harvard - Yenching ngay trước văn phòng làm việc của tôi vừa là chứng nhân lịch sử thăng trầm của một trong những chiếc nôi học thuật Đông Á ở trời Tây, vừa là một điểm nhấn sinh động cho sự hội tụ tinh hoa Đông - Tây, cái làm nên sự toàn diện của nền học thuật thế giới.

Trở lại Harvard sau 10 năm xa cách thoáng như một cái chớp mắt, song chừng ấy thời gian cũng đủ để nhớ nhung, chờ đợi. Cảnh cũ cơ hồ vẫn y nguyên, người xưa cơ hồ vẫn vậy, lấn khuất màu thời gian đã điểm trên từng gương mặt, song cái bất biến mà tôi chiêm nghiệm được qua ngàn ấy con người chính là sự tận tụy trong công việc của họ. Ở Harvard không có chỗ cho "những con ruồi đậu trên bức tường", mỗi cá thể phải là một nụ hoa để dệt nên tám thảm đầy những bông hoa tri thức.

Harvard vẫn vậy, hồi hả nhưng trầm mặc, vẫn miên man đợi chờ như một bản tình ca còn dang dở để rồi một kẻ lãng du hân hoan trở về viết tiếp... ■



Chào mừng sinh viên, giáo sư và nhân viên Harvard trở lại trường!
Ảnh: NT



ThS Nguyễn Việt Quốc (thứ hai từ trái qua) chủ nhân của ý tưởng Umind. Ảnh: Anh Phong

UMIND - "cô thư ký ảo" ... ba đầu sáu tay

Phương Thế Ngọc

Hãy thử tưởng tượng, một ngày nọ bạn chỉ cần yêu cầu chiếc điện thoại thông minh của mình gọi dậy lúc 6 giờ sáng, mở cửa sổ đón ánh bình minh, tắt bóng đèn ngủ, bật một bản nhạc nhẹ...

Cảnh tượng đó hôm nay không còn quá xa lạ, khi có sự phát triển của Internet vạn vật (IoT) và trí tuệ nhân tạo (AI). Và nó không diễn xa đâu xa xôi trên thế giới, mà ngay hôm nay, tại Trường ĐH Công nghệ Thông tin ĐHQG-HCM (ĐH CNTT), chàng giảng viên 9X Nguyễn Việt Quốc cùng cộng sự là những sinh viên của mình đã tạo ra một "cô thư ký ảo" mang tên Umind có thể nghe, hiểu và thực hiện những yêu cầu của "chủ nhân".

Hãy mở nhạc đi Umind

Đó chỉ là một trong số những câu lệnh quen

thuộc mà Việt Quốc thường xuyên "bắt" cô thư ký ảo Umind thực hiện. Tuy nhiên, để ra lệnh được như thế, ít ai biết rằng anh đã mất hơn 5 năm.

Ý tưởng bắt đầu từ khi Nguyễn Việt Quốc còn là sinh viên Trường ĐH CNTT. Anh chia sẻ: "Mình thấy những người già, người khuyết tật gặp nhiều khó khăn trong việc điều khiển các thiết bị công nghệ hiện đại; rồi những tài xế sử dụng điện thoại khi lái xe rất nguy hiểm, nên mình nghĩ giá như chỉ cần nói với chiếc điện thoại rồi nó làm hết thì hay quá". Sau đó, Việt Quốc cùng những cộng sự của mình bắt tay vào làm.

Umind thường được gọi là "cô thư ký ảo", cụm từ để chỉ tính năng của phần mềm điều khiển bằng giọng nói. Người dùng chỉ cần nói và phần mềm sẽ tự xử lý mà không cần tương tác với thiết bị bằng tay. Từ đó giúp con người đỡ vất vả trong việc nhà, cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống.

Umind có những tiện ích gì? Có khá nhiều điều mà Umind có thể làm thay con người, từ báo thức, chỉ đường, sắp xếp lịch trình làm việc, dạy nấu ăn...

Cụ thể, bạn đặt câu hỏi: "Umind, bây giờ là mấy giờ?" thì sẽ nhận được câu trả lời bằng giọng nữ ngọt ngào phát ra từ chiếc điện thoại rằng: "Bây giờ chính xác là 8 giờ 30 phút". Hay bạn ra lệnh: "Umind gọi tôi dậy lúc 5 giờ" thì "cô thư ký ảo" này sẽ trả lời: "Đã đặt báo thức lúc 5 giờ".

Hoặc buổi sáng, muốn mở một bản nhạc mà làm biếng quá, bạn có thể "nhờ" Umind làm hộ bằng câu lệnh "Hãy mở bài hát Con đường xưa em đi" thì "cô thư ký chăm chỉ" này sẽ thực hiện và trả lời: "Đã mở bài hát Con đường xưa em đi", sau đó là tiếng nhạc vang lên, bạn chỉ việc thưởng thức.

"Nếu như bạn có một lịch làm việc dày đặc thì không cần thuê một cô thư ký sắp xếp, thông báo cho mình nữa mà chỉ cần ra lệnh và Umind tự động thông báo đầy đủ và chính xác ngày, giờ, sự kiện diễn ra. Mà giọng cô ấy lúc nào cũng ngọt ngào, không biết giận hờn này nọ" - Hồ Nguyễn Anh Phong, một thành viên của nhóm cho biết thêm.

Bên cạnh những tiện ích trên thì tính năng mà nhóm tâm đắc nhất đó chính là Umind có thể kết nối với nhiều thiết bị điện tử khác ở trong nhà. Việt Quốc tâm đắc: "Hãy tưởng tượng, khi bạn đi ngủ nhưng quên tắt đèn, hay bước ra khỏi nhà, khóa cửa rồi nhưng chợt nhớ ra chưa tắt máy điều hòa. Lúc này vẫn chỉ cần một câu nói Umind sẽ làm giúp bạn".

Sản phẩm dành riêng cho người Việt

Mất 5 năm nghiên cứu, và thêm 5 tháng để hoàn thiện sản phẩm trước khi đưa ra thị trường, khoảng thời gian đó nhóm gặp rất nhiều khó khăn. Việt Quốc tâm sự: "Phần mềm 'thư ký ảo' không phải là mới, hiện nay trên thị trường có khá nhiều loại, tuy nhiên cái mình hướng đến là một sản phẩm dành riêng cho người Việt, có thể nghe, hiểu, thực hiện mệnh lệnh bằng tiếng Việt".

Và cũng xuất phát từ ý tưởng phải là sản phẩm dành riêng cho người Việt mà nhóm đã dành nhiều thời gian để cho ra một "cô thư ký" Umind với nhiều ưu điểm vượt trội.

Để hiểu một chút, ứng dụng Umind hoạt động theo 3 quy trình: (1) Nhận giọng nói,

chuyển giọng nói sang văn bản, (2) Xử lý ngôn ngữ tự nhiên và (3) Chuyển văn bản sang giọng nói. Trong đó phần khó nhất là xử lý ngôn ngữ tự nhiên, để phần mềm hiểu và thực hiện câu lệnh bằng tiếng Việt hoàn toàn không đơn giản.

Đúng như tâm sự của Anh Phong: "Người với người trò chuyện với nhau nhiều khi còn không hiểu nữa là một phần mềm".

Máy móc vẫn là máy móc và không thể hơn con người. Có nhiều câu chuyện cười ra nước mắt với Umind. Như Việt Quốc kể lại rằng, có một cộng sự ra lệnh cho Umind nhắn tin "anh yêu em nhiều" đến vợ. Nhưng tin nhắn lại được gửi đến... em vợ. Lý do đơn giản là khi Umind nghe lệnh thì sẽ tìm trong danh bạ và theo nguyên tắc chọn cái tên đầu tiên thấy để gửi, mà trong bảng chữ cái Việt Nam "em vợ" luôn đứng trước "vợ".

"Cái khó ló cái khôn", vì dữ liệu về xử lý ngôn ngữ tiếng Việt khá ít nên nhóm đã nảy ra ý tưởng nghiên cứu ứng dụng Deep learning. Đây là một ý tưởng được đánh giá rất cao, bởi nhờ có Deep learning mà Umind có thể "học" từ chính chủ nhân của mình.

Cụ thể, với một định nghĩa chưa có trong cơ sở dữ liệu thì Umind sẽ ghi nhớ cho những lần trả lời sau. Người dùng có thể "dạy" Umind, và dần dần Umind trở thành một "cô thư ký" biết việc, tiến bộ hơn rất nhiều.

Thêm một điều hay là nhóm đã nghiên cứu, tìm ra phương pháp để Umind có thể phân biệt điều đã học và không học lại nữa. Và như một trò ngao, học hết cả tính tốt lẫn xấu của thầy. Ví dụ thầy hài hước, nói nhẹ nhàng thì Umind cũng thế, còn thầy nhát gừng thì sẽ nhận lại sự cộc cằn từ Umind.

Hiện Umind đang được Việt Quốc và các cộng sự thử nghiệm trong một cộng đồng nhỏ để hoàn thiện, sau đó mới đưa ra thị trường. Và Umind đang có những tính năng cơ bản nhất như chỉ đường, mở nhạc, gọi điện, báo thức, đọc báo, tắt mở đèn...

Trong tương lai xa hơn, hướng đi của nhóm là biến Umind trở thành một "cô trợ lý ảo ba đầu sáu tay" có thể thực hiện nhiều công việc khác nhau. Hiện tại, Việt Quốc cho biết sẽ cố gắng "dạy" Umind để phục vụ tốt người dùng, sau đó mới tính đến chuyện xây dựng mô hình kinh doanh quanh sản phẩm này.

Có thể đăng ký tải ứng dụng Umind tại địa chỉ: <http://umind.io/> ■



Lương Ngọc Anh trong màu áo lính. Ảnh: NVCC

NHỮNG CỬ NHÂN MẶC ÁO LÍNH

Họ là những cử nhân Báo chí - Truyền thông (Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM), tạm rời xa công việc mình yêu thích, bước sang con đường quân ngũ để trải nghiệm cuộc sống khác biệt. Liệu đó có phải là những chàng trai "rẻ trái" như vài người đã nghĩ?

Hoàng Quyên



Trần Chí Thiện khi tham gia quân ngũ trên đảo.
Ảnh: NVCC

Một năm tuổi lính, chín năm tuổi đời

Tốt nghiệp được gần một năm, Trần Chí Thiện khoác ba lô nhập ngũ, tạm gác công việc phóng viên kênh VTC14, Đài truyền hình KTS VTC. Thiện nghĩ đơn giản: "Tuổi trẻ nên làm những thứ mới mẻ vì còn nhiều cơ hội, đợi đến lúc lớn tuổi, muốn trải nghiệm không hề dễ dàng. Dành ra hai năm để học hỏi điều mới cũng là một cách cảm nhận cuộc sống". Và năm 2014, Thiện gia nhập Đại đội Pháo binh 8 - Ban chỉ huy quân sự huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ba tháng đầu tham gia khóa huấn luyện tân binh, Thiện không được liên lạc với người thân. Trong quân đội giờ trưa được ngủ tầm một tiếng, khi nghe keng đánh ai cũng phải bật dậy, người cầm chổi, người cầm giẻ, quét dọn, gấp

nội vụ (chăn và mùng). Người nào gấp xấu thì cả trung đội bị phạt. Lúc đó Thiện cảm thấy bản khoăn: "Sao phải làm những việc vụn vặt này?". Nhưng không lâu sau, khi nhận ra giá trị kỷ luật thép của quân đội đã giúp mình ngày một trưởng thành, chững chạc, Thiện tâm đắc: "Một năm tuổi lính bằng chín năm tuổi đời, quả không sai!".

Nhưng khó khăn nhất với Thiện là sức khỏe. Rất may, Thiện có tài sửa máy tính, lại tốt nghiệp đại học nên được các chính trị viên trọng dụng. Thiện được làm thêm về mảng truyền

thông đúng chuyên ngành mình học.

Hoàn thành nghĩa vụ, Thiện nộp hồ sơ tuyển dụng vào Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đầu viên chức, Thiện được hưởng luôn 100% lương vì đã có hai năm phục vụ trong quân đội. Dù vất vả ban đầu để khởi động lại công việc, nhưng Thiện vẫn thấy hai năm quân ngũ là tài sản quý giá mà không phải người trẻ nào cũng có được.

Lấy quân trường làm nơi học tập tiếp

Là gương mặt nổi bật của lớp Báo chí K.12 nên vừa rời ghế giảng đường, Lương Ngọc Anh sớm tìm được việc làm thích hợp ở Đài tiếng nói Nhân Dân TP.HCM. Giấc mơ trở thành một phát thanh viên bỗng chốc dang dở khi Ngọc Anh nhận được giấy gọi nhập ngũ năm 2016. Ngọc Anh không khỏi trăn trở: "Mình đang có công việc ổn định, liệu hai năm quay về còn được như vậy không? Nhưng là nam thanh niên cần phải gương mẫu, hưởng hồ mình lại là một đảng viên".

Sau cả tháng suy nghĩ và thuyết phục ba mẹ, Ngọc Anh viết đơn tình nguyện phục vụ lâu dài trong quân đội. "Nghỉ việc ở Đài khiến mình rất buồn vì phải chia tay nơi mình chập chững vào nghề", Lương Anh chia sẻ.

Ngọc Anh được biên chế về Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 4, Sư đoàn 5. Sư đoàn 5 vốn là sư đoàn chủ lực của miền Đông Nam bộ, nhận nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu cho Quân khu VII. Vì thế, nề nếp trong đơn vị rất quy củ nên các tân binh khá vất vả.

Ngọc Anh tâm sự: "Những lúc tập đội ngũ là



Nguyễn Thanh Tú trong màu áo xanh tình nguyện. Ảnh: NVCC

những lúc dễ tụt ý chí nhất. Tại sao mình làm báo thích vậy mà lại vào đây để đứng ngoài nắng cả ngày trời, 'ke chân, ke tay', đau đớn? Có đồng đội không quen nắng gắt nên ngất xỉu". Rồi ba tháng quân trường vất vả cũng trôi qua. Ngọc Anh bảo mình cũng có lúc thấy hối hận, nhưng chỉ là khoảnh khắc mỗi một phút, "cơ bản mình vẫn giữ lập trường kiên định, chấp hành nghiêm kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao".

Dự định của Lương Anh là đăng ký học văn bằng 2 Trường Sĩ quan Chính trị và sau khi tốt nghiệp sẽ xin vào một cơ quan báo chí quân đội.

Quân trường là câu chuyện bí mật của bản thân

Tham gia cộng tác với nhiều tờ báo ngay khi còn là sinh viên năm nhất, ít ai ngờ chàng sinh viên năng nổ Nguyễn Thanh Tú lại quyết định lên đường nhập ngũ sau khi tốt nghiệp. Tú chia sẻ: "Cho tới giờ này gia đình vẫn chưa biết mình tham gia quân đội, ngay cả bạn bè mình cũng không biết mình ở đơn vị nào. Mình xin giữ lại làm bí mật riêng và sẽ chia sẻ với mọi người vào thời điểm thích hợp".

Thuyết phục mãi Thanh Tú mới hé lộ: "Nếu mãi giậm chân tại một nơi làm việc, sáng đi tối về thì cuộc đời quả là nhàm chán. Tuổi trẻ phải thử sức và thay đổi nhiều thứ, đợi đến khi già muốn được đi, cũng không thể. Sống giữa muôn vàn cái mới càng khiến mình cố gắng thích nghi, hình thành nên kỷ luật thép, tinh thần đồng đội".

Tú dí dỏm kể về những kỷ niệm trong quân trường: "Lúc đầu nghe tiếng kèn gọi dậy lúc 5 giờ sáng, cứ ngỡ vẫn như ở nhà, ngủ nướng thêm một chút cũng không sao. Ai ngờ tiếng kèn dữ quá làm inh tai, lại thêm sự đôn đốc của cán bộ nên thói quen ngủ nướng của mình đã bị 'triệt tiêu'. Ở nhà muốn ăn lúc nào cũng được, trong đây có tiếng kèn mà không ăn cơm là hết phần. Mấy ngày đầu mình bị đói vì không kịp ăn khi có tiếng kèn, nên không đủ sức tập luyện. Riết rồi, mình bị ám ảnh tiếng kèn".

"Tâm bệnh" của Thanh Tú là nỗi nhớ nghề, nhớ những đêm thức khuya gõ lách cách trên máy tính, lo chạy tin bài mà chưa kịp nhét gì vào bụng. Thay vào đó Thanh Tú quen hơn với tiếng lắp súng đạn, tiếng tập quân ngũ.

Thanh Tú dự định sẽ theo đuổi việc làm báo trong môi trường quân đội. Vì với Thanh Tú, nghề báo vẫn là đam mê lớn nhất ■



ĐHQG-HCM và Mobifone ký kết hợp tác năm 2017. Ảnh: TL

Mobifone và ĐHQG-HCM đồng hành vì sinh viên

Ngày 17/10/2014, ĐHQG-HCM và Công ty dịch vụ Mobifone Khu vực II (Mobifone) đã ký kết hợp tác tài trợ cho hoạt động sinh viên và giảng viên của ĐHQG-HCM. Theo thỏa thuận, mỗi năm Mobifone tài trợ 1,2 tỷ đồng, kéo dài trong 5 năm. Trong đó, một tỷ đồng cho hoạt động cộng đồng và 200 triệu cho học bổng sinh viên.

Hữu Nghĩa

Nâng chất lượng hoạt động sinh viên

Giữa những ngày thi căng thẳng cuối học kỳ I năm 2016, hơn 10.000 sinh viên trong Ký túc xá ĐHQG-HCM được hòa mình vào sân khấu ca nhạc ngoài trời đẳng cấp "5 sao" mang tên "Chinh phục tri thức - thỏa sức vươn xa". Đơn vị đem bữa tiệc âm nhạc miễn phí ấy chính là Mobifone. Các tên tuổi ca sĩ thần tượng của giới trẻ như Noo Phước Thịnh, Issac, Hương Tràm, Thanh Duy Idol, Ái Phương, F-Band... đều có mặt hát lên những ca khúc sôi động của tuổi trẻ.

Trước đó đúng một năm, ngày 12/12/2015 Mobifone cũng mời đến ký túc xá ngoại thành

xa xôi những Trung Quân, Minh Hằng, Văn Mai Hương, Hoàng Tôn... trong đêm nhạc đầy sôi động. Một sân khấu ca nhạc ngoài trời đã phá tan đi không gian yên ả hằng ngày của Ký túc xá ĐHQG-HCM, tiếp sức sinh viên được "quẩy" hết mình, nạp lại năng lượng cho một năm mới.

Bữa tiệc âm nhạc thường niên chỉ là một trong nhiều chương trình mà Mobifone cùng ĐHQG-HCM đồng hành với sinh viên trong gần ba năm qua. Hàng loạt chương trình mang dấu ấn của ĐHQG-HCM nhờ hỗ trợ bởi Mobifone đã trở nên "sang và sành" hơn như: Liên hoan tiếng hát sinh viên 2016, Cuộc thi Ý tưởng sáng tạo trẻ, Lễ Khai khóa 2016, Đường chạy nghị lực "We will run", Liên hoan Sinh viên 5 tốt... Ông Trần Tuấn Phương, Phó Bí thư Ban

Điều kiện nhận học bổng Mobifone

Mobifone tặng 20 suất học bổng thường niên cho sinh viên ĐHQG-HCM, mỗi suất 10.000.000 đồng. Để nhận được học bổng này, sinh viên phải có đủ các điều kiện sau: Là sinh viên hệ chính quy đang theo học tại các trường thành viên và Khoa Y ĐHQG-HCM, có kết quả học tập từ 8,0 trở lên và không có môn nào thi lại. Ưu tiên sinh viên có hoàn cảnh khó khăn như: hộ nghèo, mồ côi, khuyết tật và đã tham gia ít nhất một hoạt động vì cộng đồng. Ngoài ra, sinh viên phải đạt kết quả rèn luyện từ 85 điểm trở lên và chưa nhận học bổng từ các tổ chức, doanh nghiệp nào trong năm học xét tuyển.

Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM cho biết: "Từ khi Mobifone hỗ trợ kinh phí, hiệu quả hoạt động của sinh viên tăng lên rõ rệt. Các cuộc thi thu hút nhiều người tham gia hơn, các buổi lễ và chương trình ca nhạc có chất lượng âm thanh, ánh sáng tốt hơn, không khí sôi nổi, hào hứng hơn".

MobiFone cũng đã góp phần cải thiện hệ thống giao thông, nâng cao mỹ quan Khu Đô thị ĐHQG-HCM bằng việc trang bị bản đồ ở các nhà chờ xe buýt, bảng chỉ dẫn đường, lắp đặt 600 ghế đá. Đồng thời, Mobifone còn tài trợ các cuộc thi, hội thảo do ĐHQG-HCM tổ chức như: Thi Ảnh đẹp ĐHQG-HCM 20 xây dựng - phát triển - hội nhập, Ngày Nhà giáo Việt Nam hằng năm, Hội thảo CDIO, Hội nghị nhà trường và doanh nghiệp...

Năm học 2015-2016 là năm đầu tiên Mobifone và ĐHQG-HCM triển khai học bổng Mobifone. 20 sinh viên ĐHQG-HCM có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập đã nhận được học bổng với giá trị 10 triệu đồng/suất. Lê Văn Hạnh, sinh viên năm III Khoa Khoa học Máy tính Trường ĐH CNTT nhận học bổng Mobifone năm 2016 chia sẻ: "Số tiền từ học bổng em không chỉ đủ đóng học phí một năm

mà còn dùng để học mấy khóa tiếng Anh, nhờ thế tiếng Anh của em tốt hơn. Bây giờ em đi làm thêm để tự trang trải cuộc sống và chi phí học tập của mình".

Hợp tác hiệu quả

Về phần mình, ĐHQG-HCM cũng tích cực phổ biến thông tin tuyển dụng của MobiFone đến sinh viên ĐHQG-HCM. Từ hiệu quả của nguồn tài trợ MobiFone dành cho các chương trình, hoạt động, hợp tác giữa ĐHQG-HCM và MobiFone được cán bộ, viên chức và sinh viên ĐHQG-HCM đánh giá cao.

Trong thời gian tới, Mobifone sẽ tài trợ chính cho một số chương trình, hoạt động lớn của ĐHQG-HCM như: Hội nghị mạng lưới công tác sinh viên và Diễn đàn thủ lĩnh sinh viên Đông Nam Á - 2017 (SAN và ASLF 2017), Diễn đàn khoa học sinh viên quốc tế...

Ông Lê Thế Tú, Phó Giám đốc Mobifone cho biết trên cơ sở hợp tác này, Mobifone sẽ cung cấp sản phẩm, dịch vụ viễn thông, CNTT cho cán bộ, giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM. Từ đó, sinh viên có cơ hội thực hành, thực tập và tiếp cận nhanh hơn với môi trường công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động học tập.

Tuy nhiên, hai bên vẫn chưa có hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ có tính tiêu biểu, đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của hai đơn vị. Trong hợp tác sắp tới, Mobifone sẽ đặt hàng ĐHQG-HCM thông qua các lớp ngắn hạn (Leadership), cung cấp nguồn nhân lực chiến lược cho mình.

Cũng trong năm tới, Mobifone sẽ xem xét nâng số suất học bổng cho sinh viên ĐHQG-HCM từ 20 lên 25 - 30 suất mỗi năm, tài trợ chi phí xây dựng các phòng thí nghiệm... ■

Chương trình We will run có sự đồng hành của Mobifone. Ảnh: TL





Lá thư Mẹ gửi

Bích Vân

Gửi con gái yêu quý của mẹ. Con gái đã rất giỏi khi vượt qua kỳ thi đầy cam go và giành được tấm vé vào đại học. Mẹ tự hào về con rất nhiều và con biết không, tất cả điều đó là sự khởi đầu cho cuộc hành trình dài sau này.

Mẹ thấy được sự hồi hộp lẫn nhẫn nại trong đôi mắt long lanh của con khi đợi chờ kết quả. Mẹ cũng cảm nhận được sự háo hức rạng ngời bừng sáng trên gương mặt con khi nhận được tin báo trúng tuyển. Và những ngày này mẹ lại thấy được trong con những hoạch định tuyệt vời cho cuộc sống sau này. Mẹ sung sướng biết bao khi con mẹ đang lớn dần nhưng mẹ cũng sợ hãi lắm khi phải nói với con những câu đại loại như: Con lên đó nhớ chăm học và ráng giữ gìn sức khỏe, Con đi cẩn thận, cuối tháng rảnh thì về với bố mẹ...

Mẹ sợ cảm giạt mình sau mỗi lần dọn

com ra mà chẳng thấy con ngồi chực chờ, mẹ sợ chẳng còn ai cùng mẹ huyền thuyên về các bộ phim hay các câu chuyện xung quanh nữa. Nhưng con gái à, nếu mẹ cứ lo sợ và nhốt con vào vòng tay của mẹ thì làm sao con có thể trưởng thành và bay cao cùng ước mơ của riêng con được, đúng không?

Những ngày này con hay ngồi trên ban công, nghĩ bàng quơ một mình với ánh mắt lúc hừng sáng lúc lại thơ thẩn. Mẹ biết được con đang tưởng tượng về cuộc sống sau này, nơi con không còn nhận được sự che chở trực tiếp từ bố mẹ... Con đã nghĩ về những buổi ngủ nướng đến tận 9 giờ sáng mà chẳng ai lay dậy, những ngày cuối tuần tung tăng cùng lũ bạn mà không phải mấy may lo lắng bị mẹ la rầy, cả những hôm rảnh rỗi ngồi cày phim cả ngày mà chẳng ai phiền đến. Và còn gì nữa nhỉ, con sẽ bước vào cánh cửa đại học - đó là nơi con được thỏa sức tung bay cùng ước mơ nhưng nếu bất cẩn sẽ có lúc con phải hứng chịu những cú ngã đau.

Có phải con rất hạnh phúc khi nghĩ tới việc sẽ chẳng còn ai kiểm tra tỉ mỉ bài vở hay điểm danh mỗi lần lên lớp, bởi lẽ đại học như mọi người nói đó là môi trường tự học. Nhưng con biết không, mẹ cho rằng bất cứ sự dễ dàng nào cũng thường không đem lại kết quả như ta mong muốn. Con gái mẹ là một người kỷ luật, mẹ hiểu điều đó. Nhưng chẳng ai hoàn hảo bao giờ, mỗi người luôn có những mặt trái nhất định và chúng luôn chực chờ cơ hội để bùng phát. Mẹ biết con đủ thông minh để hiểu được những điều mà mẹ đang nói. Đã có những anh chị đi trước con một bước, hay cúp học, bỏ về giữa tiết rồi thi rớt, học lại. Cũng có những người chịu khó làm thêm để lấy kinh nghiệm và thu nhập nho nhỏ trang trải chi phí học tập...

Sẽ rất bình thường nếu con bất ngờ nhìn thấy những cuộc cãi vã giữa các bạn, các anh chị trong câu lạc bộ, đội, nhóm. Mẹ biết con có trái tim bé bỏng dễ thương tổn nhưng đó lại là một thực tế. Con sẽ phải bước vào một tập thể gần 100 thành viên và có thể đông hơn nữa, Bắc - Trung - Nam, đủ nếp sống và tính cách khác nhau. Thoạt đầu có thể con ngỡ ngàng nhưng hãy chuẩn bị sẵn tâm thế hòa nhập, hãy tiếp xúc với nhau, biết đâu nhờ vậy mà con khám phá được bao điều thú vị về cuộc sống và có thêm những người bạn thân. Rồi con sẽ giật mình khi thấy bạn A phát biểu quá tuyệt, bạn B rất giỏi tiếng Anh hay bạn C hiểu biết rất chi tiết về mọi thứ và còn nhiều hơn thế nữa. Dù vậy, con hãy cố gắng thật nhiều, mẹ đã nhìn thấy con nỗ lực như thế nào khi còn ngồi trên ghế phổ thông. Con hãy học mọi thứ mà con thấy mình còn thiếu. Đừng bao giờ tự mãn hay quá hài lòng với hiện tại.

Ở đại học luôn có rất nhiều hoạt động bổ ích mà mẹ tin rằng con sẽ vô cùng hứng thú với chúng. Ngoài việc sẽ có thêm nhiều bạn mới khi tham gia những hoạt động này con còn có thể thỏa sức trau dồi kỹ năng, được trò chuyện và được nêu lên ý kiến. Con biết không, sẽ thật đáng tiếc nếu cuộc đời sinh viên chỉ khép lại đằng sau đồng tài liệu hay cả xấp giáo trình. Con hãy tự cho mình những cơ hội để hòa nhập thế giới ngoài kia. Đừng quá áp lực trước mọi thứ, mệt mỏi thì nên dừng lại nở một nụ cười thật tươi rồi bước tiếp con nhé.

Những lúc ốm đau con sẽ tự mua thuốc, tự nấu ăn. Sẽ không còn cha ở đây ngồi bóc cho con từng viên thuốc đắng nữa, cũng chẳng còn bát cháo mẹ nấu vội để con ăn cho kịp giờ lên lớp nữa. Đó là một trong vô vàn những điều con sẽ trải qua và mẹ tin rằng con đủ mạnh mẽ để đối đầu

với tất cả. Đôi lúc con sẽ thấy lòng mình trống trải vô cùng, khi là một sinh viên sống xa nhà mẹ cũng từng như vậy. Nhưng con gái yêu à, con chẳng cô đơn đâu vì xung quanh vẫn còn bạn bè, anh chị, hãy mở lòng để thấy rằng họ cũng yêu thương con như mẹ.

Con biết không, qua sách báo mẹ thấy có những cô bé, cậu bé trạc tuổi con, cũng khao khát được bước vào cánh cửa đại học nhưng cánh cửa ấy đã chối từ họ. Mọi người sinh ra đều không thể tự vẽ cho mình một cuộc đời viên mãn, có chăng chỉ là sự sắp đặt hờ hững của số phận. Có những người học rất giỏi nhưng vì điều kiện eo hẹp họ đành chôn chặt mọi hoài bão dưới những giọt nước mắt tiếc nuối, lại có những người cố gắng theo đuổi nhưng những thử thách khắc nghiệt vẫn không ngừng đeo bám họ. Đằng sau sự nỗ lực phi thường đã có rất nhiều người thành công. Như cách mà các bà mẹ thường hay nói với con mình, mẹ chỉ hy vọng sau này con có thể tự do lựa chọn một công việc mà con cảm thấy có ý nghĩa, chứ không đơn thuần để mưu sinh. Khi con cảm thấy công việc có ý nghĩa, con sẽ có cảm giác thành công. Khi không bị gánh nặng cơm áo gạo tiền đè nén, con sẽ giữ được sự tự tôn của mình. Thành công và tự tôn, sẽ mang đến niềm vui cho con.

Điều cuối cùng mẹ hy vọng con sẽ chuẩn bị cho mình một trái tim khoan dung, sẵn sàng gạt bỏ những phiền muộn không đáng có, nếu vấp ngã hãy cứ đứng dậy trên chính đôi chân của mình. Xuất phát điểm của con có phần bất lợi nhưng hãy nhớ rằng rồi có lúc con sẽ là nhà vô địch.

Cánh cửa tương lai đã mở ra, tự tin bước vào và chứng minh cho mẹ thấy rằng con gái mẹ đã thực sự trưởng thành ■



Ảnh: Zing.vn

HÃY CỨ YÊU, NHƯNG ĐỪNG MÙ QUÁNG

Đội tuyển không giành chiến thắng, chửi! Trọng tài xử lý sai, chửi! Cầu thủ chơi không đúng phong độ, bỏ lỡ cơ hội ghi bàn, chửi! Thủ môn bắt bóng không chính xác, cũng chửi! Không những chửi tại khán đài mà còn mang lên mạng xã hội và diễn đàn để "trút giận". Đó là phản ứng chung của nhiều cổ động viên Việt Nam, và liệu đó có phải cách thể hiện tình yêu với đội bóng một cách văn minh?

Lê Bích

Bóng đá và ly trà sữa

Ngày 24/8, đội tuyển U22 Việt Nam "thất thủ" ba bàn không gỡ trước U22 Thái Lan và nói lời chia tay SEA Games 29. Sau thất bại tủi hổ này, tất nhiên các cầu thủ cùng ban huấn luyện nhận được làn sóng phẫn nộ từ người hâm mộ. Những cái tên như HLV Nguyễn Hữu Thắng, tiền đạo Công Phượng, thủ môn Phí Minh Long trở thành đề tài "lời ra tiếng vào" khắp nơi.

Trước đó hai ngày là tiền đạo Hồ Tuấn Tài sau pha bỏ lỡ đáng tiếc trong trận gặp Indonesia, và cả những "người đứng" như vị trọng tài người Oman cũng phải hứng chịu những lời nói cay đắng.

Ông Trần Hữu Nghĩa, một trong những người tham gia sáng lập Hội CĐV bóng đá Việt Nam (VFS) đã than phiền về văn hóa cổ vũ mà ông trực tiếp chứng kiến. "Đường như sau thất bại trước U22 Thái Lan tại SEA Games 29, có một làn sóng phẫn nộ vô cùng dữ dội đổ xuống

đầu các cầu thủ. Không riêng Hồ Tuấn Tài, Phí Minh Long mà ngay cả Công Phượng cũng không thoát khỏi sự chửi bới này" - Ông Nghĩa cho biết.

Theo ông Nghĩa, có rất nhiều điều "bất ổn" về văn hóa cổ vũ của người hâm mộ ở nước ta. Đó là những người hâm mộ quá khích, nếu không có kết quả hài lòng thì sẵn sàng nhảy vào "nặng nhệ", hơn thua từ trên khán đài, đến trên các diễn đàn, mạng xã hội, thậm chí là vào từng trang cá nhân của cầu thủ để trút phần nộ cho hả dạ.

Vậy trà sữa có liên quan gì đến chuyện bóng đá nước nhà? Đó là một câu chuyện khác, cũng nổi lên tương tự chuyện đội tuyển U22 thua. Rằng, trên mạng người ta chửi vắn những người trẻ: "Tiền đầu mà uống trà sữa 50.000 - 60.000 đồng/ly?". Rồi người ta chỉ trích những người trẻ hoang phí.

Tình cảnh của bóng đá Việt Nam hiện tại cũng không khác mấy so với ly trà sữa đắt tiền đầy bão táp này. Sau thất bại và ra về tay trắng tại SEA Games 29, mọi thứ xung quanh chỉ toàn màu đen với những chỉ trích, hoài nghi, phần nộ.

Giống như câu chuyện người trẻ bên ly trà sữa, những người hâm mộ đang mãi mê chạy theo những cảm xúc bốc đồng của mình. Thắng thì tung hô thật to, thua thì lên án thật nặng, rồi đổ lỗi, rồi kêu gọi "giã từ sân cỏ", đó không phải là con đường đi đến hình ảnh "Fair play".

Đừng làm "người phàn xủ" trên mạng xã hội

Trước đây, người ta bàn nhiều về câu chuyện cổ vũ bóng đá có văn hóa trên sân cỏ, giữa những cổ động viên theo dõi trực tiếp trận đấu. Bây giờ, khi mạng xã hội phát triển, thì nhiều người hâm mộ không còn mấy bận mà với sân cỏ, với khán đài A, B nữa. Mà họ chọn cách ung dung ở nhà, trước màn hình phẳng, trước smartphone

vừa theo dõi vừa giải tỏa cảm xúc lên mạng xã hội.

Để thấy thực trạng, người thì chọn bình luận trong những bài đăng của các Fanpage về bóng đá, người thì viết lên trang cá nhân của mình với đầy đủ "sân si". Và có những người kéo vào trang cá nhân của những cầu thủ, ban huấn luyện chỉ để bày tỏ cơn thịnh nộ.

Đó có phải là những hành động xuất phát từ tình yêu bóng đá hay không? Hay chỉ là ham vui, chạy theo đám đông vì những mục đích, tính toán riêng? Nhưng những bức xúc đó chắc chắn không làm người hâm mộ vô can được!

Bạn Nguyễn Hữu Tuấn, một người hâm mộ thường xuyên dùng mạng xã hội chia sẻ: "Toả sáng thì đem ra tung hô, thua thì đem ra chỉ trích bảo 'chân gỗ', gánh trách nhiệm cho toàn đội. Đến bao giờ mới có những người hâm mộ chân chính đây?"

Hay một người hâm mộ khác lên tiếng ủng hộ giữa "tâm bão" như thế này: "Xin hãy một lần đặt mình vào vị trí của cầu thủ để cảm nhận những gì họ phải trải qua. Mạnh mẽ lên những người đàn ông, chặng đường phía trước còn rất dài".

Bóng đá là một môn thể thao, và sân cỏ là nơi thể hiện những những cảm xúc yêu, ghét, hạnh phúc, tức giận. Và đá là thể thao thì cần lắm tinh thần "Fair play" chứ không phải là những cố động viên quá khích. Bức xúc cũng là điều có thể hiểu, nhưng sau đó hãy công bằng hơn với những Tuấn Tài, Công Phượng, Minh Long và các cầu thủ đang ngày đêm dốc sức cho bóng đá nước nhà ■



Đêm ấy, lão ngư thất thập cổ lai hy đã nói những câu cuối cùng. Phải. Những câu cuối cùng. Con người ta khi linh tính sắp chết luôn nói ra những điều như vậy. Thứ tâm huyết giấu nhem cả cuộc đời. Lão bám biển ngọt hơn nửa đời người. Lão khỏe lắm chứ. Có vợ con đẹp hẳn hoi. Thời trai trẻ lão là kinh ngư một vùng. Thuyền của lão luôn dong buồm ra xa tấp. Một thân, một "ngựa" xông pha. Ngao nghể. Ngang tàng. Làn da rám nắng hoen mặn mùi biển. Những thớ thịt cuộn cuộn săn chắc. Tấm ngực trần to phảng đốn lấy cái tanh nồng gieo rắc từ màn nắng. Đôi bàn tay nắm chặt bánh lái như siết lấy cả cuộc đời nơi đó. Một thứ thưởng thức nghệ thuật của tạo hóa. Có trận bão nào quật được lão. Rồi lão cũng đem về mớ thu bè cả sải tay hay vài chục ký hải sâm. Chuyến nào cũng bội. Lão đi biển. Rong ruổi. Giá như cuộc đời ấy chôn hoài trên biển, lão cũng cam. Lão chán đất liền. Thứ nghiêng chao, dập dềnh của sóng gió mới làm lão mê. Về đất rồi lại phải kì kèo với vợ con. Vây vào mớ rừng người bó hẹp. Làm gì cũng phải toan tính. Cuộc đời đó. Con người đó. Không dành cho lão.

Có khi cả năm trời lão về. Dân làng ai cũng hồn vía tán loạn. Lão có chết đâu vậy mà vợ con đã lập bàn thờ. Mê biển vậy mà lão vẫn vợ con đùm đê đó chứ. Cái nghiệp người khó

tránh. Vợ của lão, cái nợ đời còn sót lại trên đất liền. Giờ thì lão trả xong rồi. Xong sạch. Nó theo trai. Cái nợ của lão được trả giùm.

Đêm đó, lão về. Thuyền nặng trĩu cá. Mẻ lớn. Lão về để tổng bớt cho nhẹ thân. Thằng con của lão mới ba tháng. Nửa đêm rồi mà vẫn khóc um. Lão thương nó lắm. Có lúc lão nghĩ, khi nó biết đi, lão sẽ đưa nó về biển, sống tiếp cái cuộc đời mà lão chưa sống hết. Rồi nó sẽ như lão. Vẫy vùng với biển. Thả mình theo con sóng dập dềnh. Cuộc đời chênh chao, hoen mùi tanh mặn. Thứ tinh khiết của biển gửi vào lòng người một chút

say. Nó sẽ dong buồm, đi xa hơn lão. Sẽ ngang tàng, ngao nghể với tấm lưng to bè, da cháy khét mùi nắng, tóc xơ mặ vì muối đóng lớp dày. Lão tìm thấy mình trong nó. Nhưng chắc gì. Đó là cái lão chọn.

Chợt lão buồn. Cái tương lai của hai cha con lão bỗng xa vời. Nó sẽ giống lão chứ? Hay đất liền sẽ trói chặt nó lại với mớ rừng người. Nó sẽ mang tên Tham Vọng, Danh Lợi hay Tiền Tài? Cái con người mà lão đã ruồng bỏ. Giờ thì nó vẫn còn đỏ hồng trên tay. Lão tiến lại gần. Cánh cửa khép hờ. Có gã trai nào đó đang oằn mình cùng vợ lão. Người đàn bà thường không chịu nổi sự cô đơn. Con khát



Đêm biển động

Cổ Ngư

xác thịt luôn đeo bám lấy họ. Không trách được. Lão biết mình không thể trách dù chỉ một nỗi hờn thoáng qua. Tự tạo nghiệp. Lão nhủ mình như thế. Nhưng cái bản năng của một gã đàn ông đầu để lão yên. Lão hét lên một tiếng. Chữ đau rớt xuống đất nghe nặng trĩch. Lão siết lấy đứa bé trên tay. Thật chặt. Thật chặt. Nó ngát lịm đi trong phút chốc. Giờ thì nó không còn mang dòng máu của mẹ nó. Lão đã trả nó lại với đất. Biển không thuộc về nó. Lão đã quyết như vậy. Nó sẽ không hận lão chứ? Sẽ dõi theo lão, bắt gặp lão đâu đó lên đèn giữa con sóng. Cái dáng cong queo hẳn một nỗi cô đơn rõ rệt.

Đêm biển lặng. Chỉ có tiếng thét của lão là nặng nề. Mặt lão lạnh. Đôi mắt sắc lại. Hai con người sóng soài đang quấn vào nhau. Vợ lão nhìn lão. Cái nhìn xuyên thấu quá khứ. Chăm chăm. Không rụt rè, ngần ngại. Quá khứ. Con người lão vừa cứu lên. Đôi mắt mong nước ấy. Thân hình trần truồng sà vào người lão. Run rẩy. Sưng ướm. Mặn mòi. Gã trai đôi mươi ngày ấy đã yếu lòng. Biển hôm ấy cũng lặng như bây giờ. Tịch mịch. Con thuyền đi lạc lại gặp thuyền khác bị nạn. Cả đám người vùng vẫy. Những người đàn bà trần truồng. Ngụp lặn. Tóc xỏa dài loang theo dòng nước. Chàng trai ấy chỉ kịp cứu lấy một người. Người đàn bà với đôi mắt mong nước làm gã trai tan dần. Có lẽ giờ này vợ lão sẽ là một con điểm danh giá. Những người phụ nữ kia sẽ là những ca kỹ tuyệt nghệ. Biển đã cướp đi tất cả. Chuyến buôn người theo con sóng dần tan. Giờ thì lão một mình. Nợ đời coi như trả hết. Nhưng cái nghiệp vẫn còn hoài.

Biển bỗng thu hẹp dần. Có ngày nó cũng bị hẹp lại bởi con người. Ai nói biển vô bờ. Những cái bờ vững chắc. Dựng lên như thành trì kiên cố. Vô hình. "Ranh giới chủ quyền". Cái giá phải trả thật đắt cho việc bước qua. Kể cả của nhà mình cũng được hợp thức hóa ngang ngược. Lão bị xua đuổi như cá mắc cạn. Làm được gì chứ. Người ta thế mạnh lại đông. Thôi đành vậy.

Về đất liền lão già ra hẳn. Con cá nào thiếu nước mà sống được lâu. Tay chân lão bủn rủn đến lạ. Giờ thì cuộc đời lão được khoanh vùng sát bờ. Thêm vài trăm hải lý nữa lão sẽ gửi lại mộ gió nơi biển khơi. Mộ gió. Hàng ngàn ngôi mộ tấp tểnh ngoài ấy. Họ vẫn đang vượt sóng. Kết thành những đoàn thuyền. Biển với họ giờ đã là một. Lão sẽ gia nhập với họ chứ? Đoàn tàu huyền thoại. Những linh hồn biển cả. Chết giữa biển âu cũng là phúc phần của số phận. Biển của mình có gì phải rình rập. Dè dặt. Bắn thì chạy. Rượt thì trốn. Có khác gì đang sống giữa nhà mà không có nhà đâu. Lửa gần mà nước xa. Thôi thì cứ sống một lần cho thỏa. Chết chỉ là chuyện của hôm qua. Lão chợt thêm những cơn chùng chành giữa biển. Sóng vỗ bờ chỉ làm đêm dài thêm.

Lão không ngủ được. Cái bình lặng của đất làm lão mỗi mòm. Con sóng rì rào ngoài kia bám riết lấy lão. Âm ảnh. Cái chết đang đến thật gần. Vuốt ve đây âu yếm. Lão cười nhạt. Không thể ở lại nữa. Lão phải đi. Cuộc đời lão ngoài kia. Con người lão ngoài kia. Những gã nguphủ khác cũng theo lão. Biển đang gọi họ. Tiếng gọi ấy đã cất lên khi những đứa trẻ chào đời.

Chúng đáp lại bằng tiếng khóc của mình. Giờ thì chúng phải trở về nơi mình sinh ra. Lão đã không về. Những người đàn ông trên chiếc thuyền ấy. Tất cả đều ở lại với biển hay trong một nhà tù nào đó. Không ai biết được. Người ta vẫn trách lão. Sao không kiên nhẫn thêm chút nữa. Phải có hiệu lệnh mới được làm theo. Phải đồng loạt. Phải được hướng dẫn. Hành động tự phát ấy thật đáng trách. Ủ, thì lão có chờ được đâu.

Vội gấp cuốn sổ với những ghi chép nguệch ngoạc về lão, chuyển đi thực tế ra đảo để sáng tác của anh xem như được chút kết quả. Rồi mắt khỏi những trang viết, anh chợt thấy một vệt dài xa tít cuối chân trời hút vào những đám mây đen. Nặng nề. Xám xịt. Ủ dột. Chậm chậm lướt đến. Cả khoảng trời nặng trĩch như chùng xuống sát người. Chúng bủa vây lấy anh. Đầy giập dũ. Những tia chớp phía đông rực sáng. Xé rách bầu trời. Âm thanh vang dậy như tiếng bom trút. Biển nổi sóng dữ dội. Những con sóng tận lòng sâu cuộn tràn mạnh mẽ. Sóng lướt lên. Cao vút. Những đợt sóng chềnh choàng. Nổi tiếp nhau. Lũ lướt. Chúng hút dần từ phía xa như dòn sục. Từ sâu thẳm của biển nổi lên những cột nước hút đám mây đen kẹt trên bầu trời. Gió thổi lộng kéo theo muối mặn rất đập thẳng vào bờ. Sóng. Gió. Âm ỉm. Anh bám máy liên tục cố thu những khoảnh khắc ấy. Những góc chụp thay đổi liên tục. Anh loạng choạng. Hai chân không trụ vững nữa như cuốn theo chiều gió. Gió quật ngược vào người xát thứ muối khô cằn. Điếng ngắt. Anh cố ghi sát lấy máy ảnh trên tay. Xoay ống kính ngược lên phía

bầu trời. Nằm sấp người xuống.

Những vệt sáng hằn lên khung mây xám ngắt. Kéo dài. Mây cũng đang nổi sóng. Những bầu mây căng trĩu. Vây kín. Không một lối thoát. Từng hạt nước đầu tiên lấm tẩm trên ống kính. Chúng dần nhòà đi. Anh vội lau sạch. Cũng may "con" này tốt. Chịu chơi tất. Anh lại xoay ống kính về phía biển. Sóng chẳng dịu đi chút nào. Có lúc, anh vội chạy thật nhanh để chúng không kịp cuốn anh theo. Phía xa xăm, có vật gì đó nhấp nhô trên đầu sóng. Mưa chọt giăng kín hạt. Mọi thứ nhòà dần. Xung quanh, nước phủ một màu mờ nhạt. Anh vội lấy chiếc áo đang mặc che lấy cái máy ảnh. Rồi khụy xuống, trụ người bằng hai gối. Chiếc máy ảnh vẫn trong tư thế sẵn sàng. Thâu tóm mọi thứ vào trong. Anh dồn mọi sự tập trung vào đôi mắt mình. Nước vẫn tạt vào người anh. Rỉ từng hột lấm dãi nghe rõ.

Những con sóng như mang trên mình một vật gì đó. Nó đang rẽ nước, tiến vào bờ. Nhấp nhô. Chênh vênh. Từng màn mưa được vén dần lên. Oai nghiêm. Bệ vệ. Xê đôi từng con sóng cao hơn chục thước, một con tàu sừng sững hiện lên. Băng qua gió, sóng. Chiếc buồm bị quật ngược ôm sát vào cột thuyền. Con thuyền vẫn ngoan cố lướt đi. Chênh choạng. Sóng thốc nó lại gần hơn. Cái bánh lái xoay liên hoàn như tự điều khiển chính con tàu. Không một thủy thủ. Tầm hơn năm hải lý. Giờ thì nó thật rõ ràng trước mắt anh. Một cái dáng cồng queo bên mạn thuyền. Hai chân buông thòng xuống hững hờ. Là ông lão ấy. Ông già thất thập cổ lai hy. Anh nhận ra ông ta. Những câu chuyện về ông. Một con

người khát biển. Anh cố hét to, vẫy tay ra hiệu. Ông lão như nghe thấy được. Vội đứng dậy. Tiến về phía bánh lái. Giữ chặt nó. Xoay chiều con tàu theo hướng về anh. Một luồng sáng thật mạnh. Vụt ra từng chòm mây đen kịt. Đánh thẳng vào cột tàu. Đanh thép. Rục lửa. Trụ chính như gãy mất một phần ba. Lửa cháy sục sùi một khoảng to trên cánh buồm. Mưa vẫn rơi ào ạt.

Ông lão trượt tay. Bánh lái quất vào người ông ngã ra xa. Cú va đập thật mạnh. Ông bất tỉnh. Con tàu chệnh choạng như trút thẳng xuống lòng biển. Những con sóng cao vun vút ập đến. Anh nhóm người dậy. Thấp thỏm. Cố lao đến sát biển hơn. Gió hát tung anh trở lại. Ngã nhào xuống đất. Chiếc máy ảnh văng ra một khoảng xa. Anh cố trườn tới, vớ lấy chiếc máy ảnh. Khấp người ê buốt. Thân người trần trụi giữa sóng gió. Chọt máu rỉ thành từng dòng khắp cơ thể. Anh vẫn cố trườn tới chiếc máy ảnh. Con tàu phía xa như vùng lên từ lòng biển. Oai dững. Cương nghị. Anh vừa kịp chạm tới, vớ lấy chiếc máy ảnh, nhanh chóng, thu vào những khoảnh khắc ngoạn mục. Chiếc thuyền tiến sát gần bờ. Thật gần. Chùng thêm một hải lý nữa sẽ mắc cạn. Anh vội chạy đến phía con tàu. Ông lão vẫn đang giữ chặt bánh lái. Nở nụ cười hiền. Vẫy tay chào anh. Có một người đàn ông khác cũng đang đứng cạnh ông lão. Mỉm cười. Vẫy tay chào. Ông ta chùng ngũ tuần. Thân hình vạm vỡ. Rắn chắc. Gương mặt y đúc ông lão. Như tuổi trẻ của ông lão đang tìm lại từ người đàn ông này.

Anh tiến sát đến biển. Thật sát. Những con sóng có thể đổ ập vào anh bất cứ lúc nào. Ông

lão như cố nói với anh điều gì đó. Gió ù ù. Không một thanh âm nào lọt qua. Anh cố hỏi vọng lại. Nhưng con tàu đã quay đầu đi. Ông lão vẫn trụ vững hai chân, siết chặt lấy bánh lái. Còn người đàn ông ngũ tuần đang cố sức kéo căng cánh buồm. Hứng lấy gió trút. Những ngư dân trên con thuyền của ông lão đang cất tiếng hát như chạm đến vòm trời, cuốn phăng đi bầu mây chằng chịt. Anh thấy họcùng nhau kéo những mẻ lưới nặng trĩu cá. Rồi họ ghì sát tay nhau giữ căng cánh buồm. Sợi dây từng chông chơ trong gió đầy vũng chãi. Lá cờ Tổ quốc vẫn phấp phới bay. Màu đỏ kiêu hãnh giữa màn mưa dày đặc. Lần cuối cùng anh kịp nhìn thấy và thu vào chiếc máy ảnh, nụ cười ngập tràn của đoàn người đi ra từ giòng tố. Chiếc tàu vẫn thấp thoáng đầu đây.

Sài Gòn. Những ngày gió trở mùa. Phó chìm ngập trong biển người mênh mông. Tôi được mời đến tham dự một cuộc triển lãm ảnh báo chí ở quận 1. Đó là một phần không gian nhỏ của khu thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố. Những bức ảnh với nhiều đề tài khác nhau. Có đến hàng ngàn bức gắn với một thông điệp riêng biệt. Chúng được đánh giá là những sản phẩm nhiệt huyết của những người làm báo. Tôi chợt thấy có vài ba người đang chăm chú nhìn một bức ảnh nhỏ, đặt gần phía cuối góc phải của chòm ảnh biển đảo hơn trăm bức. Đó là bức ảnh về những người ngư dân đang kéo căng ngọn cờ Tổ quốc phấp phồng trong gió giữa khơi xa. Bức ảnh này của tác giả khuyết danh. Ông ấy chỉ kịp để lại một cái tên cho nó: Đêm biển động ■